

APOCALYPSE - TIẾT LỘ CỦA TƯƠNG LAI

Jairo Pablo Alves de Carvalho

Giới thiệu

Cuốn sách cuối cùng của Kinh Thánh được nhiều người hiểu là mang đến tin xấu. Chỉ cái tên Apocalypse đã mang đến nỗi sợ hãi cho nhiều người. Nhưng đó là bởi vì chúng ta sợ những điều chưa biết. Trẻ cảm thấy sợ hãi khi chúng ta tắt đèn trong phòng dù xung quanh chúng không có mối nguy hiểm nào. Khi ánh sáng đích thực chứa đựng trong Khải Huyền soi sáng tâm trí, mọi nỗi sợ hãi sẽ biến mất. "Thiên Chúa là tình yêu" (1Ga 4,8). Và Sách Khải Huyền là một sự mặc khải từ Thiên Chúa, như phần mở đầu của nó viết: "Sự mặc khải của Đức Giêsu Kitô mà Thiên Chúa đã ban cho Người" (Kh 1:1). Vì vậy, hiểu đúng, Khải Huyền mặc khải tình yêu của Thiên Chúa. Nếu nghiên cứu kỹ sẽ khiến con người càng khâm phục đức tính Cha yêu thương trên trời và mong muốn được đến gần Ngài hơn, hệ quả của việc biết Ngài là yêu mến Ngài và vui vẻ hầu việc Ngài! Việc nghiên cứu về Khải Huyền, được cuốn sách này hướng dẫn, dẫn bạn và tất cả những độc giả khác đến với trải nghiệm này, là niềm hy vọng chân thành của chúng tôi.

Tác giả và biên tập viên.

Chương 1

Một giấc mơ tiết lộ sự kết thúc

Cái tên "Apocalypse" có nghĩa là "sự mặc khải". Câu thơ đầu tiên của nó viết:

"Sự mặc khải của Đức Chúa Jêsu Christ mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài" Khải Huyền 1:1.

Vào thời điểm Khải Huyền, những lời tiên đoán trong tất cả các sách khác của Kinh thánh đều được ứng nghiệm - đó là lý do tại sao chúng được ông tiết lộ. Nó đặc biệt liên quan đến những lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên. Khi thiên thần hoàn thành việc đưa ra những mặc khải quan trọng về những ngày sau rốt, ông nói: "Còn người, Đa-ni-ên, hãy khép lại và niêm phong cuốn sách này cho đến tận thế" (Đa-ni-ên 12:4). Cuốn sách được mở ra trước mắt người mặc khải Sách Khải Huyền: "Tôi nhìn thấy bên phải Đấng ngồi trên ngai một cuốn sách viết cả trong lẫn ngoài, được niêm phong bằng bảy con dấu... Và khi Chiên Con đã mở một trong những cái ấn ra và nhìn xem." (Khải Huyền 5:1; 6:1). Chúng ta có thể nói rằng, trong khi Đa-ni-ên là lời tiên tri thì Khải Huyền là sự mặc khải. Cái sau mang lại những khám phá bổ sung cho cái đầu tiên. Vì vậy, để hiểu rõ hơn về sách Khải Huyền, điều tốt là chúng ta hiểu những lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên. Vì mục đích này, bây giờ chúng ta sẽ nghiên cứu chương 2. Chúng ta bắt đầu bằng việc đọc các câu từ 1 đến 25:

"Vào năm thứ hai triều đại Nê-bu-cát-nét-sa, ông có một giấc mơ; tinh thần ông bối rối và giấc ngủ ông qua đi. Bấy giờ vua sai mời các pháp sư, phù thủy, phù thủy và người Canh-đê đến để kể cho vua nghe giấc mơ của vua là gì; họ đến trình diện trước nhà vua. Vua nói với họ: Ta đã nằm mơ thấy một giấc mơ và tâm thần ta bối rối khi biết điều đó. Người Canh-đê nói với vua bằng tiếng Aramaic: Thưa vua, vạn tuế! Hãy kể lại giấc mơ cho tôi tớ ngài, chúng tôi sẽ giải nghĩa. Vua đáp lại người Canh-đê: Có một điều chắc chắn: Nếu các người không cho ta biết điểm chiêm bao và lời giải thích thì các người sẽ bị xé xác, nhà các người sẽ trở thành đồng phân; nhưng nếu bạn kể lại giấc mơ và lời giải thích nó cho tôi, bạn sẽ nhận được những món quà, giải thưởng và vinh dự lớn lao từ tôi; do đó, hãy thuật lại cho tôi giấc mơ và lời giải thích của nó. Họ đáp lại lần thứ hai rằng: Xin vua kể chiêm bao cho các tôi tớ vua, chúng tôi sẽ giải nghĩa cho vua. Vua quay lại và nói: Trẫm hiểu rõ người muốn câu giờ, vì người thấy lời ta nói đã được giải quyết, tức là: nếu người không cho ta biết giấc mơ, một câu nói sẽ là của người; vì người đã sắp đặt những lời dối trá và đòi truy để nói trước mặt ta, cho đến khi tình hình thay đổi; Vì vậy, hãy kể cho tôi giấc mơ, và tôi sẽ biết rằng bạn có thể giải thích cho tôi. Người Canh-đê trả lời trước mặt vua rằng: Không có người phàm nào trên đất có thể tiết lộ những gì vua yêu cầu; vì chưa bao giờ có một vị vua nào, dù vĩ đại và quyền lực đến đâu, lại yêu cầu một điều như vậy từ bất kỳ pháp sư, thầy phù thủy hay người Chaldean nào. Việc vua yêu cầu thật khó khăn, không ai có thể bày tỏ trước mặt vua ngoại trừ các vị thần, và những vị thần này không sống chung với loài người.

Khi đó nhà vua rất tức giận và giận dữ; và ra lệnh cho họ giết tất cả các nhà thông thái của Babylon. Sắc lệnh được đưa ra, theo đó những nhà thông thái sẽ bị giết; Họ tìm Đa-ni-ên và những người đồng hành của ông để giết họ. Sau đó, Daniel đã nói chuyện một cách cố vấn và thận trọng với Arioch, người đứng đầu đội cận vệ của nhà vua, người đã đi ra ngoài để giết những nhà thông thái của Babylon. Và ông nói với Arioch, người đã buộc tội nhà vua, Tại sao lệnh của nhà vua lại nghiêm khắc như vậy? Sau đó, Arioch giải thích vụ việc cho Daniel. Đa-ni-ên đến gặp vua và xin vua ấn định thời gian và ông sẽ tiết lộ lời giải thích cho vua.

Sau đó, Daniel về nhà và nói với Hananiah, Mishael và Azariah, những người bạn đồng hành của anh ấy, rằng họ nên cầu xin Chúa trên trời thương xót về bí ẩn này, để Daniel và những người bạn đồng hành của anh ấy không bị diệt vong cùng với những nhà thông thái còn lại của Babylon. . Sau đó, bí ẩn được tiết lộ cho Daniel trong một tầm nhìn ban đêm; Đa-ni-ên chúc phước cho Đức Chúa Trời trên trời. Đa-ni-ên nói: Nguyên danh Đức Chúa Trời được ngợi khen từ đời đời đến đời đời, vì Ngài là sự khôn ngoan và quyền năng; chính Ngài là Đấng thay đổi thời gian và các mùa, bãi bỏ các vua và lập các vua; Ngài ban sự khôn ngoan cho người khôn ngoan và sự hiểu biết cho người thông minh. Ngài tiết lộ điều sâu thẳm và điều ẩn giấu; Ngài biết điều gì ở trong bóng tối, và ánh sáng vẫn ở với Ngài.

Lạy Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tôi cảm tạ và ca ngợi Ngài vì Ngài đã ban cho tôi sự khôn ngoan và quyền năng; và bây giờ ngài đã cho tôi biết điều chúng tôi yêu cầu ngài, bởi vì ngài đã cho chúng tôi biết chuyện này của nhà vua.

Vì vậy, Đa-ni-ên đến gặp A-ri-ốc, người được vua giao nhiệm vụ tiêu diệt các nhà thông thái của Ba-by-lôn; Anh ta bước vào và nói với anh ta: Đừng giết những nhà thông thái của Babylon; Hãy đem tôi đến trước mặt vua, tôi sẽ giải nghĩa cho vua. Sau đó Arioch nhanh chóng đưa Daniel vào trước mặt nhà vua và nói với ông: Tôi đã tìm thấy một trong những con cháu của những kẻ bị tù đày ở Giu-đa, những người sẽ tiết lộ lời giải nghĩa cho vua." Đa-ni-ên 1:1-25

Nê-bu-cát-nét-sa có một giấc mơ khiến ông băn khoăn nhưng ông không nhớ nó như thế nào. Muốn biết ý nghĩa của nó, anh đã hỏi ý kiến các pháp sư và nhà chiêm tinh của mình, yêu cầu họ cho anh biết giấc mơ và cách giải thích nó là gì. Các thầy phù thủy nói rằng họ không thể làm được - chỉ có các vị thần mới có thể. Bấy giờ nhà vua hiểu rằng các pháp sư

và các nhà chiêm tinh mà ông hỏi ý kiến không có sự khôn ngoan từ thiên đường mà thực chất là những kẻ lừa dối. Anh ta thậm chí còn nói với các pháp sư rằng anh ta thực sự nhận ra rằng họ đang chuẩn bị những lời nói dối để nói với anh ta. Tức giận vì điều này, nhà vua quyết định giết các nhà thông thái. Tuy nhiên, trong số họ có những người kính sợ Chúa - Đa-ni-ên và những người bạn đồng hành của ông. Chỉ có tôi tớ của Đức Chúa Trời mới nhận được sự khôn ngoan để hiểu được những điều mặc khải của Ngài. Họ cầu nguyện với Đức Chúa Trời trên trời, Đấng đã ban cho Đa-ni-ên giấc mơ và lời giải thích. Sau đó, Daniel xin được diện kiến nhà vua và được phép. Chúng tôi tiếp tục với báo cáo:

“Vua trả lời và nói với Đa-ni-ên, tên là Bê-nê-tơ-xát-sa: Người có thể cho ta biết ta đã thấy gì trong giấc mơ và lời giải thích nó không? Daniel trả lời trước mặt nhà vua và nói: Điều bí ẩn mà nhà vua yêu cầu, không một thầy bùa, pháp sư hay nhà chiêm tinh nào có thể tiết lộ cho nhà vua; nhưng có Đức Chúa Trời ở trên trời, là Đấng tỏ ra những điều kín nhiệm, vì Ngài đã tỏ cho vua Nê-bu-cát-nét-sa biết những điều sẽ xảy đến trong những ngày sau rốt.” Đa-ni-ên 2:26-28

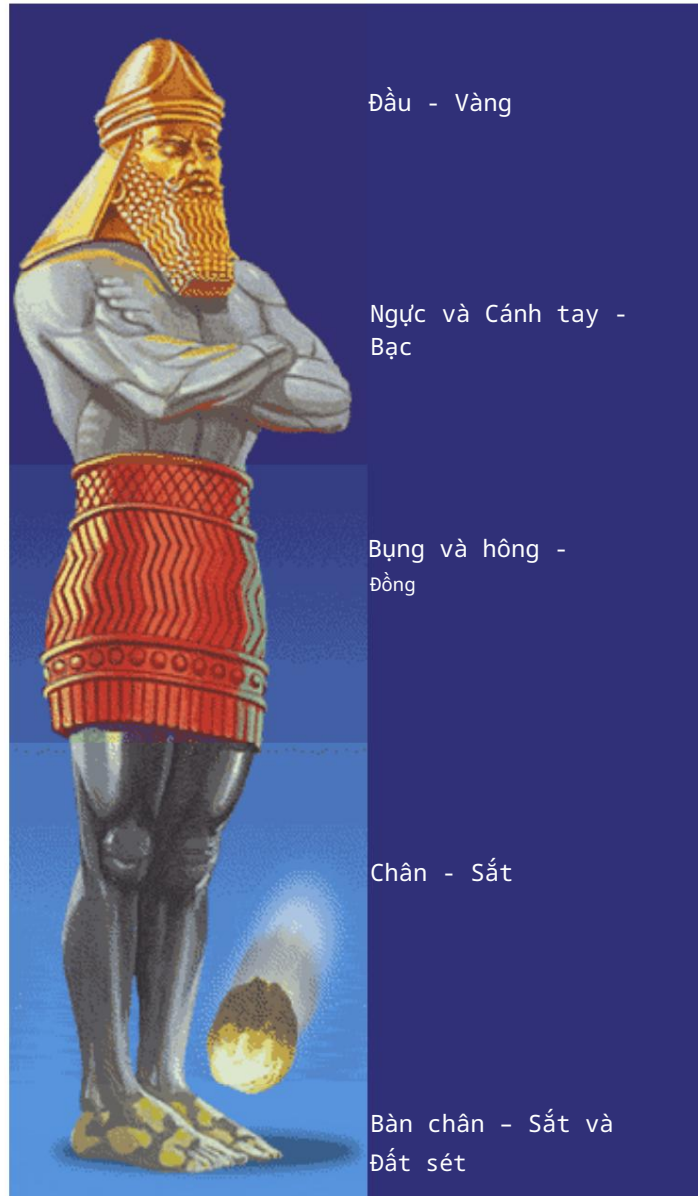
Cụm từ “ngày sau rốt” có nghĩa gì trong Kinh Thánh? Nó chỉ vào thời gian nào? Đến những ngày cuối cùng của lịch sử Trái đất. Trong II Ti-mô-thê chương 3, Chúa nói rằng sẽ có những thời điểm “khó khăn” trong những ngày sau rốt. Và chẳng phải chúng ta đang sống trong thời kỳ khó khăn này sao? Thất nghiệp, cướp bóc, giết người, hiện tượng nóng lên toàn cầu, bất công xã hội, tất cả những điều này xảy ra trong thời đại chúng ta và cho thấy rằng chúng ta quả thực đang sống trong những ngày sau cùng mà Đa-ni-ên đề cập. Việc giải thích lời tiên tri khiến chúng ta quan tâm ngày nay. Chúng tôi tiếp tục đọc:

“Giấc mơ của ngài và những hình ảnh trong đầu ngài khi ngài nằm trên giường là thế này: Tâu đức vua, khi ngài nằm trên giường, ngài có những ý nghĩ về điều gì sẽ xảy ra sau đó. Đấng tiết lộ những điều bí ẩn đã tiết lộ cho bạn biết điều gì sẽ xảy ra. Và điều huyền nhiệm này đã được tiết lộ cho tôi, không phải vì tôi có nhiều sự khôn ngoan hơn tất cả những người sống, nhưng để nhà vua biết được lời giải thích, và để bạn có thể hiểu được những suy nghĩ trong lòng mình. Tâu đức vua, ngài đang nhìn và thấy một pho tượng vĩ đại; cái này, bao la và huy hoàng lạ thường, đang đứng trước mặt bạn; và ngoại hình của anh ấy thật khủng khiếp. Đa-ni-ên 2:29-31

Bức tượng là biểu tượng được Chúa chọn để tiết lộ những gì sẽ xảy ra trong thời đại của chúng ta. “Vẻ ngoài” của anh ấy thật “khủng khiếp”. Tương lai được loan báo không phải là thời kỳ tốt đẹp và thịnh vượng dễ dàng mà là thời kỳ khó khăn, khủng khiếp. Chiến tranh, nạn đói, bạo lực và áp bức, đã ghi dấu lịch sử và được báo chí và truyền hình đưa tin hàng ngày, cho thấy rằng thời điểm hiện tại tương ứng chính xác với mô tả về diện mạo của bức tượng được đưa ra trong lời tiên tri: “khủng khiếp”. Chúng tôi tiếp tục đọc:

“Đầu bằng vàng ròng, ngực và cánh tay bằng bạc, bụng và hông bằng đồng; chân bằng sắt, bàn chân một phần bằng sắt, một phần bằng đất sét. Khi bạn đang quan sát, một hòn đá được cắt ra mà không cần dùng tay, đập vào chân tượng bằng sắt và đất sét và nghiền nát chúng. Sau đó, sắt, đất sét, đồng, bạc và vàng bị nghiền nát cùng nhau, chúng trở nên như trấu trên sân đập lúa vào mùa hè, và gió cuốn chúng đi, không còn dấu vết gì nữa. Nhưng hòn đá đập vào pho tượng đã trở thành một ngọn núi lớn lấp đầy cả trái đất. Đây là giấc mơ; và chúng tôi sẽ thuật lại cho vua.” Đa-ni-ên 2:32-36

Bức tượng khủng khiếp được làm bằng các vật liệu khác nhau:



MỘT PHẦN CỦA TƯỢNG	THÀNH PHẦN
Cái đầu	Vàng
Ngực và cánh tay	Bạc
Bụng và hông	Đồng
Chân	Sắt
Bàn chân	Sắt và đất sét

Tiếp theo, nhà tiên tri Đa-ni-ên đưa ra lời giải nghĩa từng phần của bức tượng:

“Hỡi vua, vua của các vua, người được Đức Chúa Trời trên trời ban vương quyền, quyền năng, sức mạnh và vinh quang; con người được giao vào tay ai, bất cứ nơi nào họ

ngự, các thú đồng và chim trời, để người có thể cai trị tất cả, người là người đứng đầu bằng vàng." Đa-ni-ên 2:37 và 38

Hãy lưu ý rằng nhà tiên tri đã nói với nhà vua: "Hỡi đức vua. ngài là người đứng đầu bằng vàng". Vua Daniel đang nói chuyện với ai? Câu 27 và 28 bày tỏ:

"Đa-ni-ên trả lời trước mặt vua rằng:... có một Đức Chúa Trời ở trên trời, là Đấng tỏ ra những điều huyền nhiệm, vì Ngài đã tỏ cho vua Nê-bu-cát-nét-sa biết điều sẽ xảy ra" Đa-ni-ên 2:27 và 28

Đa-ni-ên nói với vua Nê-bu-cát-nét-sa: "Ngài là đầu vàng". Nê-bu-cát-nét-sa Lúc đó ông là vua của nước nào? Trong Đa-ni-ên 1:1 chúng ta tìm thấy câu trả lời:

"Năm thứ ba đời Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem" Đa-ni-ên 1:1

Nebuchadnezzar là vua của Babylon, đại diện cao nhất của nó. Vì vậy, khi giải thích biểu tượng đầu tượng, Daniel đã nói với nhà vua: "Ngài là đầu vàng". Đầu tượng tượng trưng cho vương quốc Babylon, trong đó Nê-bu-cát-nét-sa là vua. Nhà tiên tri tiếp tục với lời giải thích:

"Sau người sẽ có một vương quốc khác kém hơn người" Đa-ni-ên 2:39

Vương quốc Babylon sẽ không tồn tại mãi mãi. Vào thời điểm đó, Babylon thống trị toàn bộ thế giới được biết đến. Đó là một đế chế trên toàn thế giới. Một vương quốc "thấp kém hơn của bạn", tức là thấp hơn Babylon, sẽ xuất hiện. Trên tượng có đầu vàng, tiếp theo là ngực và cánh tay bạc. Bạc là kim loại kém hơn vàng. Trong các cuộc thi hiện nay, huy chương vàng được trao cho vị trí thứ nhất, trong khi huy chương bạc được trao cho vị trí thứ hai. Điều này là do bạc kém hơn vàng. Khi nhà tiên tri nói rằng một vương quốc kém hơn Babylon sẽ trỗi dậy sau cô ấy, ông ấy đang nói đến vương quốc được tượng trưng bằng bạc - ngực và cánh tay của bức tượng. Kinh thánh tiết lộ cho chúng ta vương quốc thứ hai là gì, trong câu chuyện ở chương 5 của Đa-ni-ên:

"Trong khi Bê-n-xát-sa đang uống rượu và thưởng thức rượu, ông ra lệnh mang vào những đồ dùng bằng vàng và bạc mà Nê-bu-cát-nét-sa, cha ông, đã lấy từ đền thờ, ở trong Giê-ru-sa-lem" Đa-ni-ên 5:2

Say rượu giữa bữa tiệc, Bê-n-xát-sa, hậu duệ của Nê-bu-cát-nét-sa, đã lấy những đồ dùng thiêng liêng từ đền thờ Đức Chúa Trời ở Giê-ru-sa-lem và sử dụng chúng một cách tục tĩu. Kết quả là, một bàn tay xuất hiện và viết một thông điệp thiêng liêng bằng những ký tự mà người Chaldeans không thể hiểu được. Được gọi để giải thích, Daniel nói với nhà vua:

"Nhà vua! Đức Chúa Trời, Đấng Tối Cao, đã ban cho cha người là Nê-bu-cát-nét-sa vương quốc và sự vĩ đại, vinh quang và uy nghiêm... Người, Bê-n-xát-sa, con trai ông, đã không hạ mình xuống, mặc dù người biết tất cả những điều này. Và bạn đã đứng lên chống lại Chúa trên trời... Sau đó, bàn tay đã viết dòng chữ này được sai đến từ Ngài... Đây là cách giải thích điều đó: MENE: Chúa đã đếm vương quốc của bạn và kết thúc nó. ... PERES: Vương quốc của bạn đã bị chia cắt và trao cho người Medes và người Ba Tư." Đa-ni-ên 5:18, 22-24, 26, 28

Nhắc đến Vua Bên-xát-sa, vua Ba-by-lôn, Đa-ni-ên giải thích: “Đức Chúa Trời đã đếm vương quốc của vua và chấm dứt nó”. Rồi ông nói: “Vương quốc của ngài đã bị chia cắt và trao cho người Mê-đi và người Ba Tư”. Chúa cho thấy đế quốc nào sẽ nắm quyền kiểm soát Ba-by-lôn: người Mê-đi và người Ba Tư.

“Cùng đêm đó Bên-xát-sa, vua của người Canh-đê, bị giết. . . Và Đa-ri-út người Mê-đê Khi ông ấy khoảng sáu mươi hai tuổi, ông ấy đã chiếm được vương quốc.” Đa-ni-ên 5:30 và 31

Do đó, đế chế Mê-đi-Ba Tư được tượng trưng bằng phần tượng theo sau đầu - ngực và cánh tay bằng bạc. Trở lại chương 2, Daniel tiếp tục giải thích ý nghĩa biểu tượng của bức tượng:

“Sau vua sẽ nổi lên một vương quốc khác kém hơn vua, và có một vương quốc thứ ba, đồng sẽ thống trị khắp trái đất.” Đa-ni-ên 2:39

Sau đế chế Median của Ba Tư, “một vương quốc thứ ba” sẽ nổi lên và có “quyền thống trị khắp trái đất”. Nó được tiết lộ qua những lời của thiên thần gửi đến chính Daniel, vài năm sau:

“Tôi sẽ chiến đấu một lần nữa chống lại hoàng tử của người Ba Tư; và khi tôi đi ra ngoài, này, hoàng tử của Hy Lạp sẽ đến. . . . Bây giờ tôi sẽ tuyên bố sự thật với bạn: này, ba vị vua nữa sẽ nổi lên ở Ba Tư, và vị vua thứ tư sẽ tràn ngập sự giàu có hơn tất cả; và, trở nên mạnh mẽ nhờ sự giàu có của mình, anh ta sẽ dùng mọi cách để chống lại vương quốc Hy Lạp. Sau đó, một vị vua hùng mạnh sẽ trỗi dậy, người sẽ trị vì với quyền thống trị lớn lao” Đa-ni-ên 10:20; 11:2 và 3

Từ câu nói: “Tôi sẽ chiến đấu một lần nữa chống lại hoàng tử của người Ba Tư”, chúng ta thấy rằng câu nói này đã được nói ra vào thời đế chế Median của Ba Tư. Nhưng sau đó anh ấy nói: “Khi tôi đi ra ngoài, này, hoàng tử Hy Lạp sẽ đến”. Hy Lạp sẽ thay thế đế chế Mê-đi-Ba Tư. Nhưng sau đó, thiên thần xác nhận điều này và nói:

“Này, ba vị vua nữa sẽ nổi lên ở Ba Tư, và vị vua thứ tư. sẽ dùng mọi cách để chống lại vương quốc Hy Lạp”. Những lời của thiên thần về Hy Lạp, “sẽ trị vì với quyền thống trị vĩ đại”, phù hợp với mô tả về vương quốc thứ ba được tượng trưng trong bức tượng của Daniel:

“và một vương quốc thứ ba bằng đồng sẽ thống trị khắp trái đất.” Đa-ni-ên 2:39

Bụng và hông của bức tượng được làm bằng đồng. Đây là phần thứ ba của bức tượng tượng trưng cho vương quốc thứ ba - Hy Lạp. Trong Đa-ni-ên 2, nhà tiên tri tiếp tục giải thích ý nghĩa biểu tượng của bức tượng:

“Vương quốc thứ tư sẽ mạnh như sắt; vì sắt làm gãy và nghiền nát mọi thứ; Như sắt đập vỡ mọi vật, Ngài sẽ đập chúng ra từng mảnh và đập vỡ chúng thành từng mảnh.” Đa-ni-ên 2:40

Nghiền có nghĩa là nghiền thành bột, nghiền nát. Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Chúa Giêsu sẽ bị nghiền nát:

“Quả thật Ngài đã gánh lấy sự đau yếu và đau đớn của chúng ta; và chúng tôi coi anh ta là người bị Chúa đánh đập, đánh đập và áp bức. Nhưng cậu ấy đã

bị đâm vì sự vi phạm của chúng tôi và bị nghiền nát vì tội lỗi của chúng tôi" Ê-sai 53: 4-5

Chúa Giêsu bị đánh đòn theo lệnh của Philatô: "Vì lý do này mà Philatô bắt Chúa Giêsu và ra lệnh đánh đòn Người. Quân lính đan một mào gai, đội lên đầu Ngài và mặc cho Ngài một chiếc áo choàng màu tía." Giăng 19:1 và 2.

Philatô và binh lính của ông đang phục vụ Đế chế La Mã. Rô-ma là đế quốc sắt đá "nghiền nát" Đấng Cứu Rỗi của chúng ta. Rome là đế chế tiếp nối Hy Lạp, đại diện là những đôi chân sắt. Chúng ta tiếp tục giải thích giấc mơ trong Đa-ni-ên 2:

"Những gì người đã thấy về bàn chân và ngón chân, một phần bằng đất sét, một phần bằng sắt, ấy sẽ là một vương quốc bị chia cắt; tuy nhiên trong đó sẽ có thứ gì đó rắn chắc như sắt, vì người đã thấy sắt trộn với đất sét. Vì các ngón chân một phần bằng sắt, một phần bằng đất sét, nên một vương quốc một mặt sẽ mạnh, mặt khác sẽ yếu". Đa-ni-ên 2:41e 42

Cho đến nay chúng ta đã thấy rằng mỗi phần của bức tượng tượng trưng cho một vương quốc tiếp theo tương ứng với phần trước của bức tượng. Do đó, bàn chân, được Daniel mô tả trong văn bản trên, đại diện cho vương quốc tiếp theo được đại diện bởi chân của bức tượng -

Trái thạch lựu.

Daniel cho biết bàn chân tượng trưng cho một "vương quốc bị chia cắt". Cho đến nay, mỗi bộ phận của bức tượng chỉ được thể hiện bằng một chất liệu duy nhất - đầu chỉ bằng vàng, ngực và cánh tay chỉ bằng bạc, hông và bụng chỉ bằng đồng và hai chân chỉ bằng sắt. Điều này là như vậy bởi vì mỗi bên đại diện cho một đế chế thế giới. Chỉ có một đế chế thống trị toàn bộ thế giới được biết đến. Chân tượng được làm bằng hai chất liệu. Nhà tiên tri nói: "Những gì người đã thấy ở bàn chân và ngón chân, một phần bằng đất sét, một phần bằng sắt". Bàn chân và ngón chân của bức tượng được làm bằng sắt và đất sét. Đề cập đến họ, vị tiên tri nói: "Đây sẽ là một vương quốc bị chia cắt".

Nó sẽ không phải là một đế chế thế giới như Rome và các vương quốc trước đó. Một số quốc gia sẽ tạo nên vương quốc này. Lịch sử kể rằng Đế chế La Mã đã bị tiêu diệt bởi cuộc xâm lược của mười bộ tộc man rợ ở Châu Âu, đó là:

Tên hiện tại của các dân tộc man rợ	tộc man rợ
người Anglo-Saxon	Tiếng Anh
người Alamannos	người Đức
người Frank	người Pháp
người Burgundy	người Thụy Sĩ
người Lombard	người Ý
người Visigoth	người Tây Ban Nha
suvi	tiếng Bồ Đào Nha
Heruli	-----
kẻ phá hoại	-----
người Ostrogoth	-----

Chúng ta biết rằng Châu Âu luôn là một lục địa bị chia rẽ. Các quốc gia khác nhau của nó không bao giờ hình thành nên một đế chế thế giới. Đúng như lời tiên tri đã nói, đây là một "vương quốc bị chia cắt". Nói về vương quốc này, nhà tiên tri cũng nói:

"Như các ngón chân một phần bằng sắt, một phần bằng đất sét,
Vì vậy, một mặt vương quốc sẽ mạnh và mặt khác sẽ yếu" Đa-ni-ên 2:42

Những lời của nhà tiên tri đại diện cho châu Âu đã và đang tồn tại cho đến ngày nay. Một số quốc gia được coi là cường quốc, như sắt (ví dụ Anh và Đức), trong khi những quốc gia khác yếu hơn, như đất sét (ví dụ Bồ Đào Nha).

Chúng ta thấy rằng việc giải thích tượng Đa-ni-ên bắt đầu từ trên xuống dưới, từ đầu. Các vương quốc kế tiếp nối tiếp nhau theo thứ tự. Đế chế Babylon, được đại diện bởi người đứng đầu bức tượng, bắt đầu vào năm 605 trước Công nguyên (trước Chúa Kitô); Rome, đế chế thứ tư, được đại diện bởi đôi chân của bức tượng, lên nắm quyền vào năm 168 trước Công nguyên và tồn tại cho đến năm 476 sau Công nguyên. Khi chúng tôi đi xuống, giải thích các phần của bức tượng, chúng tôi tiến lên theo thời gian. Hãy lưu ý rằng cho đến nay, mọi điều nhà tiên tri Đa-ni-ên nói với Vua Nê-bu-cát-nét-sa đều đã được ứng nghiệm. Trình tự các vương quốc được bức tượng tiên đoán đã được ứng nghiệm một cách trung thực bởi trình tự các đế quốc nổi lên và thống trị Trái Đất. Xem bảng dưới đây:





Tính chính xác của việc ứng nghiệm các biểu tượng trong các sự kiện đã qua mang lại cho chúng ta sự chắc chắn, niềm tin rằng các sự kiện được tiên đoán liên quan đến thời đại và tương lai của chúng ta sẽ được ứng nghiệm với độ chính xác tương tự.

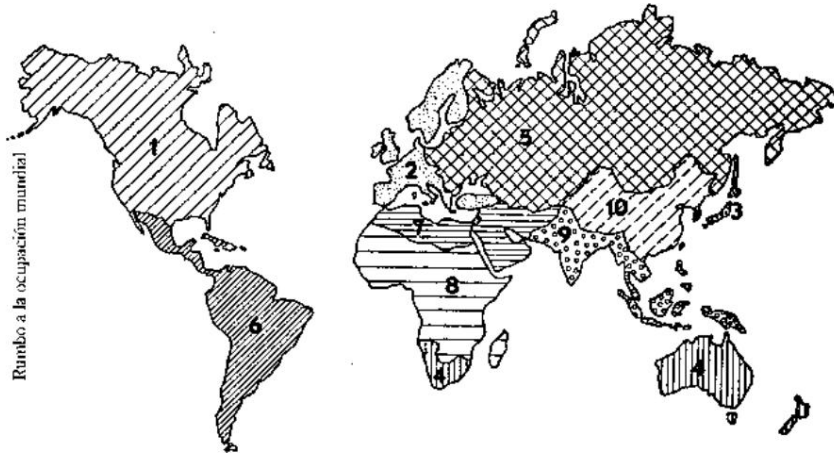
Như bức tượng tiết lộ thời đại cho chúng ta "từ trên xuống dưới", cái đầu tượng trưng cho vương quốc lâu đời nhất, bàn chân phải tượng trưng cho các vương quốc của thời kỳ cuối cùng, còn các ngón tay tương ứng với những cảnh cuối cùng trong lịch sử trái đất. Là tượng người, chúng ta biết chân người có mười ngón. Do đó, chúng tôi hiểu rằng vào thời kỳ cuối cùng, chính quyền trên trái đất sẽ được chia thành mười phần. Một nghiên cứu về những chuyển động hậu trường trong nền chính trị thế giới cho thấy chúng ta đang chuẩn bị khánh thành cơ cấu chính phủ mới nhất này. Gần đây, một nhóm những người có ảnh hưởng và đại diện từ khắp hành tinh đã giao nhiệm vụ cho một nhóm làm việc, được gọi là Câu lạc bộ Rome, với việc thiết kế một bộ phận kinh tế-chính trị toàn cầu. "Câu lạc bộ Rome (CDR) tuyên bố là một tổ chức không chính thức gồm chứa đầy một trăm người, theo cách nói riêng của mình, là 'các nhà khoa học, nhà giáo dục, nhà kinh tế, nhà nhân văn, nhà công nghiệp và công chức quốc tế'...

Câu lạc bộ Rome được giao nhiệm vụ giám sát việc phân chia thành các khu vực và sự thống nhất của toàn thế giới...

Các kết luận và khuyến nghị của Câu lạc bộ đôi khi được công bố trong các báo cáo đặc biệt và có tính bảo mật cao, được gửi đến giới tinh hoa quyền lực để áp dụng vào thực tế. Vào ngày 17 tháng 9 năm 1973, Câu lạc bộ đã gửi một trong những báo cáo này với tiêu đề Mô hình được điều chỉnh bởi các khu vực trong hệ thống chính phủ thế giới...

Tài liệu tiết lộ rằng Câu lạc bộ đã chia thế giới thành 10 khu vực chính trị/kinh tế mà họ gọi là "các vương quốc". Nguồn: [Rumbo a](#) La Ocupación Mundial, trang. 60, 61 (nhấn mạnh và nhấn mạnh thêm).

Khi nhìn thấy kết quả công việc của họ, chúng tôi rất ấn tượng vì nó hoàn toàn trùng khớp với những gì đã được tiên tri qua bức tượng Đa-ni-ên. Thế giới được chia thành 10 khu vực kinh tế - chính trị được gọi là "vương quốc":



HÌNH - PHÂN CHIA THẾ GIỚI BỞI CÂU LẠC BỘ ROME (1973)

Nguồn: Sách "Rumbo a la Ocupación Mundial"

Như chúng ta có thể thấy trên bản đồ, ngày nay chúng ta có thể xác định và nhận ra một số vương quốc này. Liên minh Châu Âu (số 2 trên bản đồ), nơi đã có chính phủ và quốc hội, và Mercosur (6), là những ví dụ. Chúng ta đang bước vào thời kỳ mười ngón - những cảnh cuối cùng của lịch sử trái đất này. Chính phủ mới này đã có biệt danh: "Trật tự thế giới mới". Chủ đề này được đăng trên một số tờ báo:

Các nhà lãnh đạo châu Âu yêu cầu một trật tự kinh tế thế giới mới 09:15 AM

PARIS (AP) 18 tháng 10 năm 2008

- Ý tưởng này đầy tham vọng. Các nhà lãnh đạo thế giới và cố vấn cho tổng thống đắc cử Mỹ sẽ gặp nhau tại New York trước cuối năm nay để cố gắng vạch ra tầm nhìn mới cho nền kinh tế toàn cầu.

" Các nhà lãnh đạo kêu gọi trật tự thế giới mới

Đăng ngày 06/11/2008 | André Lückman, cùng các đại lý

Các nhà lãnh đạo thế giới hôm qua đã kêu gọi tổng thống đắc cử của Hoa Kỳ, Barack

Obama, giúp xây dựng một trật tự thế giới mới.

Nguồn: <http://www.gazetadopovo.com.br/mundo/conteudo.php?tl=1&id=825254&tit=Lideres-pedem-nova-order-mundial> - truy cập ngày 22/06/2010 (nhấn mạnh thêm).

CON NGƯỜI HƠN

Lula đề xuất thiết lập trật tự kinh tế thế giới mới

AFP - 11/11/2008



Tổng thống Ý Giorgio Napolitano tiếp tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva, hôm qua, tại Rome

ROME.- Tổng thống Brazil, Luiz Inacio Lula da Silva, đã kêu gọi tạo ra một trật tự kinh tế thế giới "mới" ... khi ông được Tổng thống Cộng hòa Ý, Giorgio Napolitano tiếp đón hôm qua tại Rome. "Cuộc khủng hoảng tài chính hiện nay là cơ hội đặc biệt để chúng ta suy ngẫm về những sai lầm và tạo ra một trật tự thế giới mới." (Nhấn mạnh thêm)

Sự ra đời của trật tự mới



BBC Brazil - 30/03/2009

Sau cơn bão, chúng ta chờ đợi sự bình yên... Sau một trận hỏa hoạn gần như thiêu rụi hệ thống tài chính quốc tế, trong cuộc khủng hoảng bắt đầu từ năm 2007, các kiến trúc sư đang làm việc trên một cấu trúc mới... Lãnh đạo của 20 nền kinh tế chính trên thế giới gặp nhau trong tuần này, tại London, với sứ mệnh bắt đầu tạo ra một nền kinh tế mới trật tự và chính trị thế giới, thay thế trật tự đã xuất hiện sau Thế chiến thứ hai. Nhiều người hoài nghi nghi ngờ liệu có thể đạt được nhiều hơn một lá thư bày tỏ ý định thân thiện để giải quyết các vấn đề hiện tại của nền kinh tế hay không. Nhưng một số nhà lãnh đạo ở các nước phát triển đã thừa nhận: thời kỳ mà các nước giàu quyết định tương lai của thế giới đã qua.

Đây là những gì Thủ tướng Anh Gordon Brown đã nói khi đến thăm Brazil và Chile trước khi tiếp các đồng nghiệp G20 tại thủ đô của mình". Nguồn: BBC Brasil (nhấn mạnh thêm).

Theo lời tiên tri của Daniel, mười vương quốc của Trật tự Thế giới Mới sẽ được cai trị bởi các vị vua. Một khi chính phủ mới này được thành lập, thế giới sẽ chờ đợi sự kiện lớn nhất mọi thời đại:

"Nhưng vào thời các vua này, Đức Chúa Trời trên trời sẽ dựng nên một nước không bao giờ bị hủy diệt; vương quốc này sẽ không truyền lại cho người khác; ông ta sẽ nghiền nát và tiêu diệt tất cả các vương quốc này, nhưng bản thân ông ta sẽ tồn tại mãi mãi, giống như bạn đã thấy một hòn đá được đục ra khỏi núi mà không có bàn tay, và nó đã nghiền nát sắt, đồng, đất sét, bạc và vàng. Đức Chúa Trời Vĩ Đại đã cho nhà vua biết điều gì sẽ xảy ra trong tương lai. Giác mơ là chắc chắn và cách giải thích nó cũng đáng tin cậy." Đa-ni-ên 2:44 và 45

Vương quốc sẽ được Đức Chúa Trời thiết lập trong thời đại chúng ta được tượng trưng bằng một hòn đá. Kinh thánh nói: "Và hòn đá là Đấng Christ". I Cô-rinh-tô 10:4. Việc Daniel nhìn thấy hòn đá được ném "không cần sự trợ giúp của bàn tay" cho thấy Chúa Kitô sẽ đến Trái đất lần thứ hai mà không cần sự giúp đỡ của con người - Ngài sẽ đến do Thiên Chúa, Cha Ngài sai đến. Lời tiên tri nói: "Trong thời của các vị vua này". Chúng ta đã đạt đến những ngày này. Vì thế chúng ta đang ở thời điểm Chúa Giêsu đến lần thứ hai. Chúa Kitô đang trở lại! Lời tiên tri cũng báo cáo những gì sẽ xảy ra khi Ngài đến Trái đất này:

"Ngài đã nghiền nát sắt, đồng, đất sét, bạc và vàng". Đa-ni-ên 2:44

Tất cả các bộ phận của bức tượng đều bị nghiền nát và phá hủy. Như chúng ta đã thấy, các bộ phận của bức tượng tượng trưng cho các vương quốc khác nhau sẽ trở dậy trên Trái đất này, trong thế giới tội lỗi này. Những hòn đá, Chúa Giêsu Kitô, khi Ngài đến, sẽ tiêu diệt tất cả các vương quốc được thiết lập trong thế giới tội lỗi này. Chúa phán:

"Vì này, ta sáng tạo trời mới đất mới; và sẽ không còn ký ức về những chuyện đã qua, sẽ không bao giờ có bất kỳ ký ức nào về chúng." Ê-sai 65:17

Chúng ta sẽ sớm thấy sự ứng nghiệm của những lời này. Lịch sử của thế giới tội lỗi này sẽ sớm kết thúc. Chẳng bao lâu nữa, Chúa Giêsu Kitô sẽ đến Trái đất này lần thứ hai, để tìm kiếm những người chuẩn bị gặp Ngài. Bạn chuẩn bị chưa? Bạn có bao giờ tận hiến chính mình cho Chúa Giêsu mà không dè dặt không? Bạn có tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa không? Bạn đã mang mọi tội lỗi của mình đến với Ngài chưa? Ngài háo hức đón nhận bạn với lòng thương xót và tha thứ. Ngài phán: "Ai đến với Ta, Ta sẽ không loại ra ngoài đâu". Giăng 6:37. Hôm nay, khi còn thời gian, bạn có thể quyết định đi theo Ngài, cầu xin sự hướng dẫn qua lời cầu nguyện và học hỏi lời Ngài.

Bằng cách này, Ngài sẽ chuẩn bị cho bạn và bạn sẽ có thể chào đón Ngài với vòng tay rộng mở khi Ngài đến Trái đất này.

chương 2

Daniel 7 - Tầm nhìn của bốn con thú và sân trời

Khi thấy các biến cố lịch sử ứng nghiệm chính xác những gì Đức Chúa Trời đã mặc khải qua bức tượng được ban cho Nê-bu-cát-nét-sa và tiên tri Đa-ni-ên, chúng ta nhận ra rằng mọi biến cố lịch sử, sự xuất hiện và sụp đổ của các vương quốc đều do bàn tay Đức Chúa Trời điều khiển, và rằng không có gì xảy ra trên Trái đất mà không được Ngài cho phép.

Lời tiên tri nơi Đa-ni-ên chương 2, được nghiên cứu ở chương trước, không phải là sự mặc khải duy nhất mà Đức Chúa Trời ban cho nhà tiên tri Đa-ni-ên. Trong các chương khác của cuốn sách mang tên ông, chúng ta tìm thấy những lời tiên tri trình bày sự kế thừa và sụp đổ của các vương quốc từ thời điểm đó cho đến thời điểm Chúa Giêsu đến lần thứ hai. Chương 7 là một ví dụ. Chúng ta sẽ nghiên cứu nó ngay bây giờ. Chúng ta bắt đầu nghiên cứu bằng cách đọc câu đầu tiên:

"Vào năm thứ nhất đời Bê-n-xát-sa, vua Ba-by-lôn, Đa-ni-ên thấy chiêm bao và khải tượng trước mắt mình khi ông đang nằm trên giường; Anh ta lập tức viết lại giấc mơ và báo cáo tổng hợp mọi việc". Đa-ni-ên 7:1

Đa-ni-ên nhìn thấy khải tượng khi "Bê-n-xát-sa, vua Ba-by-lôn" đang nắm quyền - do đó, vào thời đế chế Babylon. Không có gì được tìm thấy một cách tình cờ trong Lời Chúa. Nếu Ngài soi dẫn nhà tiên tri nói rằng ông đã có khải tượng này vào thời điểm này thì đó là vì thông tin này sẽ giúp các tông đồ của Đức Chúa Trời hiểu được nó. Câu này cũng nói rằng Đa-ni-ên "lập tức ghi lại giấc mơ và thuật lại" những điều ông thấy. Những gì chúng ta sẽ đọc tiếp theo được viết khi đế quốc Babylon vẫn còn nắm quyền lực.

"Đa-ni-ên cất tiếng nói: Tôi nhìn trong khải tượng ban đêm, và kìa, bốn cơn gió trời khuấy động biển lớn. Bốn con vật to lớn, khác nhau từ biển đi lên." Đa-ni-ên 7:2, 3

Khi Đức Chúa Trời chỉ cho Đa-ni-ên "bốn cơn gió trên trời khuấy động biển lớn", ông không ngờ Đa-ni-ên sẽ hiểu những gì ông nhìn thấy theo nghĩa đen. Giống như bức tượng trong Đa-ni-ên 2 mang tính biểu tượng, bốn cơn gió khuấy động biển là biểu tượng tượng trưng cho một điều gì đó. Kinh Thánh giải thích ý nghĩa của chúng:

"Những người gác cổng ở khắp bốn hướng: hướng đông, hướng tây, hướng bắc và hướng phía nam." I Sử Ký 9:24

Bốn ngọn gió tượng trưng cho bốn hướng: "đông, tây, bắc, nam". Bốn ngọn gió "dậy sóng biển lớn". Biển là một tập hợp nước lớn và Kinh Thánh tiết lộ rằng nước đại diện cho các dân tộc:

"Người lại bảo tôi: Vùng nước mà ngươi thấy, nơi gái điếm ngồi, là các dân tộc, các quần thể, các quốc gia và các thứ tiếng." Khải Huyền 17:15

Vì vậy, biển lớn, là tập hợp các vùng nước, được Daniel nhìn thấy, đại diện cho vô số người, quốc gia và ngôn ngữ trên Trái đất. Bốn ngọn gió khuấy động biển lớn tượng trưng cho các dân tộc, các quốc gia ở các vùng khác nhau trên Trái đất đứng lên chống lại nhau. Những cơn gió khuấy động mặt nước mô tả một kịch bản xung đột giữa các quốc gia - chiến tranh. Trong kịch bản này, Daniel nhìn thấy "bốn con vật to lớn, khác nhau, từ biển đi lên". Ý nghĩa của chúng được tiết lộ sau này, trong chính chương này:

“Tôi đến gần một trong những người ở gần đó và hỏi anh ta sự thật về tất cả những điều này. Người ấy nói với tôi và giải thích cho tôi lời giải thích: Bốn con vật to lớn này là bốn vị vua sẽ trỗi dậy từ dưới đất.” Đa-ni-ên 7:16, 17

Bốn con vật tượng trưng cho các vị vua của các đế chế đã lên nắm quyền thông qua của cuộc chiến tranh xâm lược. Sau báo cáo, các loài động vật được trình bày:



“Con thú nhất giống như sư tử, có cánh chim đại bàng; tôi nhìn xem, đôi cánh của nó đã bị đứt; nó được nhấc lên khỏi đất và đứng trên hai chân giống như một con người; và nó được ban cho tâm trí của một người đàn ông.”

Đa-ni-ên 7:4

Vị vua nào được miêu tả qua biểu tượng này? Chính sách Đa-ni-ên bày tỏ cho chúng ta:

“Đang khi vua còn đang nói, thì có tiếng từ trên trời phán xuống: Hỡi vua Nê-bu-cát-nét-sa, người ta đã nói với người rằng: Vương quốc đã lìa xa người. Người sẽ bị trục xuất khỏi loài người, người sẽ ở chung với thú đồng; và họ sẽ bắt bạn ăn rau như bò, và bảy lần sẽ vượt qua bạn, cho đến khi bạn biết rằng Đấng Tối Cao cai trị vương quốc loài người và ban nó cho bất cứ ai Ngài muốn. Cùng lúc đó, lời nói về Nê-bu-cát-nét-sa đã được ứng nghiệm; và anh ta bị đuổi ra khỏi loài người, và bắt đầu ăn cỏ như bò, và cơ thể anh ta ứt đẫm sương trời, cho đến khi tóc anh ta mọc ra như lông đại bàng và móng tay anh ta như móng chim. Nhưng vào cuối những ngày đó, tôi, Nê-bu-cát-nét-sa, ngược mắt lên trời, và sự hiểu biết lại đến với tôi, tôi chúc tụng Đấng Chí Cao, ca ngợi và tôn vinh Đấng sống đời đời, quyền thống trị của Ngài là vĩnh cửu và của Ngài. vương quốc kéo dài từ thế hệ này sang thế hệ khác.” Đa-ni-ên 4:31-34

Một câu từ thiên đường được tuyên bố trên Nebuchadnezzar, sau đó ông mất đi sự hiểu biết và bắt đầu ăn các loại thảo mộc như động vật. Sau đó, “tóc mọc ra như lông đại bàng và móng tay như móng chim”. Sau một thời gian, anh ấy nói, “sự hiểu biết lại đến với tôi.” Điều này cho thấy anh lại một lần nữa có lý trí, có “tâm trí”, giống như một con người. Sự thật này phù hợp với đặc điểm của con sư tử mà anh ta nhìn thấy trong Đa-ni-ên 7: “Nó được tạo ra như loài người, và được ban cho trí óc của loài người”. Chúng ta thấy rằng lời mô tả về con vật đầu tiên mà Đa-ni-ên nhìn thấy trong chương 7 phù hợp với những đặc điểm của Vua Nê-bu-cát-nét-sa. Chúng ta đã thấy trong chương trước rằng Nê-bu-cát-nét-sa là vua của đế quốc Ba-by-lôn. Ông và vương quốc mà ông cai trị, Babylon, được tượng trưng bởi con sư tử có cánh trong Đa-ni-ên 7.

Sự tương đồng giữa những điều mặc khải của Đa-ni-ên 2 và 7

Trong Đa-ni-ên chương 2, vương quốc Ba-by-lôn, đế quốc đầu tiên trên thế giới, được tượng trưng bằng cái đầu vàng của bức tượng. Vàng là kim loại có giá trị nhất. Ngay trong chương 7, vương quốc Babylon được tượng trưng bởi sư tử, được coi là vua của các loài động vật (x. Các quan xét 14:18; Châm ngôn 30:30; A-mốt 3:8). Hãy lưu ý rằng, trong khi trong chương 2, Ba-by-lôn được tượng trưng bởi thủ lĩnh kim loại, thì trong chương 7 nó được tượng trưng bởi thủ lĩnh các loài động vật. Trong cả hai chương, Babylon được coi là đế quốc đứng đầu thế giới. Nhưng trong mỗi chương nó được thực hiện thông qua các ký hiệu khác nhau. Con vật trong khái tượng của Đa-ni-ên chương 7 là một sự mặc khải tương tự với cái đầu vàng ở chương 2. Sự khác biệt là ở chỗ trong Đa-ni-ên 7 các chi tiết về Ba-by-lôn được trình bày mà chưa được đưa ra trong biểu tượng của bức tượng Đa-ni-ên 2. Chẳng hạn, trong Đa-ni-ên 7, người ta tiết lộ rằng vị vua đầu tiên của Ba-by-lôn sẽ ăn cỏ như một con vật và sau đó nhận được tâm trí của con người. Và điều này không được bộc lộ qua bức tượng ở chương 2. Nó còn được bộc lộ qua biểu tượng "đôi cánh" sư tử rằng Babylon sẽ chinh phục thế giới với tốc độ chóng mặt. Chi tiết này cũng không được tiết lộ trong biểu tượng của Đa-ni-ên 2. Chúng ta thấy rằng chương 7 lặp lại sự mặc khải của chương 2, nhưng mở rộng ý nghĩa của khái tượng - nó cung cấp thêm chi tiết chưa được đưa ra trước đó. Sự mặc khải vẫn như vậy, nhưng thông tin được thêm vào. Vì vậy, khi tiếp tục nghiên cứu Đa-ni-ên chương 7, chúng ta có thể xem xét rằng, trong khái tượng này, Đức Chúa Trời đang đưa ra cùng một sự mặc khải về các đế quốc thế giới được trình bày trong Đa-ni-ên 2, nhưng bổ sung thêm những chi tiết chưa được đưa ra trước đó.

Vì vậy, chúng ta hãy tiếp tục đọc Đa-ni-ên 7:



"Tôi nhìn tiếp thì thấy con vật thứ hai giống như con gấu, đứng nghiêng một bên, trong miệng, giữa hai hàm răng có ba cái xương sườn; người ta bảo nó: Đứng dậy, ăn thật nhiều thịt."

Đa-ni-ên 7:5

Câu trích dẫn cho thấy nhà tiên tri đã nhìn thấy "con vật thứ hai". Chúng ta đã thấy rằng biểu tượng "động vật" tượng trưng cho một "đế chế". Con vật thứ hai này đại diện cho đế chế thứ hai, sau đó là Babylon.

Sư tử đại diện cho Babylon. Do đó, "con vật thứ hai" đại diện cho đế chế theo sau nó. Như chúng ta đã nghiên cứu trong lời tiên tri của Đa-ni-ên, chương 2, đế quốc nối tiếp Ba-by-lôn là đế quốc Mê-đi-Ba Tư.

Daniel nhìn thấy "con gấu. đứng dậy". Sự "trỗi dậy" của con gấu tượng trưng cho sự trỗi dậy quyền lực của đế quốc Mê-đi-Ba Tư. Lời tiên tri nói rằng con gấu đứng "một bên". Rõ ràng, con gấu có hai mặt, nhưng nhà tiên tri lưu ý rằng nó đứng trên "một" trong số đó. Rõ ràng chi tiết này có ý nghĩa. Lịch sử kể rằng đế chế này được tạo thành từ sự hợp nhất của hai dân tộc - người Medes và người Ba Tư.

Giống như con gấu có hai mặt, đế chế được tạo thành từ sự liên minh của hai dân tộc.

Mỗi bên của con gấu đại diện cho một trong những điều này. Việc nhà tiên tri nhìn thấy con gấu đứng lên "một" bên cho thấy rằng, khi đế quốc Mê-đi-Ba Tư trỗi dậy, đánh bại Ba-by-lôn, chỉ có đại diện của "một" dân tộc này lên nắm quyền cai trị nước ấy. đế chế. Mặc dù người Medes và người Ba Tư cấu thành nên đế chế, nhưng đại diện của chỉ một trong hai dân tộc này sẽ nắm quyền chính quyền. Chúng ta tìm thấy lời tường thuật về sự ứng nghiệm của lời tiên tri trong Đa-ni-ên chương 5:

"PERES: Vương quốc của ngài bị chia cắt và trao cho người Medes và người Ba Tư... Cùng đêm đó, Belshazzar, vua của người Chaldeans, bị giết. Và Darius the Mede, khoảng sáu mươi hai tuổi, đã chiếm hữu vương quốc." Đa-ni-ên 5:28-31

Con gấu mà Daniel nhìn thấy, đại diện cho Medo-Persia, đã đứng về một phía, tức là nó đã vươn lên nắm quyền thông qua đại diện của một trong các dân tộc - Darius, người Mede.

Đa-ni-ên thấy con gấu có "3 xương sườn" trong miệng (Đa-ni-ên 7:5). Chúng truyền tải cảm giác thuộc về những con vật mà anh ta đã ăn thịt. Chúng ta đã thấy rằng trong lời tiên tri, con vật tượng trưng cho một đế quốc, một quốc gia. Vì vậy, ba xương sườn của con gấu tượng trưng cho ba quốc gia sẽ bị người Mê-đi và người Ba Tư đánh bại.

Lịch sử cho thấy, trên thực tế, người Medes và người Ba Tư đã thực hiện ba cuộc chinh phục lớn nhằm củng cố quyền lực của mình - Babylon, Libya và Ai Cập.

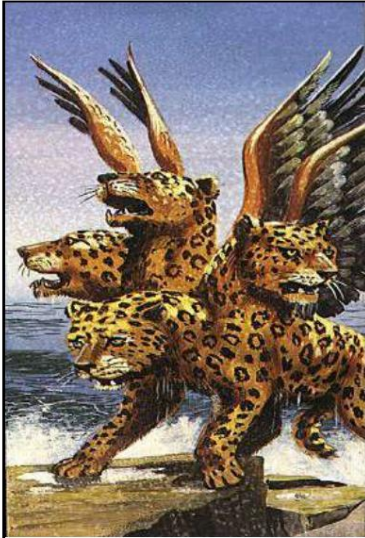
Nhà tiên tri cũng thấy con gấu được bảo: "đứng dậy, ăn thật nhiều thịt".

Cách diễn đạt này tiết lộ rằng người Mê-đi và người Ba Tư sẽ mở rộng đáng kể quyền thống trị của họ qua nhiều trận chiến. Lịch sử cho thấy, trên thực tế, người Mê-đi và Ba Tư đã thống trị một vùng lãnh thổ rộng lớn hơn vùng lãnh thổ do đế quốc Ba-by-lôn thống trị.

Sự mở rộng lớn hơn này của đế chế của ông có được thông qua các cuộc chiến tranh. Đức Chúa Trời, khi nói về Vua Ahasuerus, của đế chế Mê-đi-Ba-tư, đã để lại trong Lời Ngài một câu chuyện truyền tải ý tưởng về phạm vi của nó. Đó là trong cuốn sách của Esther:

"Vào thời của Ahasuerus, Ahasuerus, người trị vì từ Ấn Độ đến Ethiopia trên 127 tỉnh... đã tổ chức một bữa tiệc chiêu đãi tất cả các hoàng tử và người hầu của mình, trong đó có đại diện cho giới thượng lưu của Ba Tư và Media." Esther 1:1, 3

Ấn Độ và Ethiopia đại diện cho những thái cực của thế giới được biết đến vào thời điểm đó. Việc Kinh thánh tường thuật rằng Vua Ahasuerus, của đế chế Mê-đi-Ba Tư, thậm chí còn cai trị những vùng này xác nhận rằng lãnh thổ này rất rộng lớn và gần như bao trùm toàn bộ thế giới được biết đến vào thời điểm đó. Chúng ta tiếp tục với câu chuyện về khái tượng của Đa-ni-ên 7:



“Sau đó, tôi tiếp tục nhìn thì thấy một con vật khác giống như con beo, trên lưng có bốn cánh chim; con vật này cũng có bốn đầu, và nó được ban quyền cai trị.”

Đa-ni-ên 7:6

Cho đến nay, chúng ta đã thấy rằng con vật thứ nhất và thứ hai mà Đa-ni-ên nhìn thấy trong chương 7 tượng trưng cho cùng một vương quốc được tượng trưng bởi hai phần đầu tiên của bức tượng. Thứ tự các con vật mà Đa-ni-ên nhìn thấy tuân theo thứ tự được mặc khải từ các phần của bức tượng trong Đa-ni-ên 2. Vì vậy, điều tự nhiên là chúng ta hiểu rằng con vật thứ ba mà Đa-ni-ên nhìn thấy trong chương 7, “giống như một con beo”. , đại diện cho cùng một vương quốc được tượng trưng bằng phần thứ ba của bức tượng - cái bụng bằng đồng - Hy Lạp. Chúng tôi trình bày một bảng dưới đây để giúp chúng tôi hình dung rõ hơn những gì chúng tôi đang giải thích:

MỘT PHẦN TƯỢNG TƯỢNG - DANIEL 2	VƯƠNG QUỐC ĐẠI DIỆN	ĐỘNG VẬT - DANIEL 7
đầu vàng	Babylon	Con vật đầu tiên - sư tử
Ngực và cánh tay bạc	Mê-đi-Ba Tư	Con vật thứ hai - gấu
bụng đồng	Hy Lạp	Con vật thứ ba - báo

Trong sách Đa-ni-ên, chúng ta thấy rằng chính thiên thần Gabriel tiết lộ cho Đa-ni-ên những gì đó là vương quốc sẽ theo sau Mê-đi-Ba Tư:

“Và anh ấy nói, Bạn có biết tại sao tôi đến với bạn không? Tôi sẽ chiến đấu chống lại hoàng tử một lần nữa của người Ba Tư; và khi tôi đi ra ngoài, này, hoàng tử Hy Lạp sẽ đến.” Đa-ni-ên 10:20

Thiên thần tuyên bố rằng ông sẽ chiến đấu chống lại hoàng tử của “người Ba Tư”. Vì vậy, ông hướng tâm trí Đa-ni-ên về thời kỳ của đế quốc Mê-đi-Ba-tư. Sau đó, ông kể lại những gì sẽ xảy ra sau khi ông chiến đấu chống lại hoàng tử người Ba Tư: “khi tôi rời đi, hoàng tử Hy Lạp sẽ đến”. Cô ấy là vương quốc thứ ba, được đại diện bởi con báo.

Daniel nhìn thấy con báo “có bốn cánh chim trên lưng”. Chúng ta đã nghiên cứu rằng đôi cánh tượng trưng cho tốc độ. Việc con báo có bốn cánh có nghĩa là vương quốc mà nó tượng trưng - Hy Lạp - đã chinh phục toàn bộ đế chế với tốc độ chóng mặt. Trên thực tế, lịch sử cho chúng ta thấy rằng người Hy Lạp, dưới sự chỉ đạo của Tướng Alexander Đại đế, đã chinh phục toàn bộ đế chế thế giới Mê-đi-Ba Tư trong khoảng mười năm. Chinh phục toàn bộ thế giới trong mười năm là điều tuyệt vời. Câu chuyện đã được ứng nghiệm vào năm

tất cả các chi tiết của nó, giống như Chúa đã chỉ cho Đa-ni-ên qua các biểu tượng. Sự ứng nghiệm chính xác của lời tiên tri cho thấy rằng Đức Chúa Trời là Đấng biết sự kết thúc ngay từ đầu, và Ngài là Đấng, với bàn tay quyền năng của mình, hướng dẫn các sự kiện trên trái đất.

Khả tượng cũng cho thấy con vật này có "bốn đầu". Vị tướng Hy Lạp, người đã lãnh đạo họ chinh phục đế chế, Alexander Đại đế, chết rất trẻ, mới 33 tuổi. Sau khi ông qua đời, một số cuộc đấu tranh chính trị đã xảy ra và đế chế cuối cùng bị chia thành bốn phần, giữa bốn vị tướng, tên tuổi của họ họ là:

- Casandro;
- Lysimachus;
- Seleucus;
- Ptolemy.

Một lần nữa, chúng ta thấy lịch sử đã ứng nghiệm đúng như những gì đã được tiên tri qua biểu tượng.

Hãy lưu ý rằng Đa-ni-ên nói thêm về vương quốc được tượng trưng bởi con báo: "Quyền thống trị đã được trao cho người". Sau này, trong sách Đa-ni-ên, chúng ta thấy chính thiên thần Gabriel nói với nhà tiên tri rằng vương quốc sẽ theo sau Mê-đi-Ba Tư, (Hy Lạp), là vương quốc sẽ trị vì với quyền thống trị vĩ đại:

"Bây giờ tôi sẽ tuyên bố sự thật cho các bạn: Đây, ba vị vua nữa sẽ nổi lên ở Ba Tư, và vị vua thứ tư sẽ chứa đầy sự giàu có lớn lao; và, trở nên mạnh mẽ nhờ sự giàu có của mình, anh ta sẽ dùng mọi cách để chống lại vương quốc Hy Lạp. Bây giờ một vị vua hùng mạnh sẽ trỗi dậy và cai trị với quyền thống trị vĩ đại." Đa-ni-ên 11:2, 3

Thiên sứ báo cáo với Đa-ni-ên rằng "ba vị vua" vẫn sẽ trỗi dậy, tức là sẽ trị vì ở "Ba Tư", trong đế chế Mê-đi-Ba Tư. Vị vua thứ tư "sẽ dùng mọi cách để chống lại vương quốc Hy Lạp". Những lời này tượng trưng cho việc Mê-đi Ba-tư sẽ gây chiến với Hy Lạp. Nhưng ai sẽ là người chiến thắng trong trận chiến này? Lịch sử cho thấy Hy Lạp đã đánh bại Mê-đi-Ba Tư trong chiến tranh. Sau đó, khi nói về người chiến thắng trong trận chiến, Hy Lạp, thiên thần nói: "sau đó", tức là sau cuộc chiến này, "một vị vua hùng mạnh sẽ trỗi dậy, người sẽ trị vì với quyền thống trị vĩ đại". Ở đây chúng tôi xác nhận rằng Hy Lạp là đế quốc được đại diện bởi con báo, sẽ được trao "quyền thống trị" (Đa-ni-ên 7:6). Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang nghiên cứu tầm nhìn của chương 7:



"Sau đó, tôi tiếp tục nhìn trong khái tượng ban đêm, và thấy con thú thứ tư, khủng khiếp, đáng sợ và rất mạnh mẽ, có răng sắt lớn, nuốt chửng và xé xác, và giày đạp những gì còn sót lại dưới chân; nó khác hẳn." từ tất cả các loài động vật xuất hiện trước nó, và nó có mười sừng."

Đa-ni-ên 7:7

Con vật thứ tư này tượng trưng cho ai? Không khó để xác định. Cho đến nay, chúng ta đã thấy rằng mỗi con vật mà nhà tiên tri nhìn thấy tượng trưng cho, theo thứ tự xuất hiện của chúng, các đế quốc thế giới nối tiếp nhau trong quyền lực thế giới. Con vật đầu tiên đại diện cho đế quốc đầu tiên - Babylon. Con vật thứ hai đại diện cho Mê-đi-Ba-tư, đế quốc tiếp theo Ba-by-lôn. Người thứ ba đại diện cho Hy Lạp, theo sau là Mê-đi-Ba Tư. Con vật thứ tư hẳn là đại diện cho thế lực nối tiếp con vật thứ ba - Hy Lạp. Khi nghiên cứu lời tiên tri trong Đa-ni-ên chương 2, chúng ta thấy La Mã đi theo Hy Lạp. Một phần cơ thể của con vật thứ tư mà Đa-ni-ên nhìn thấy ở chương 7 cho phép chúng ta xác nhận điều này. Nhà tiên tri nói rằng ông có "răng sắt". "Sắt" là chất liệu làm nên chân của bức tượng trong Đa-ni-ên 2 và tượng trưng cho vương quốc thứ tư sẽ ở trên Trái đất - La Mã: "Vương quốc thứ tư sẽ cứng như sắt; vì sắt sẽ bẻ gãy mọi thứ" Đa-ni-ên 2:40.

Tiếp theo chương 7 của Đa-ni-ên, ước muốn hiểu biết của nhà tiên tri tốt hơn là biểu tượng của con vật thứ tư này:

"Sau đó, tôi mong muốn được biết sự thật về con vật thứ tư, khác với tất cả những con vật khác, rất khủng khiếp, có răng bằng sắt, móng tay bằng đồng, nó ăn thịt, xé xác và giẫm đạp dưới chân bất cứ thứ gì có nhiều; và cũng liên quan đến mười chiếc sừng mà anh ta có trên đầu, và chiếc còn lại mọc lên, trước đó ba chiếc rơi xuống, chiếc sừng đó có mắt và cái miệng nói xác xược và có vẻ mạnh mẽ hơn những người bạn đồng hành của nó. Tôi nhìn xem, kìa, cái sừng này gây chiến với các thánh và đã thắng họ, cho đến khi Đấng Thượng Cổ đến và xét xử công bình cho các thánh của Đấng Tối Cao; và đã đến lúc các thánh sở hữu vương quốc." Đa-ni-ên 7:19-22

Chúng ta đã biết rằng con vật thứ tư đại diện cho vương quốc La Mã ngoại đạo. Tuy nhiên, chúng ta vẫn chưa nghiên cứu ý nghĩa của biểu tượng mười sừng trên con thú và chiếc sừng nhỏ. Chúng ta giống như Đa-ni-ên, háo hức muốn biết "sự thật về con thú thứ tư tượng trưng". Trong những câu sau đây, chúng ta sẽ đọc lời giải thích do thiên thần đưa ra:

"Rồi Ngài phán: Con thú thứ tư sẽ là vương quốc thứ tư trên đất, khác với mọi vương quốc; Ngài sẽ nuốt chửng cả trái đất, giày đạp dưới chân và xé nó ra từng mảnh." Đa-ni-ên 7:23

Theo thứ tự các vương quốc được Chúa mạc khải qua tượng Daniel 2, sự kế thừa của các vương quốc là:

VƯƠNG QUỐC	MỘT PHẦN CỦA TƯỢNG	VƯƠNG QUỐC
thứ nhất	đầu vàng	Babylon
lần 2	Ngực và cánh tay bạc	Mê-đi-Ba Tư
thứ	Bụng đồng	Hy Lạp
3 thứ 4	Chân sắt	Trái thạch lựu

Khi nói rằng con vật thứ tư được thấy trong Đa-ni-ên 7 sẽ là vương quốc thứ tư trên Trái đất, thiên thần đang ám chỉ đế chế La Mã. Theo văn bản, thiên thần giải thích ý nghĩa của những chiếc sừng được nhìn thấy trên con vật thứ tư:

"Mười cái sừng tương ứng với mười vị vua sẽ trỗi dậy từ đó vương quốc" Đa-ni-ên 7:24

Thiên thần nói rằng mười chiếc sừng tương ứng với "mười vị vua" sẽ trỗi dậy "từ cùng một vương quốc đó", tức là từ vương quốc La Mã. Những chiếc sừng đã rời khỏi con vật khi nó vẫn còn tồn tại. Chúng đại diện cho những vương quốc sẽ lên nắm quyền sau khi Đế chế La Mã đã tồn tại. Do đó, chúng tôi hiểu rằng mười cái sừng tượng trưng cho mười vương quốc sẽ xuất hiện khi La Mã đã nắm quyền. Lịch sử cho thấy Đế chế La Mã đã bị chia cắt bởi hành động của mười bộ tộc man rợ, đó là:

Dân tộc man rợ	Tên hiện tại
người Anglo-Saxon	Tiếng Anh
người Alamannos	người Đức
người Frank	người Pháp

người Burgundy	người Thụy Sĩ
người Lombard	người Ý
người Visigoth	người Tây Ban Nha
suvi	tiếng Bồ Đào Nha
Heruli	Tuyệt chủng
kẻ phá hoại	Tuyệt chủng
người Ostrogoth	Tuyệt chủng

Mười bộ tộc man rợ này là những người đã nổi lên trong thời kỳ Đế chế La Mã tồn tại, như lời tiên tri đã tiên đoán, và đã tiêu diệt nó bằng chiến tranh. Những người này đã tạo nên các quốc gia nổi tiếng ở Châu Âu ngày nay, như Anh, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Lưu ý rằng, trong số mười dân tộc trên, có ba dân tộc hiện đã tuyệt chủng: "Heruli, Visigoth và Ostrogoth". Điều gì đã xảy ra với những người này? Thiên sứ đã nói điều gì sẽ xảy ra với họ trong Đa-ni-ên 7. Chúng ta hãy đọc phần tiếp theo của câu chuyện:

"và sau chúng [mười cái sừng] một cái khác sẽ mọc lên, khác với đầu tiên và sẽ lật đổ ba vị vua." Đa-ni-ên 7:24

Chiếc sừng nhỏ mọc lên sẽ giết chết ba trong số mười người được tượng trưng bởi mười sừng của con vật. Đây chính xác là những loài dường như đã tuyệt chủng ngày nay: "Heruli, Kẻ phá hoại và Người Ostrogoth". Vẫn còn phải xem ai là người có quyền lực được đại diện bởi chiếc "sừng" nhỏ. Theo lời tường thuật trong Đa-ni-ên 7, thiên sứ mô tả công dụng của chiếc sừng nhỏ này. Phân tích câu này, chúng ta có thể xác định được sức mạnh mà chiếc sừng này tượng trưng:

"[cái sừng] sẽ nói những lời xúc phạm Đấng Tối Cao, sẽ làm buồn lòng các thánh của Đấng Chí Cao, và sẽ tìm cách thay đổi thời thế và luật pháp; và các thánh sẽ bị nộp vào tay hắn một thời, hai lần và nửa thời." Đa-ni-ên 7:25

Cái sừng sẽ là một quyền năng "làm buồn lòng các thánh của Đấng Tối Cao". Lịch sử cho chúng ta thấy một quyền lực đã giết chết hàng triệu vị thánh của Đấng Tối Cao nhân danh tôn giáo, qua giá treo cổ, máy chém, cây cọc và sự tra tấn được thực hiện vào thời Trung Cổ. Thông qua "tòa án dị giáo thánh thiện", giáo hoàng đã kết án tử hình các sinh viên Kinh thánh. Cô gọi họ là những kẻ dị giáo vì họ không tuân theo học thuyết của những người đàn ông được cô dạy. Bằng hành động của mình, hắn đã ứng nghiệm lời tiên tri về chiếc sừng nhỏ: "Nó đã làm hại các thánh của Đấng Tối Cao".

Thiên sứ cũng nói rằng quyền lực được tượng trưng bởi cái sừng "sẽ làm thay đổi thời thế và luật pháp". Ngày, tức là "thời gian" được Thiên Chúa ấn định để nghỉ ngơi là Thứ Bảy:

"Hãy giữ ngày Sa-bát để làm ngày thánh, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã phán dặn anh em. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình. Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người không được làm bất cứ công việc gì, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, con bò, con lừa, hay bất cứ súc vật nào của người cũng không được làm bất cứ công việc gì.

không một ai trong số người, cũng không một người ngoại quốc nào ở trong thành người, để tôi trai tớ gái người cũng được nghỉ ngơi như người." Phục truyền luật lệ ký 5:12-14

Tuy nhiên, giáo hoàng tuyên bố có quyền thay đổi ngày nghỉ mà Thiên Chúa đã thiết lập, ngày Sabát, thay vào đó là "Chủ nhật". Ông còn tuyên bố rằng Chúa Nhật là do ông thiết lập và sự thay đổi này là dấu hiệu quyền lực của ông. Theo những gì nhà thờ mà ông chỉ huy nói, những người giữ ngày Chủ nhật đều công nhận thẩm quyền của ông: "Bạn có thể đọc Kinh thánh từ Sáng thế kỷ đến Khải

Huyền và bạn sẽ không tìm thấy một dòng nào cho phép thánh hóa Ngày Chủ nhật. Kinh Thánh ra lệnh phải giữ ngày Sa-bát, một ngày mà chúng ta không bao giờ thánh hóa." (Hồng y Gibbons trong Đức tin của tổ phụ chúng ta, ấn bản năm 1892);

"Chúng ta cử hành Chúa Nhật thay vì Thứ Bảy vì Giáo Hội Công Giáo tại Công Đồng Laodicea (364 AD) đã chuyển lễ trọng Thứ Bảy sang Chúa Nhật."

(Giáo lý Công giáo của người cải đạo, Mục sư Peter Geierman, trang 50 -

Ấn bản thứ ba. Lưu ý: tác phẩm này đã nhận được phép lành tông tòa của Đức Giáo Hoàng Piô X, vào ngày 25 tháng 1 năm 1910.

"Chúa nhật là một ngày lễ Công giáo, và việc tuân giữ ngày này chỉ có thể được xác định bởi các nguyên tắc Công giáo. Từ đầu đến cuối Kinh Thánh, không thể tìm được một đoạn nào cho phép thay đổi việc thờ phượng công cộng hàng tuần, từ ngày cuối cùng đến ngày đầu tuần." (Nhà xuất bản Công giáo, Sydney, Úc, ngày 25 tháng 8 năm 1900).

Giáo hoàng cũng thay đổi lịch. Lịch hiện tại mà chúng ta biết được gọi là "lịch Gregory", được xây dựng và thiết lập theo yêu cầu của Giáo hoàng Gregory. Cho đến lúc đó, lịch Julian của hoàng đế La Mã Julius đã được thông qua.

Vì vậy, chức vụ giáo hoàng tương ứng với "cái sừng nhỏ" "sẽ lo thay đổi thời thế và luật pháp".

Thiên thần chỉ ra thời điểm mà hắn sẽ công khai giết chết các vị thánh của Cao nhất:

"các thánh đồ sẽ bị nộp vào tay hắn một kỳ, hai kỳ và nửa kỳ" Đa-ni-ên 7:25

Cụm từ "các thánh sẽ bị giao vào tay họ" cho thấy rằng giáo hoàng sẽ có quyền tra tấn và giết chết các thánh; và anh ấy sẽ làm điều này trong "một thời gian, hai lần và nửa thời gian." Cộng các khoảng "thời gian" do thiên thần đưa ra, chúng ta có được phép tính sau:

- 1 lần;
- 2 nhịp và •
- ½ nhịp

Tổng cộng ba lần rưỡi (3,5 lần). Điều đó có nghĩa là bao lâu? Trong chính sách Đa-ni-ên, chúng ta tìm thấy câu trả lời:

"Vì vua phương Bắc sẽ trở lại và đưa ra chiến trường một đoàn quân lớn hơn lần trước, và vào cuối thời gian, tức là nhiều năm, ông ấy sẽ vội vã đến với một đội quân lớn".

Đa-ni-ên 11:13

“ Thời gian ” tương đương với “ năm ”. Do đó, ba kỳ rưỡi được thiên sử thuật lại trong Đa-ni-ên 7 tương đương với ba năm rưỡi.

Một năm của người Do Thái có trung bình là 360 ngày. Như vậy, khoảng thời gian 3 năm rưỡi do thiên thần báo cáo có số ngày như sau:

$360 \text{ ngày} \times 3 \text{ năm} = 1.080 \text{ ngày}$ $360 \text{ ngày} \times 2 = 180 \text{ ngày}$ $1080 \text{ ngày} + 180 \text{ ngày} = 1.260 \text{ ngày}$

Xét rằng mỗi năm kéo dài 360 ngày, ba năm rưỡi kéo dài 1.260 ngày.

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta một tiêu chuẩn trong Kinh Thánh, cho thấy rằng, trong những lời tiên tri của Đức Chúa Trời, mỗi ngày có thể tương trưng cho một khoảng thời gian nhất định - hãy đọc Dân số ký 14:34

“ Theo số ngày người do thám vùng đất này, bốn mươi ngày, mỗi ngày tương trưng cho một năm, người sẽ mang tội lỗi của mình trong bốn mươi năm và người sẽ cảm nhận được sự không hài lòng của ta. ” Con số 14:34

Từ văn bản được trích dẫn, chúng ta có thể nói theo cơ sở Kinh Thánh rằng mỗi ngày sẽ tương trưng cho một năm. Vì vậy, khoảng thời gian 3 năm rưỡi, hay 1.260 ngày do thiên sử ban cho trong Đa-ni-ên 7, thực sự tương trưng cho 1.260 năm (1.260 ngày = 1.260 năm). Các vị thánh sẽ được giao cho giáo hoàng trong 1.260 năm. Lịch sử cho thấy rằng đây chính xác là những gì đã xảy ra. Vào năm 538 sau Công nguyên, theo Sắc lệnh Justinian, giám mục Rome đã nhận được quyền lực tối đa của giáo hội. Từ đó trở đi, giáo hoàng bắt đầu công việc xúi giục các quốc gia Công giáo gây chiến và tiêu diệt các dân tộc chống lại quyền lực tối cao của họ - Heruli, Vandals và Ostrogoth. Những người này đã bị đánh bại và bị tiêu diệt, do đó ứng nghiệm lời tiên tri của Đa-ni-ên 7. Giáo hoàng cũng tiến hành các cuộc Thập tự chinh và Tòa án dị giáo, để tiêu diệt các thánh đồ của Đấng Tối Cao. Tội lỗi duy nhất của ông là tìm cách làm theo Lời Chúa như Ngài đã mặc khải.

Quyền lực tối cao của Giáo hoàng kéo dài cho đến năm 1798, khi Tướng Bertier, thuộc quân đội của Napoléon Bonaparte, bỏ tù Giáo hoàng Pius VI. Một số nguồn lịch sử cho rằng vị giáo hoàng này đã bị chặt đầu vài tháng sau đó. Sau đó, quyền lực tạm thời của ông để bắt bớ và giết chết các thánh đồ của Đấng Tối Cao đã chấm dứt. Từ năm 538 sau Công nguyên, năm mà quyền tối cao của giáo hoàng bắt đầu, cho đến năm 1798, khi Giáo hoàng Piô VI bị cầm tù và quyền lực tạm thời của ông bị cắt đứt, đúng 1.260 năm đã trôi qua, như thiên thần đã nói trong Đa-ni-ên 7:

1.260 năm quyền lực của giáo hoàng

|-----|
538 1798

Sắc lệnh của Giáo hoàng Piô VI
Justinian bị bỏ tù và bị chặt đầu

Thiên thần cũng báo cáo những gì sẽ xảy ra sau quyền tối cao của Giáo hoàng:

"Nhưng sau đó triều đình sẽ ngồi xuống để tước bỏ quyền thống trị của nó, tiêu diệt nó và tiêu diệt nó đến cùng. Vương quốc, quyền thống trị và uy nghi của các vương quốc dưới khắp thiên hạ sẽ được ban cho dân thánh của Đấng Rất Cao; vương quốc của Ngài sẽ là vương quốc vĩnh cửu, và mọi quyền thống trị sẽ phục vụ và vâng phục Ngài." Đa-ni-ên 7:26

Vào cuối thời kỳ 1.260 năm mà giáo hoàng bách hại các thánh, "tòa án" sẽ ngồi ra để tước bỏ quyền thống trị của giáo hoàng. Chúng ta thấy rằng quyền thống trị tạm thời của giáo hoàng đã bị tước bỏ vào năm 1798. Như thiên thần đã nói rằng tòa án sẽ ngồi để "lấy đi quyền thống trị" của giáo hoàng, chúng ta thấy rằng nó diễn ra cùng năm với quyền thống trị của giáo hoàng. đã bị đưa đi - vào năm 1798. Đây là tòa án nào, và ông ấy ngồi ở đâu? Hãy đọc các câu 7 đến 9 để tìm câu trả lời:

"Khi tôi nhìn những cái sừng, kia, có một cái sừng nhỏ khác xuất hiện giữa chúng, ba cái sừng đầu tiên đã bị nhỏ trước mặt nó; Kia, trong cái sừng này có những con mắt giống như mắt người, và một cái miệng nói những lời xác xược. Tôi tiếp tục nhìn cho đến khi một số ngai vàng được đặt ra, và Đấng Thượng Cổ ngồi xuống; Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như len nguyên chất; ngai Ngài là ngọn lửa, và các bánh xe của Ngài là lửa cháy. Một dòng sông lửa chảy ra từ phía trước anh ta; hàng ngàn hàng ngàn phục vụ Ngài, và hàng vạn hàng vạn đứng trước mặt Ngài; Tòa án đã ngồi, và các cuốn sách được mở ra. Rồi tôi nhìn, vì giọng nói xác xược mà chiếc tù và thốt ra; Tôi nhìn và thấy con vật đã bị giết, thi thể của nó bị tháo dỡ và đem đi đốt. Đối với các loài động vật khác, quyền thống trị của chúng đã bị tước bỏ; tuy nhiên, họ đã được kéo dài tuổi thọ trong một khoảng thời gian." Đa-ni-ên 7:8-12

Ở những câu trước, Đa-ni-ên bắt đầu bằng việc thuật lại hành động của chiếc sừng tượng trưng cho ngôi giáo hoàng, nói rằng "trước" ông, "ba trong số những chiếc sừng đầu tiên đã bị nhỏ đi", tức là ba trong số mười dân man rợ đã bị tiêu diệt bởi hành động của anh ta, như chúng ta đã thấy . Daniel cũng nói rằng chiếc sừng tượng trưng cho giáo hoàng này có "đôi mắt giống như của một người đàn ông", cho thấy quyền lực được đại diện bởi chiếc sừng này được điều hành bởi một người đàn ông, một người đứng đầu, trong trường hợp này là giáo hoàng. Ông cũng "có miệng nói một cách xác xược", cho thấy giáo hoàng đã nói một cách xác xược, tức là xác xược đối với Thiên Chúa. Ngài đã làm điều này bằng cách tìm cách thay đổi ngày nghỉ từ Thứ Bảy sang Chúa Nhật, như vậy là tìm cách thay đổi thời gian Thiên Chúa đã ấn định để nghỉ ngơi, đồng thời là điều răn thứ tư của luật, ra lệnh giữ ngày Sabát.

Cho đến nay, từ lời kể của Daniel, chúng ta nhận ra rằng ông ấy, trong khái tượng tiên tri, đã nhìn thấy những hành động của giáo hoàng được thực hiện trong thời kỳ nắm quyền tối cao của nó, từ năm 538 đến năm 1798. Sau đó, ông tưởng tượng:

"Tôi tiếp tục nhìn cho đến khi các ngai được dựng lên, và Đấng Thượng Cổ ngồi xuống; Áo Ngài trắng như tuyết, tóc trên đầu Ngài như len nguyên chất; ò Ngài Ngài là ngọn lửa và các bánh xe Ngài là lửa cháy" Đa-ni-ên 7:10

Rõ ràng cảnh tượng này không diễn ra trên Trái Đất. Chỉ trên thiên đường mới có thể thấy ai đó ngồi trên ngai làm bằng ngọn lửa rực lửa. Người ngồi trên ngai lửa này không ai khác chính là Thiên Chúa Cha.

"Cổ của ngày". Rõ ràng là trong câu này, Đa-ni-ên đã bắt đầu nhìn thấy những điều đang xảy ra trên trời. Anh ấy tiếp tục mô tả những gì anh ấy thấy ở đó, nói:

"Một dòng sông lửa chảy ra từ trước mặt Ngài; hàng ngàn hàng ngàn phục vụ Ngài, và hàng vạn hàng vạn đứng trước mặt Ngài; phiên tòa diễn ra và sổ sách được mở ra." Đa-ni-ên 7:10

Điều gì đã xảy ra sau đó, sau khi tòa án ngồi trên thiên đường?

"Rồi tôi nhìn xem, vì tiếng của những lời xác xược mà chiếc tù và đã phát ra; Tôi nhìn và thấy con vật đã bị giết, thi thể của nó bị tháo dỡ và đem đi đốt. Đối với các loài động vật khác, quyền thống trị của chúng đã bị tước bỏ; tuy nhiên, họ đã được kéo dài tuổi thọ trong một khoảng thời gian." Đa-ni-ên 7:11

Cái sừng nói những lời xác xược chống lại Đức Chúa Trời đã nhận được sự phán xét. Khi Daniel nhìn lên, anh thấy "con vật đã bị giết, xác nó bị phân ra và đem đi thiêu". Chiếc sừng tượng trưng cho giáo hoàng được nhìn thấy trên con vật này, nó đã bị giết. Chiếc sừng này do đó đã mất đi sức mạnh của nó. Cái chết của con vật này tượng trưng cho sự kết thúc quyền lực tối cao của giáo hoàng vào năm 1798. Vào năm đó, giáo hoàng phải chịu một vết thương chí mạng, khi chính Giáo hoàng Pius VI bị bắt và mất quyền lực tạm thời.

Đa-ni-ên cũng kể lại điều ông thấy sẽ xảy ra với các loài động vật khác được tượng trưng trong lời tiên tri: "Các loài vật khác đều bị tước quyền thống trị; tuy nhiên, họ đã được kéo dài tuổi thọ trong một khoảng thời gian." Những con vật khác được thấy trong Đa-ni-ên 7 là: sư tử, tượng trưng cho Ba-by-lôn; con gấu tượng trưng cho người Medes và người Ba Tư; và con báo tượng trưng cho Hy Lạp. Vào thời điểm giáo hoàng mất quyền lực (năm 1798), ông thấy rằng con người được đại diện bởi các loài động vật khác -

Người Babylon, người Medes, người Ba Tư và người Hy Lạp - không còn thống trị Trái đất nữa, đó là lý do tại sao ông nói: "quyền thống trị đã bị tước bỏ khỏi tay họ". Tuy nhiên, Đa-ni-ên thấy họ chưa bị tiêu diệt hoàn toàn nên nói rằng "họ được kéo dài sự sống thêm một thời hạn". Lịch sử cho thấy những lời này đã được ứng nghiệm. Người Babylon, người Medes, người Ba Tư và người Hy Lạp đã hình thành nên những quốc gia mặc dù họ không còn quyền thống trị thế giới như các đế chế vĩ đại trong quá khứ nhưng vẫn tồn tại cho đến ngày nay. Các quốc gia mà họ có nguồn gốc là:

- Người Babylon: Iraq
- Người Mê-đi và Ba Tư: Iran
- Hy Lạp: Hy Lạp

Những quốc gia này nằm trong cùng khu vực địa lý với những dân tộc cổ đại này.

Và điều gì sẽ xảy ra vào thời điểm đó, sau khi quyền lực tối cao của Giáo hoàng chấm dứt vào năm 1798? ở tiên tri tuyên bố trong câu 13:

"Tôi đang nhìn trong khải tượng ban đêm, thì này, có một Đấng giống như Con Người đến giữa mây trời, đến với Đấng Thượng Cổ và đưa Ngài đến gần Ngài. Ngài được ban quyền thống trị và vinh quang, và vương quốc, để các dân tộc, quốc gia và đàn ông thuộc mọi ngôn ngữ phục vụ Ngài; Quyền thống trị của Ngài là quyền thống trị đời đời, không bao giờ mai một, và vương quốc của Ngài sẽ không bao giờ bị tiêu diệt." Đa-ni-ên 7:13, 14

Khi quyền tối cao của giáo hoàng chấm dứt, Con Người sẽ đến với Đấng Thượng Cổ. Chúng ta biết Con Người là Chúa Giêsu. Ngài nhiều lần tự gọi mình là Con Người (Xuất Ê-díp-tô Ký 16:28; Mác 8:38). Đa-ni-ên đã thấy rằng Ngài, Chúa Giê-su, sẽ đến được với Đấng Thượng Cổ. Đấng Thượng Cổ này, Đấng ngồi trên ngai của Vũ trụ, là Thiên Chúa, Cha của Chúa Giêsu. Đa-ni-ên thấy rằng Chúa Giê-su, khi đến cùng Đức Chúa Cha, sẽ nhận được từ Ngài "quyền thống trị, vinh quang và vương quốc, mà các dân tộc, các quốc gia và mọi người thuộc mọi ngôn ngữ đều phục vụ Ngài; Quyền thống trị của Ngài là quyền thống trị đời đời, không bao giờ mai một, và vương quốc của Ngài sẽ không bao giờ bị tiêu diệt." Ngày nay, đã nhiều năm trôi qua kể từ năm 1798. Giáo hoàng đã mất đi quyền thống trị tạm thời từ lâu. Bây giờ chúng ta đã đến thời điểm Đa-ni-ên thấy Chúa Giê-su đi đến cùng Cha để nhận vương quốc. Và vị tiên tri đã thấy rằng khi điều này xảy ra, khi Chúa Giêsu nhận được vương quốc, Ngài sẽ ban vương quốc đó cho các thánh đồ của Đấng Tối Cao, cho những ai yêu mến Ngài, để họ có thể cùng hiển trị với Ngài:

"Vương quốc, quyền thống trị và uy nghiêm của các vương quốc dưới gầm trời sẽ được ban cho dân thánh của Đấng Rất Cao; Vương quốc của Ngài sẽ là vương quốc vĩnh cửu, và mọi quyền thống trị sẽ phục vụ và vâng phục Ngài." Đa-ni-ên 7:27

Câu trước dành cho chúng ta sự xác nhận rằng Chúa Giêsu, ngay khi nhận được vương quốc, sẽ đến, để trao "vương quốc, quyền thống trị và uy nghi của các vương quốc dưới khắp thiên đàng" cho những người như chúng ta, những người trung thành với Chúa. Ngài và sự thật của Ngài, được gọi trong câu thơ là "dân của các thánh của Đấng Tối Cao". Qua nghiên cứu Đa-ni-ên chương 7, chúng ta biết rằng Ngài đã đi tiếp nhận vương quốc của Đức Chúa Trời và sẽ sớm đến để giao vương quốc đó cho các thánh đồ của Ngài. Vì vậy, chúng ta hãy chuẩn bị tinh thần vì đã đến lúc Chúa Giêsu đến Trái Đất!

Biết được điều này, bạn có thể thắc mắc: Tại sao đã nhiều năm trôi qua kể từ năm 1798 mà Chúa Giêsu vẫn chưa trở lại Trái đất? Hôm nay Chúa Giêsu đang làm gì trên trời, bên cạnh ngai của Chúa Cha? Anh ấy có cần phải hoàn thành công việc gì trước khi đến không? Chúng ta sẽ thấy điều này khi nghiên cứu Đa-ni-ên chương 8 ở chương kế tiếp.

Chương 3

Đa-ni-ên 8 - con cừu đực, con dê và cái sừng nhỏ

Sự mặc khải được ghi lại trong chương 7 đã được ban cho thiên sứ đầu tiên của Bê-ni-xát-sa: "Vào năm thứ nhất đời Bê-ni-xát-sa, vua Ba-by-lôn, Đa-ni-ên thấy chiêm bao và các khải tượng trước mắt mình" Đa-ni-ên 7:1. Câu chuyện trong chương 8 được đưa ra khoảng hai năm sau:

"Vào năm thứ ba đời vua Bê-ni-xát-sa, tôi, Đa-ni-ên, đã thấy một thị kiến sau cái tôi có lúc đầu." Đa-ni-ên 8:1

Anh ấy nói rằng Khải tượng được báo cáo trong chương 8 đã được ban cho anh ấy "sau Khải tượng tôi đã nhìn thấy lúc đầu". Vì vậy, chúng ta thấy Khải tượng trong Đa-ni-ên chương 7 và 8 có liên quan với nhau. Họ sẽ giải quyết cùng một chủ đề. Biết được điều này sẽ dễ hiểu chương 8 hơn:

"Khi thị kiến đến với tôi, tôi tưởng như mình đang ở trong thành Susa, thuộc tỉnh Elam, và tôi thấy mình đang ở bên bờ sông Ulai". Đa-ni-ên 8:2

Đức Chúa Trời đã soi dẫn Đa-ni-ên nói rằng khi ông nhìn thấy Khải tượng, dường như ông đang ở trong thành "Shu-san". Đức Chúa Trời có thể khiến Đa-ni-ên nhìn thấy chính mình ở nhiều nơi khác trong Khải tượng. Nhưng tại sao Ngài lại đặc biệt đưa ông đến nơi này - "thành Shushan", để nhà tiên tri, được Ngài soi dẫn, có thể nói: "Hình như ta đang ở trong thành Shushan"? Như chúng ta đã thấy, Đa-ni-ên thuật lại rằng ông đã có Khải tượng này "vào năm thứ ba đời Bê-n-xát-sa, vua Ba-by-lôn" (Đn. 8:1). Daniel sống ở Babylon; tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã đưa ông đến "thành Susa" trong Khải tượng. Sách Esther cho thấy thành phố Susa đã trở thành như thế nào sau khi đế quốc Babylon sụp đổ, trong thời kỳ đế chế tiếp theo - Mê-đi-Ba Tư:

"Khi vua Ahasuerus ngồi trên ngai vàng của vương quốc ở kinh đô Susa, vào năm thứ ba dưới triều đại của ông, ông đã tổ chức một bữa tiệc chiêu đãi tất cả các hoàng tử và tôi tớ của mình, trong đó có đại diện là tầng lớp thượng lưu của Ba Tư và Media. , và các quý tộc và hoàng tử của các tỉnh đứng trước mặt ông." Ê-xơ-tê 1:2-3

Ngôi vua của đế quốc Mê-đi-Ba-tư được thiết lập tại "thành Susa". Mặc dù Đa-ni-ên đã nhìn thấy Khải tượng "vào năm thứ ba đời Bê-n-xát-sa, vua Ba-by-lôn", tức là khi Ba-by-lôn vẫn còn nắm quyền, ông đã được đưa đến thành trì "Shu-san" trong đó vua của đế chế tiếp theo sẽ ngồi - Mê-đi-Ba Tư. Đức Chúa Trời đưa ông đến thời kỳ của đế quốc tiếp theo - Mê-đi-Ba Tư.

"Tôi ngược mắt lên nhìn thì thấy trước sông có một con chiên đực đứng trước sông, có hai sừng, hai sừng cao, nhưng một sừng cao hơn sừng kia; và người cao nhất đi lên cuối cùng." Đa-ni-ên 8:3

Sau đó, trong chính chương 8, thiên thần tiết lộ ý nghĩa của con cừu đực và sừng của nó:

"Con cừu đực có hai sừng mà người đã thấy đó là vua của Mê-đi và Ba Tư."
Đa-ni-ên 8:20

Hai chiếc sừng tượng trưng cho các vị vua của Mê-đi và Ba Tư; do đó con cừu tượng trưng cho đế chế Mê-đi-Ba-tư. Nhà tiên tri thấy rằng "hai cái sừng thì cao, nhưng cái này cao hơn cái kia; và người cao nhất đi lên cuối cùng." Một trong hai người này sẽ có địa vị nổi bật trong vương quốc. Nhưng người này, người vĩ đại nhất trong số người Medes và người Ba Tư, "đã đứng cuối cùng", tức là ông ta lên nắm quyền sau cùng. Sách Đa-ni-ên cho thấy dân tộc nào trong hai dân tộc này là dân tộc đầu tiên có người đại diện là hoàng đế:

"Đêm đó Bê-n-xát-sa, vua người Canh-đê, bị giết. Và Darius người Mê-đê, Khi ông ấy khoảng sáu mươi hai tuổi, ông ấy đã chiếm được vương quốc." Đa-ni-ên 5:30, 31

Vị vua đầu tiên của đế quốc Mê-đi Ba Tư là người "Mê-đê". Daniel nhìn thấy "chiếc sừng lớn nhất mọc lên sau cùng". Những vị vua vĩ đại nhất của đế quốc Mê-đi-Ba Tư sẽ là người Ba Tư, và

theo lời tiên tri, họ sẽ trở dậy cuối cùng. Trong chính sách Đa-ni-ên, chúng ta thấy điều này đã được ứng nghiệm:

“Bây giờ tôi sẽ tuyên bố sự thật cho các bạn: Đây, ba vị vua nữa sẽ nổi lên ở Ba Tư, và vị vua thứ tư sẽ chứa đầy sự giàu có lớn lao; và, trở nên mạnh mẽ nhờ sự giàu có của mình, anh ta sẽ dùng mọi cách để chống lại vương quốc Hy Lạp. Bây giờ, một vị vua hùng mạnh sẽ trở dậy và cai trị với quyền năng lớn lao” Đa-ni-ên 11:2, 3

Trong đoạn văn được trích dẫn, thiên thần đang nói chuyện với Đa-ni-ên về những vị vua cuối cùng sẽ trị vì đế quốc Mê-đi-Ba Tư. Những vị vua vĩ đại nhất của đế quốc Mê-đi-Ba Tư là người Ba Tư. A-suê-ru, vương quốc rộng lớn đến nỗi ông cai trị 127 tỉnh, là vua Ba Tư (Ê-xơ-tê 1:1). Chúng ta tiếp tục đọc câu chuyện về Khải tượng của Đa-ni-ên, chương 8:

“Tôi thấy con cừu đực lao về phía tây, phía bắc và phía nam; và không một con vật nào có thể chống lại anh ta, cũng không có ai có thể tự giải thoát khỏi sức mạnh của anh ta; Nhưng ông ấy đã làm theo ý mình và nhờ đó trở nên vĩ đại”. Đa-ni-ên 8:4

Con cừu đực, đại diện cho Mê-đi-Ba Tư, “đánh”, tức là đánh, “về phía tây, phía bắc và phía nam”. Trận đánh này tượng trưng cho các chiến dịch quân sự mà người Mê-đi và Ba Tư tiến hành để mở rộng quyền cai trị của họ. Đế quốc Mê-đi-Ba-tư rộng lớn đến nỗi nó đạt tới giới hạn của Hy Lạp, ở phía tây.

Theo câu trích dẫn, vào thời vua Ahasuerus, đế chế Mê-đi-Ba Tư đã mở rộng từ Ấn Độ, ở Châu Á, đến Ethiopia, ở Châu Phi. Phần tiếp theo của câu chuyện, khi nói về con cừu đực, Daniel cũng nói: “và không một con vật nào có thể chống lại nó, cũng như không có ai có thể tự giải thoát khỏi quyền lực của nó”. Chúng ta đã thấy rằng động vật đại diện cho các quốc gia, vương quốc. Không một quốc gia nào bị người Mê-đi và người Ba Tư tấn công có thể chống lại sức mạnh của quân đội họ. Người Medes và Ba Tư đã thành công trong các chiến dịch quân sự nhằm mở rộng đế chế của họ về phía tây tới Hy Lạp, về phía bắc và phía nam tới Ethiopia và Ai Cập. Chúng ta tiếp tục đọc câu chuyện ở chương 8:

“Tôi đang nhìn thì kìa, một con dê từ phía tây đi ngang qua khắp xứ, nhưng không chạm đất; Con dê này có một chiếc sừng đáng chú ý giữa hai mắt; Anh ta đi đến con cừu đực có hai sừng mà tôi đã thấy trước sông; và lao vào anh ta với tất cả sức mạnh giận dữ của mình. Tôi thấy nó đến gần con cừu đực, nổi giận, đánh nó gãy cả hai sừng, vì con cừu đực không có sức chống cự; Con dê vật nó xuống đất và giày đạp nó dưới chân, không ai có thể giải cứu con cừu đực khỏi quyền lực của nó.” Đa-ni-ên 8:5-7

Những câu trước rõ ràng thuật lại một cảnh chiến tranh. Một dân tộc, tượng trưng bởi con dê có “cái sừng nổi bật giữa hai mắt”, đến gần con cừu đực tượng trưng cho Mede Persia và “đánh nó”, “ném nó xuống đất” và “giẫm nát nó dưới chân”. Chính thiên thần đã tiết lộ sau đó, trong chương 8, quốc gia nào được đại diện bởi con dê và ai đại diện cho chiếc sừng đáng chú ý mà anh ta có giữa hai mắt:

“con dê lông là vua của Hy Lạp; cái sừng lớn giữa hai mắt là vị vua đầu tiên” Đa-ni-ên 8:21

Lịch sử tường thuật rằng Hy Lạp đã chinh phục Mê-đi-Ba Tư. Vị tướng Hy Lạp Alexander Đại đế là người đã lãnh đạo quân đội Hy Lạp giành chiến thắng. Anh ta, kẻ chinh phục, đại diện cho chiếc sừng đáng chú ý nằm giữa hai mắt của con dê. Daniel đã nhìn thấy

rằng con dê đã “làm gãy cả hai sừng” của con cừu đực. Điều này có nghĩa là Hy Lạp đã đánh bại cả hai dân tộc tạo nên đế chế Mê-đi-Ba Tư - người Mê-đi và người Ba Tư. Chúng ta tiếp tục với câu chuyện Đa-ni-ên 8:

“Con dê trở nên vĩ đại; và do sức mạnh của nó, cái sừng lớn của nó đã bị gãy, và thay vào đó là bốn cái sừng đáng chú ý vươn ra theo bốn cơn gió trên trời.” Đa-ni-ên 8:8

Một vài câu sau, trong cùng chương đó, thiên thần giải thích:

“thực tế là nó đã bị phá vỡ, bốn vương quốc nổi lên ở vị trí của nó, có nghĩa là bốn vương quốc sẽ trỗi dậy từ dân tộc này, nhưng không có sức mạnh tương đương với sức mạnh mà nó có.” Đa-ni-ên 8:22

Chúng ta đã thấy chiếc sừng này tương trưng cho Tướng Alexander Đại đế. Lịch sử ghi lại rằng ông chết rất trẻ, mới 33 tuổi. Sau đó, đế chế được phân chia giữa bốn vị tướng Hy Lạp - Cassander, Lysimachus, Seleucus và Ptolemy. Mỗi người trong số họ đã trở thành một vị vua. Lời tiên tri nói rằng bốn cái sừng sẽ xuất hiện ở bốn phương của Trái đất. Miền được chia thành bốn và bốn vị tướng nắm quyền lực trên đó. Tất cả những điều này đã được tiết lộ từ nhiều thế kỷ trước cho Đa-ni-ên, vẫn vào năm thứ ba triều đại Bên-xát-sa, vua Ba-by-lôn. Trong sự ứng nghiệm chính xác của mạc khải thần linh, chúng ta thấy rằng Thiên Chúa là Đấng biết sự kết thúc ngay từ đầu, Đấng nói trước điều gì sẽ xảy ra trước khi nó xảy ra. Do tính trung thực của những gì đã được tiên tri đã được ứng nghiệm trong lịch sử quá khứ, chúng ta tin chắc rằng những gì đã được tiên tri về tương lai của thời đại chúng ta sẽ được ứng nghiệm.

Chúng ta tiếp tục nghiên cứu Đa-ni-ên 8:

“Từ một trong số chúng mọc ra một cái sừng nhỏ và trở nên rất mạnh mẽ về phía nam, phía đông và về phía đất vinh hiển. Nó phát triển cho đến khi đạt tới đội quân của thiên đường; anh ta ném một số vật chủ và các ngôi sao xuống đất và giẫm nát chúng dưới chân.” Đa-ni-ên 8:9, 10

Ở trên chúng tôi trình bày bản dịch trung thực nhất với bản gốc - “từ một trong số họ”. Những cuốn Kinh thánh hiện đại nhất đều trình bày: “từ một trong những chiếc sừng”, nhưng bản dịch này, ngoài việc không trung thành với bản gốc, còn dẫn đến sai sót trong cách giải thích. Bản gốc nói: “của một trong số họ”, như nó xuất hiện trong bản dịch tiếng Tây Ban Nha, Kinh thánh Reina Valera. Rõ ràng, văn bản này tham khảo câu trước. Liệu nó có kết thúc như thế này không? “đến bốn ngọn gió trời” (câu 8). Khi câu 9 bắt đầu bằng câu: “từ một trong chúng”, rõ ràng nó ám chỉ một trong “bốn ngọn gió”. Và bốn ngọn gió có ý nghĩa gì? Chúng ta lặp lại:

“Những người gác cổng ở khắp bốn hướng: hướng đông, hướng tây, hướng bắc và hướng phía nam.” I Sử Ký 9:24

“Từ một trong số chúng phát ra một chiếc sừng nhỏ” (câu 9), tức là từ một trong các hướng (Đông, Tây, Bắc, Nam), một “cái sừng nhỏ” phát ra. Chiếc sừng nhỏ này là ai? Chúng ta đã thấy, ở phần đầu của phần này, Đa-ni-ên bắt đầu chương 8 bằng cách liên hệ giữa Khải tượng này với Khải tượng được mô tả trong chương 7, khi ông nói: “Tôi thấy Khải tượng sau Khải tượng tôi đã thấy lúc đầu” (Đa-ni-ên 8:1). Khi nghiên cứu câu chuyện về Khải tượng trong chương 8, không khó để xác minh mối quan hệ của nó với Khải tượng trong chương 7. Con vật thứ nhất và thứ hai mà nhà tiên tri nhìn thấy trong Đa-ni-ên 8 (con chiên đực và dê) tương trưng cho lãnh thổ Mê-đi-Ba Tư và Hy Lạp. Trong Khải tượng ở chương 7, Đức Chúa Trời cũng cho thấy các loài vật tương trưng cho hai vương quốc này. Rõ ràng là chương 8 lặp lại và mở rộng ý nghĩa của sự Khải thị ở chương 7. Thật ra, nếu chúng ta so sánh những Khải thị ở chương 7 với

Trong sự mặc khải ở chương 2, chúng ta thấy rằng sự mặc khải được ban qua các con vật thấy ở chương 7 lặp lại cùng một sự mặc khải được ban qua bức tượng Đa-ni-ên 2, thêm nhiều chi tiết về điều đó. Lời dạy của sách Đa-ni-ên là: sự lặp lại để nhấn mạnh và mở rộng ý nghĩa:

VƯƠNG QUỐC	DANIEL 2	DANIEL 7
Babylon	đầu vàng	Con sư tử
Mê-đi-Ba Tư	Ngực và cánh tay bạc	Con gấu
Hy Lạp	Bụng và hông màu đồng	Báo
Trái thạch lưu	Chân sắt	Động vật khủng khiếp
Vương quốc bị chia cắt	Bàn chân bằng sắt đất sét có mười ngón	Mười Sừng
Quyền lực tối cao của Giáo hoàng: 538 - 1798 sau Công nguyên		Sừng nhỏ

Bảng - các biểu tượng khác nhau từ Đa-ni-ên 2 và 7 mang đến cùng một sự mặc khải. Trong Đa-ni-ên chương 7, sự khải thị của Đa-ni-ên chương 2 được lặp lại và chi tiết.

VƯƠNG QUỐC	DANIEL 7	DANIEL 8
Mê-đi-Ba Tư	Con gấu	Ram có hai sừng
Hy Lạp	Báo	Đê có chiếc sừng đáng chú ý

Bảng - các biểu tượng từ Đa-ni-ên 7 và 8 mang lại sự mặc khải tương tự. Trong Đa-ni-ên chương 8, khải thị của chương 7 được lặp lại và chi tiết.

Trở lại chương 8, Đa-ni-ên thấy "một cái sừng nhỏ" mọc ra từ một trong những chiếc sừng hướng của Trái Đất. Trong chương 7, biểu tượng chiếc sừng nhỏ đã được trình bày:

"Khi tôi nhìn những cái sừng, kia, một cái sừng nhỏ khác xuất hiện giữa chúng, ba cái sừng đầu tiên đã bị nhỏ trước mặt nó; Kia, trong cái sừng này có những con mắt giống như mắt người, và một cái miệng nói những lời xác xức. ...cái sừng này tranh chiến với các thánh và đã thắng họ" Đa-ni-ên 7:8, 21

Chúng ta đã thấy trong Đa-ni-ên chương 7 rằng "cái sừng nhỏ" này là giáo hoàng. Biểu tượng cái sừng nhỏ được lặp lại trong Đa-ni-ên chương 8. Nếu biểu tượng giống nhau thì nó có cùng ý nghĩa. Chương này sau đó mô tả công việc của mình:

"Phải, anh ấy đã trở nên vĩ đại ngay cả với Hoàng tử quân đội; Ngài đã lấy đi sự liên tục khỏi Ngài, và nơi thánh của Ngài đã bị phá đổ." Đa-ni-ên 8:11

Đa-ni-ên nói rằng ông đã nhìn thấy cái sừng nhỏ lớn lên "cho đến tận vua đạo quân". Kinh thánh tiết lộ Hoàng tử này là ai:

Luật đàn ông	Luật pháp của Đức Chúa Trời - Xuất Ê-díp-tô Ký 20:3-17
1) Yêu Chúa trên hết mọi sự.	1) Bạn sẽ không có vị thần nào khác trước Ta.
2) Đừng lấy Danh thánh Ngài một cách vô ích.	2) Người không được làm tượng chạm cho mình, cũng không được làm tượng nào giống bất cứ vật gì trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước phía dưới đất. Bạn không được tôn thờ và phục vụ chúng; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, là Đức Chúa Trời ghen tương, trừng phạt con cái đến ba bốn đời đối với những kẻ ghét Ta, và tỏ lòng thương xót đến ngàn đời những ai yêu mến Ta và tuân giữ các điều răn của Ta.
3) Giữ các ngày Chúa Nhật và các ngày lễ.	3) Người không được lấy Danh Chúa là Thiên Chúa của người một cách vô ích, vì Chúa sẽ không bắt bất cứ ai vô tội lấy Danh Ngài một cách vô ích.
4) Hiếu kính cha mẹ.	4) Hãy nhớ ngày Sabát để làm nên ngày thánh. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình. Nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người không được làm bất cứ công việc gì, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, gia súc của người, hay bất cứ ai ở ngoài cổng bên trong người; vì trong sáu ngày, Chúa đã tạo nên trời, đất, biển và vạn vật trong đó, và vào ngày thứ bảy, Ngài nghỉ ngơi; Đó là lý do tại sao Chúa ban phước cho ngày Sa-bát và thánh hóa ngày đó.
5) Không giết hại.	5) Hãy hiếu kính cha mẹ, để người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.
6) Đừng phạm tội nghịch đức khiết tịnh.	6) Người không được giết
7) Không trộm	người. 7) Bạn sẽ không phạm
cấp. 8) Đừng đưa ra lời khai sai sự thật.	tội ngoại tình. 8) Bạn
9) Chớ ham muốn vợ hàng xóm.	sẽ không ăn trộm. 9) Bạn không được làm chứng dối chống lại người lân cận của mình.

10) Đừng thêm muốn đồ của người khác.	10) Bạn không được thêm muốn nhà hàng xóm. Người không được tham muốn vợ người ta, tôi trai, tớ gái, con bò, con lừa của người ta, hay bất cứ vật gì của người ta.
---------------------------------------	--

Vấn tưởng thuật về công việc của chiếc sừng nhỏ, của giáo hoàng, người ta cho rằng "nơi thánh của Ngài", tức là nơi tôn nghiêm của "hoàng tử quân đội", Chúa Giêsu, đã bị "vứt xuống". Thánh địa của Chúa Giêsu ở đâu? Kinh Thánh tiết lộ cho chúng ta:

"Bây giờ, điều cốt lõi của những điều chúng ta đã nói là, chúng ta có một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm như vậy, người ngồi bên phải ngai của Đấng Uy Nghi trên các tầng trời, với tư cách là người hầu việc nơi thánh và đền tạm thật mà Chúa dựng lên, không phải con người. ... Vì Đấng Christ chẳng vào nơi thánh do tay người ta dựng nên, như một hình tượng thật, nhưng vào chính trên trời, để hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời vì chúng ta" Hê-bơ-rơ 8:1, 2 và 9:24

Nơi thánh của Chúa Giêsu ở trên trời. Bằng cách nói trong lời tiên tri của Đa-ni-ên 8 rằng cái sừng nhỏ sẽ phá hủy "nơi thánh của Ngài", rõ ràng Đức Chúa Trời không có ý nói rằng giáo hoàng có thể lên trời và lật đổ nó. Đúng hơn, nó đề cập đến thực tế là giáo hoàng sẽ tìm cách làm cho công việc chuyển cầu của Chúa Giêsu cho chúng ta trong đền thánh trên trời bị lãng quên. Không khó để nhận thấy điều này đã xảy ra. Hầu như tất cả các nhà thờ và giáo phái tôn giáo ngày nay đều không dạy rằng Chúa Giêsu cầu thay cho chúng ta trong đền thánh trên thiên đàng. Sự thật này đã bị lãng quên. Thực tế này là kết quả của những nỗ lực của giáo hoàng. Đức Chúa Trời đã tiên đoán rằng điều này sẽ xảy ra trong lời tiên tri của Đa-ni-ên chương 8. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời cũng phán rằng không phải lúc nào cũng như vậy. Sự thật về nơi thánh sẽ không bị lãng quên mãi mãi:

"Rồi tôi nghe một vị thánh nói; Và một vị thánh khác đã nói với người đã nói: Viễn cảnh về sự vi phạm liên tục và tàn khốc sẽ kéo dài bao lâu, trong đó thánh địa và quân đội sẽ bị chà đạp dưới chân? Đa-ni-ên 8:13

Daniel thấy rằng một thiên thần hỏi một thiên thần khác "cho đến khi nào thánh địa sẽ bị bàn giao để bị chà đạp", tức là cho đến khi sự thật về thánh điện sẽ bị lãng quên. Người kia đáp:

"Anh ấy nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi tôn nghiêm sẽ là được thanh lọc." Đa-ni-ên 8:14

Đa-ni-ên đã được tiết lộ rằng, vào cuối khoảng thời gian 2.300 buổi tối và buổi sáng, lễ thật này sẽ lại được nghiên cứu, tái lập và rao giảng. Việc bạn đang đọc về lễ thật này là bằng chứng cho thấy giáo lý về đền thánh không còn bị lãng quên nữa. Cô ấy đang được rao giảng. Như vậy, hiển nhiên là khoảng thời gian 2.300 buổi chiều và buổi sáng đã viên mãn.

Việc tái khám phá sự thật về lời cầu bầu của Chúa Giêsu trong đền thánh trên trời sẽ không phải là sự kiện duy nhất xảy ra vào cuối thời kỳ 2.300 buổi tối và buổi sáng.

Hãy xem: "Người ấy đã nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi thánh sẽ được thanh tẩy." Vào cuối 2.300 buổi tối và buổi sáng, "thánh đường" sẽ được "thanh tẩy". Cái này

đó chỉ có thể là đền thánh được đề cập trong những câu trước, trong đó Chúa Kitô cầu thay cho chúng ta. Đức Chúa Trời đang phán rằng nơi thánh đó sẽ được thanh tẩy sau khi kết thúc 2.300 buổi tối và buổi sáng.

Nhưng rồi một câu hỏi được đặt ra: Nơi thánh trên trời có cần được thanh tẩy không?

Đây là một câu hỏi hay. Điều gì sẽ làm ô uế nơi thánh trên trời? Chẳng phải mọi thứ ở đó đều thanh tịnh sao? Câu trả lời là: "tội lỗi". Tội lỗi làm ô uế nơi thánh trên trời và sẽ bị loại bỏ khỏi đó khi nơi đó được thanh tẩy. Khi chúng ta thú nhận tội lỗi của mình trên Trái đất, Chúa Giêsu cầu thay cho chúng ta và chúng ta được tha thứ. Tội lỗi không còn ở lại với chúng ta nữa. Họ đang đi đâu vậy? Giảng Báp-tít khi nhìn thấy Chúa Giê-su đã nói: "Đây Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng xóa tội trần gian" Giảng 1:29. Một khi Ngài cất đi tội lỗi của thế gian, Ngài sẽ cất chúng đi đâu? Đến một nơi trong thánh đường của thiên đường. Và lời tiên tri của Đa-ni-ên cho thấy những tội lỗi này sẽ không tồn tại mãi ở đó. Đức Chúa Trời đã ấn định thời điểm mà từ đó việc "thanh lọc" nơi thánh sẽ được thực hiện. Lúc này, những tội lỗi làm ô uế nơi thánh sẽ được cất bỏ. Và sau công việc thanh tẩy này, cung thánh sẽ hoàn toàn thanh khiết. Khi điều này xảy ra, liệu chúng ta vẫn có thể xưng tội nhân danh Chúa Giê-su và gửi thêm tội lỗi vào nơi thánh không? Chắc chắn không. Điều đó là không thể, vì điều này sẽ lại làm ô nhiễm khu bảo tồn. Khi đó thời gian ân sủng dành cho con người sẽ qua đi, thời gian mà họ có thể, nhờ sự ăn năn, đức tin và xưng tội, được xóa tội nhờ sự chuyển cầu của Chúa Giêsu.

Vừa rồi chúng ta thấy rằng khoảng thời gian 2.300 buổi chiều và buổi sáng đã được ứng nghiệm, bởi vì sự thật Chúa Giêsu cầu thay cho chúng ta trong đền thánh trên trời không còn bị lãng quên nữa. Và chúng ta thấy rằng vào cuối thời kỳ này, công việc thanh tẩy sẽ bắt đầu trong thánh đường trên trời, và sau khi hoàn thành công việc này, người ta sẽ không thể xưng tội nữa, vì thời gian cầu thay cho con người đã diễn ra. kết thúc đi. Chúa Giêsu sẽ sớm hoàn thành công việc của Ngài trên thiên đàng. Và cuộc sống của chúng ta thế nào? Hôm nay chúng ta có đem mọi tội lỗi của mình đến với Chúa Giê-su để khi việc tẩy sạch tội lỗi trong đền thánh hoàn tất, chúng ta sẽ không còn tội lỗi nào để đưa lên thiên đàng nữa không? Khi công việc thanh tẩy hoàn tất, các thành viên của hội thánh Chúa Kitô trên Trái đất phải sống trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời thánh khiết mà không phạm tội, vì sẽ không còn sự cầu thay nào nữa. Chúng ta đã chuẩn bị cho thời điểm này chưa? Có phải chúng ta đã phản ánh đặc tính của Chúa Giêsu trong đời sống mình chưa? Cầu mong chúng ta làm điều này khi còn thời gian.

Chương 4

2.300 buổi chiều và buổi sáng

Trong chương trước, chúng ta đã nghiên cứu các câu từ 1 đến 14 của Đa-ni-ên 8. Bây giờ, chúng ta sẽ tập trung vào phần còn lại của chương. Có người đã hỏi thiên thần rằng sự thật về thánh địa trên trời sẽ bị lãng quên trong bao lâu. Câu trả lời là:

"Anh ấy nói với tôi: Cho đến hai nghìn ba trăm buổi tối và buổi sáng; và nơi tôn nghiêm sẽ là được thanh lọc." Đa-ni-ên 8:14

Khoảng thời gian này kéo dài bao lâu? Hãy để Kinh Thánh soi sáng chúng ta. Trước tiên, chúng ta hãy tìm hiểu biểu thức "buổi tối và buổi sáng" nghĩa là gì. Chúng tôi tìm thấy nó trong Genesis:

"Có buổi tối và buổi sáng, ngày đầu tiên." Sáng thế ký 1:5

Cụm từ "buổi tối và buổi sáng" ám chỉ một ngày. Ngày được tạo thành từ hai phần: bóng tối hoặc "buổi chiều" và ánh sáng - "buổi sáng". Vì vậy, "2.300 buổi tối và buổi sáng" có nghĩa là 2.300 ngày. Chúng nên được hiểu theo nghĩa đen là ngày 24 giờ hay theo cách khác? Chúng ta hãy để chính Thiên Chúa làm sáng tỏ. Trong Kinh thánh, trong sách Dân số, Ngài giải thích:

"Hãy nói với chúng: Đức Giê-hô-va phán như Ta hằng sống, như các người đã nói vào tai Ta, thì Ta cũng sẽ làm với các người như vậy... Theo số ngày các người do thám xứ, bốn mươi ngày, mỗi ngày tương ứng cho một một năm, người sẽ mang tội mình trong bốn mươi năm" Dân Số Ký 14:34

Mỗi ngày tương ứng cho một năm. Vì vậy, trong sự mặc khải mà Ngài ban cho Đa-ni-ên ở chương 8, 2.300 ngày tương đương với 2.300 năm. Vì vậy chúng ta hiểu câu 14 của Đa-ni-ên 8 như sau:

"Cho đến 2.300 năm nữa, thánh địa sẽ được thanh tẩy."

Bây giờ chúng ta hãy quay lại phân tích hoàn cảnh của Đa-ni-ên khi ông nhận được khải tượng. Khi đang giải thích ý nghĩa, thiên thần nói

"Khải tượng về buổi chiều và buổi sáng như người ta đã nói là đúng; Tuy nhiên, bạn hãy giữ gìn tâm nhìn vì nó ám chỉ những ngày vẫn còn rất xa. Tôi, Daniel, trở nên yếu đuối và bị ốm vài ngày; Thế là tôi đứng dậy và làm công việc của vua. Tôi rất ngạc nhiên về khải tượng đó và không ai có thể hiểu được." Đa-ni-ên 8:26, 27

Theo Daniel, thiên thần không giải thích và không ai hiểu ý nghĩa của khải tượng. Ngài đưa ra lời giải thích này trong những câu cuối cùng của chương 8 (26 và 27). Lời giải thích không được tìm thấy trong chương này. Chính thiên thần đã nói với nhà tiên tri: "Tuy nhiên, ông hãy gìn giữ thị kiến, vì nó ám chỉ những ngày còn xa". Anh ấy sẽ không được đưa ra lời giải thích vào thời điểm đó. Liệu nhà tiên tri có ở lại mà không nhận được lời giải thích về lời tiên tri này không?

Đa-ni-ên nhận được khải tượng về 2.300 buổi tối và buổi sáng vào năm thứ ba đời vua Bên-xát-sa: "Vào năm thứ ba đời vua Bên-xát-sa, tôi, Đa-ni-ên, đã thấy một khải tượng sau cái tôi có lúc đầu." Đa-ni-ên 8:1. Bên-xát-sa trị vì khoảng tám năm. Sau đó ông bị quân Medes và Ba Tư giết chết. "Đêm đó Bên-xát-sa, vua người Canh-đê, bị giết. Và Darius the Mede, khoảng sáu mươi hai tuổi ,

chiếm lấy vương quốc." Đa-ni-ên 5:30, 31. Đó là lúc Đa-ni-ên lại được thiên sứ đến thăm:

"Vào năm thứ nhất đời Đa-ri-út, con trai A-suê-ru, thuộc dòng người Mê-đi, người được tôn làm vua cai trị nước người Canh-đê, vào năm đầu tiên trị vì của người, ta, Đa-ni-ên... Tôi hướng mặt về phía Chúa là Thiên Chúa, để tìm kiếm Ngài bằng lời cầu nguyện và nài xin, bằng việc ăn chay, mặc bao gai và rắc tro... Ý tôi là, tôi đang nói trong lời cầu nguyện, thì người đàn ông Gabriel, người mà tôi đã thấy trong tầm nhìn của tôi Lúc đầu nó đến nhanh, bay và chạm vào tôi vào giờ té lễ buổi chiều. Anh ấy muốn hướng dẫn tôi, anh ấy nói chuyện với tôi và nói: Daniel, bây giờ tôi ra ngoài để cho bạn hiểu ý nghĩa. Khi bạn bắt đầu cầu xin, mệnh lệnh đã đến, và tôi đến để tuyên bố điều đó với bạn, bởi vì bạn rất được yêu thương; Vậy hãy xem xét sự việc và hiểu được khải tượng." Đa-ni-ên 9:1-3, 20-23

Thiên thần Gabriel hiện ra để giúp ông "hiểu được ý nghĩa" của thị kiến. Tôi nói với anh ấy: "hãy hiểu tầm nhìn". Tầm nhìn gì? Rõ ràng đó là điều mà Daniel không hiểu được. Và tầm nhìn đó là gì? Trong toàn bộ cuốn sách của Daniel, chỉ có một điều mà ông nói: "Tôi rất ngạc nhiên về khải tượng, và không ai hiểu được nó" Daniel 8:27. Đó là 2.300 buổi chiều và buổi sáng. Gabriel đến để giải thích khải tượng về 2.300 buổi tối và buổi sáng. Chúng ta tìm thấy lời giải thích của thiên thần theo văn bản của chương 9:

"Bảy mươi tuần lễ bị cắt đứt khỏi dân tộc và thành thánh của người."
Đa-ni-ên 9:24

Những bản dịch Kinh Thánh hiện đại nhất dùng từ "quyết tâm" thay vì "cắt đứt" trong câu nói trên. Tuy nhiên, bản dịch này không trung thực nhất với bản gốc. Vì vậy, chúng tôi trình bày đoạn văn trên bằng từ "cắt".

Chúng ta đã thấy rằng 2.300 buổi chiều và buổi sáng tương đương với 2.300 năm. Gabriel nói với nhà tiên tri rằng 70 tuần bị "cắt đứt" khỏi thời kỳ này. Mỗi tuần có 7 ngày. Như vậy, 70 tuần sẽ bằng:

$$70 \text{ tuần} \times 7 \text{ ngày} = 490 \text{ ngày}$$

$$490 \text{ ngày} = 490 \text{ năm (mỗi ngày tương trưng cho một năm)}$$

Trong số 2.300 năm, 490 năm sẽ bị cắt bỏ, tức là bị tách ra trong lời tiên tri. Tại sao họ lại bị tách ra? Thiên thần nói: "Bảy mươi tuần lễ đã bị loại bỏ khỏi dân tộc người" (Đa-ni-ên 9:24). Khoảng thời gian được tương trưng bởi 70 tuần lễ (490 năm) này được dành riêng cho dân của Đa-ni-ên. Kinh thánh tiết lộ Daniel thuộc về những người nào:

"A-ri-ốc nhanh chóng đưa Đa-ni-ên đến trước mặt vua và nói với ông rằng: Tôi đã tìm thấy một người trong số các con trai của những người bị giam cầm ở Giu-đa, người sẽ tiết lộ lời giải thích cho nhà vua." Đa-ni-ên 2:25

Giu-đa là một trong những chi tộc của Y-sơ-ra-ên. Daniel là một người Israel. Khi thiên sứ nói rằng 70 tuần lễ (490 năm) được phân chia cho dân của Đa-ni-ên, ông cho thấy rằng họ được phân chia cho dân Y-sơ-ra-ên. Những sự kiện xảy ra trong bảy mươi tuần lễ này sẽ được ứng nghiệm đặc biệt theo kinh nghiệm của dân Israel.

Thiên sứ cũng nói với Đa-ni-ên rằng bảy mươi tuần lễ đã bị cắt đứt, hay được tách ra "đối với thành thánh của người". Kinh thánh tiết lộ cho chúng ta biết thành phố của Daniel là gì:

"Vào năm thứ ba đời trị vì của Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem và bao vây thành. CHÚA phó vào tay ông Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, và một số đồ dùng của Nhà Đức Chúa Trời; Những thứ này ông đã mang đến đất Shinar... Nhà vua bảo Ashpenaz, người đứng đầu các hoạn quan của ông, mang theo một số con cái Israel, cả dòng dõi hoàng gia và quý tộc... Trong số đó có các con trai của Giu-đa, Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên và A-xa-ria." Đa-ni-ên 1:1-3, 6

Daniel là một trong những người bị bắt được đưa về từ Jerusalem. Có ấy là thành phố của anh. Khi Gabriel nói với Daniel rằng bảy mươi tuần lễ đã bị "cắt khỏi thành phố", tiết lộ ... nào về vị thánh của bạn rằng khoảng thời gian mà họ đại diện (490 năm) đã được xác định trên Jerusalem. Những sự kiện mà thiên sứ cho ông thấy sẽ diễn ra ở Giê-ru-sa-lem. 490 năm sẽ là khoảng thời gian mà lời tiên tri báo trước những điều sẽ xảy ra với dân tộc Israel và ở Jerusalem.

Chúng ta vẫn phải biết 70 tuần này sẽ ở đâu trong 2.300 năm nữa - ở đầu, ở giữa hay ở cuối? Thiên sứ vừa nói: "Bảy mươi tuần lễ đã kết thúc". Bây giờ, nếu Ngài không nói rõ rằng những điều này sẽ bắt đầu vào lúc cuối hoặc giữa khoảng thời gian 2.300 ngày, thì chúng ta chỉ có thể hiểu chúng là bắt đầu vào lúc bắt đầu của 2.300 ngày này. Đặt nó dưới dạng dòng thời gian, chúng ta sẽ có mối quan hệ sau giữa 70 tuần (490 năm) và 2.300 ngày:



Bảy mươi tuần bắt đầu vào lúc bắt đầu của 2.300 năm.

Chúng ta tiếp tục đọc lời giải thích của thiên thần ở câu 25:

"Hãy biết và hiểu: từ việc ra lệnh trùng tu và xây dựng Giêrusalem, cho đến Đấng Được Xức Dầu, Hoàng Tử, bảy tuần và sáu mươi hai tuần; các quảng trường và đường tránh sẽ được xây dựng lại, nhưng trong thời điểm khó khăn." Đa-ni-ên 9:25

Khi đọc câu được đề cập, chúng ta nhận ra rằng thiên sứ đưa ra điểm khởi đầu cho việc đếm thời gian của lời tiên tri. Ngài nói: "Từ khi ban hành lệnh khôi phục và xây dựng Giêrusalem". Ở đây, thiên thần tiết lộ biến cố bắt đầu việc đếm: đó sẽ là "lệnh khôi phục và xây dựng Giêrusalem". Vì đây là sự kiện duy nhất được thiên thần đưa ra làm điểm khởi đầu và thiên thần đang giải thích về 2.300 buổi tối và buổi sáng, nên chúng tôi hiểu đây là điểm khởi đầu để đếm 2.300 buổi tối và buổi sáng. Và như thiên thần cũng đang giải thích 70 tuần là khoảng thời gian bị cắt khỏi

2.300 buổi chiều và buổi sáng, và đây là điểm khởi đầu duy nhất được thiên thần ban cho, chúng ta nhận ra rằng đây cũng là điểm khởi đầu để đếm 70 tuần. Vì vậy, lệnh khôi phục và xây dựng lại Giêrusalem là sự kiện đánh dấu sự khởi đầu của việc đếm cả 2.300 năm và 70 tuần (490 năm). Lệnh này được ban hành khi nào? Trong sách Ezra, chúng ta tìm thấy một bản sao của nó:

“Đây là bản sao bức thư mà vua Artaxerxes đã trao cho tư tế Ezra, người ghi chép những lời, điều răn và luật lệ của Chúa trên Israel: Artaxerxes, vua của các vị vua, gửi cho linh mục Ezra, người ghi chép Luật pháp của Thiên Chúa của thiên đường: Hòa bình hoàn hảo! Ta đã ra lệnh rằng trong vương quốc của ta, bất cứ ai trong dân Israel, các thầy tế lễ và người Lê-vi của họ muốn đi cùng các người đến Giê-ru-sa-lem thì phải đi. Vì vua và bảy cố vấn của ông truyền lệnh cho các ông phải điều tra về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời các ông, do các ông có trong tay; và lấy bạc vàng mà vua và các cố vấn của ông đã vui lòng dâng lên Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Đấng ngự ở Giê-ru-sa-lem, cũng như bạc và vàng mà các người tìm thấy trong toàn tỉnh Ba-by-lôn, cùng với lễ vật tự nguyện của dân chúng. dân chúng và các tư tế, được dâng hiến miễn phí cho nhà Thiên Chúa của họ ở Giêrusalem”. Ê-xơ-ra 7:11-16

Vua Artaxerxes đã nói: “Đó là quyết định của tôi”, tức là đó là mệnh lệnh của hoàng gia. Sắc lệnh nói: “Nhà vua và bảy cố vấn của ông cử các ông đi điều tra về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời các ông, do các ông nắm trong tay”. Từ “điều tra” có nghĩa là “sự phán xét”. Việc vua Artaxerxes ra lệnh cho thầy tế lễ Ezra điều tra ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem “theo luật pháp của Đức Chúa Trời mình”, cho thấy, trong sắc lệnh này, Artaxerxes đã trao cho Ezra quyền cai trị, tự chủ, áp dụng luật pháp của Đức Chúa Trời để thi hành phán xét. Bằng cách đưa ra mệnh lệnh như vậy, Vua Artaxerxes đang “khôi phục” chính quyền Giê-ru-sa-lem.

Đến thời điểm này, hai sắc lệnh đã được công bố cho phép người dân xây dựng lại Giêrusalem: từ các hoàng đế Cyrus và Darius (Ezra 1:1-4; 6:1, 14; 6-8). Nhưng không ai cho phép chính phủ được khôi phục. Thiên sứ đã nói với Đa-ni-ên rằng mệnh lệnh hay sắc lệnh đánh dấu sự khởi đầu của lời tiên tri sẽ là “khôi phục và xây dựng” Giêrusalem (Đa-ni-ên 9:25). Một mệnh lệnh chỉ ra lệnh xây dựng lại Giê-ru-sa-lem sẽ không ứng nghiệm được lời tiên tri. Trước khi có lệnh “khôi phục” chính quyền ở Jerusalem, điều kiện để bắt đầu tính thời gian được tiên đoán trong lời tiên tri sẽ không được đáp ứng. Tuy nhiên, vào thời Artaxerxes, người ta đã ra lệnh “khôi phục lại chính quyền” và cũng là xây dựng lại, như trong sắc lệnh trên Artaxerxes cũng đã nói: “Bởi vì các người được chỉ huy bởi nhà vua và bảy cố vấn của ông ta. cũng như bạc và vàng mà các người tìm thấy trong toàn tỉnh Ba-by-lôn, cùng với các lễ vật tự nguyện... cho nhà Đức Chúa Trời các người ở Giê-ru-sa-lem.” Artaxerxes ra lệnh tiến hành các lễ vật để hoàn thành công việc xây dựng Nhà Thiên Chúa, “ở Giêrusalem”; và ông ấy còn nói thêm: “Và bất cứ điều gì khác cần thiết cho ngôi nhà của Đức Chúa Trời của bạn, mà bạn vui lòng ban tặng, thì bạn sẽ dâng từ kho báu của nhà vua.” Ê-xơ-ra 7:20. Nhà của Thiên Chúa, ở Jerusalem, là một phần của thành phố, và sắc lệnh ra lệnh xây dựng lại nó, do đó, là sắc lệnh xây dựng lại thành phố Jerusalem. Sau đó, việc đếm lời tiên tri bắt đầu vào thời điểm thực hiện mệnh lệnh này. Theo lịch sử, việc này xảy ra vào năm 457 trước Công Nguyên, như vậy, từ năm đó trở đi, việc đếm 2.300 buổi chiều và buổi sáng bắt đầu, và bảy mươi tuần:



Chúng ta quay lại lời giải thích của thiên thần trong Đa-ni-ên 9:25. Anh ấy nói:

“Biết và hiểu: từ khi ra lệnh khôi phục và xây dựng Giêrusalem, cho Đấng được xúc dầu, cho Hoàng tử, bảy tuần và sáu mươi hai tuần.”
Đa-ni-ên 9:25

Thiên thần nói rằng, “từ” điểm khởi đầu này, mà chúng ta biết là năm 457 trước Công Nguyên, “cho đến Đấng Được Xúc Dầu, Hoàng Tử”. Chúng ta đã thấy Tướng quân đội của Chúa là Chúa Giê-su. Và thiên thần được Thiên Chúa hướng dẫn cũng gọi Chúa Giê-su bằng tước hiệu thứ hai: “Đấng được xúc dầu”. Từ “được xúc dầu” được dùng để chỉ người được “xúc dầu” bằng dầu, là biểu tượng của Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Khi gọi Chúa Giê-su là Đấng được xúc dầu, thiên thần cho chúng ta thấy rằng, vào thời điểm được lời tiên tri chỉ ra, Chúa Giê-su sẽ là “Đấng được xúc dầu”, và do đó, có thể được gọi là “Đấng được xúc dầu”. Thời gian được thiên thần chỉ định là mấy giờ? Anh ấy nói:

“từ khi ban hành lệnh...cho đến khi được xúc dầu, Hoàng tử, bảy tuần và sáu mươi hai tuần”

Khoảng thời gian “bảy tuần sáu mươi hai tuần” bằng tổng của 7 tuần + 62 tuần:

$$7 \text{ tuần} + 62 \text{ tuần} = 69 \text{ tuần}$$

Vì mỗi tuần có 7 ngày:

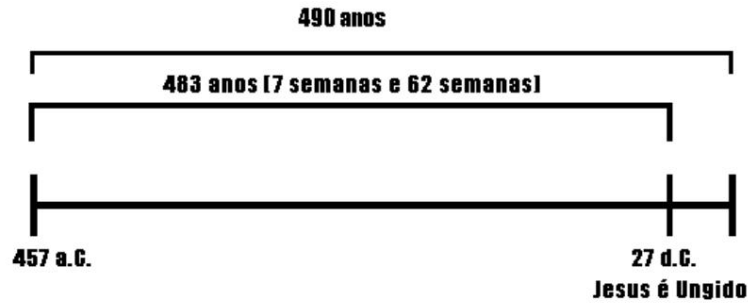
$$69 \text{ tuần} \times 7 \text{ ngày} = 483 \text{ ngày}$$

Chúng ta đã thấy rằng mỗi ngày trong lời tiên tri tương đương với một năm. Vì vậy, 483 ngày tương ứng với 483 năm. Thiên thần đã nói:

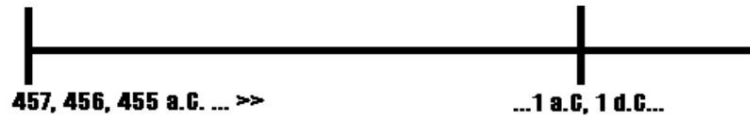
“từ khi ban hành lệnh...cho đến khi được xúc dầu, Hoàng tử, bảy tuần và sáu mươi hai tuần”

Điểm khởi đầu, “sự ra đi của trật tự”, tương ứng với năm 457 trước Công nguyên.

Tính từ năm đó, thiên thần đã nói rằng, để đến "cho đến Đấng Được Xức Dầu, Hoàng Tử", tức là cho đến thời điểm Chúa Giêsu được xức dầu, chúng ta phải tiến tới "bảy tuần sáu mươi hai tuần", tức là, 483 năm. Chúng tôi đưa nó vào biểu đồ để có thể hiểu rõ hơn lời giải thích của thiên thần:



Tiến tới 483 năm sau, từ năm 457 trước Công nguyên, chúng ta có:



Lưu ý rằng trong biểu đồ trên không có năm "0". Từ năm 457 TCN trở đi, số năm giảm dần cho đến năm 1 TCN. Sau đó, nó tiến thẳng đến năm thứ nhất sau Chúa Kitô. Điều quan trọng cần lưu ý là để tính đúng năm khi chúng ta tiến tới 483 năm kể từ năm 457 trước Công nguyên. Khi tiến tới 457 năm, từ năm 457 trước Công nguyên, chúng ta có:

$$\begin{array}{r} 457 \\ - 457 \\ \hline 000 \end{array}$$

Kết quả của phép tính sẽ là 0 (không), nhưng vì không có năm 0 nên khi quay ngược lại 457 năm, chúng ta đến thẳng năm 1 sau Công Nguyên (năm "1" sau Chúa Kitô). Nếu trong số 483 năm mà chúng ta cần tiến kịp thời gian, chúng ta đã tiến được 457 năm, thì chúng ta vẫn cần phải tiến thêm 483-457 năm nữa mới đến hết 483 năm. Hãy làm phép tính để biết chúng ta còn phải đi bao nhiêu năm nữa:

$$\begin{array}{r} 483 \\ - 457 \\ \hline 026 \text{ năm} \end{array}$$

Chúng ta đã thấy rằng, khi tiến thêm 457 năm, chúng ta sẽ đến năm 1. Khi, kể từ năm đó (năm 1), chúng ta tiến thêm 26 năm nữa và còn lại để hoàn thành năm 483, chúng ta đạt được:

$$1 \text{ CN} + 26 \text{ năm} = 27 \text{ CN}$$

Sau đó, chúng tôi nhận ra rằng, tiến tới 483 năm sau Công nguyên, chúng tôi đã đến năm 27 sau Công nguyên. Thiên thần đã nói rằng "từ khi rời bỏ trật tự", tức là từ năm 457 trước Công nguyên, cho đến khi "Hoàng tử được xúc dầu", sẽ có là "bảy tuần sáu mươi hai tuần" (Đa-ni-ên 9:25). Khoảng thời gian do thiên thần đưa ra đã kết thúc vào năm 27 sau Công nguyên. Trong năm đó, "bảy tuần sáu mươi hai tuần", hay 483 năm, sẽ hoàn thành. Thiên thần đã nói rằng, vào cuối thời kỳ này, Chúa Giêsu, Hoàng tử, sẽ được "xúc dầu". Lịch sử chứng minh điều này đã thực sự xảy ra. Chúa Giêsu đã được xúc dầu khi Ngài chịu phép rửa vào năm 27 SCN. Kinh Thánh mô tả cảnh Chúa Giêsu chịu phép rửa và xúc dầu bằng Thánh Thần như sau:

"Khi Đức Giêsu chịu phép rửa xong, Người liền ra khỏi nước, và kia, các tầng trời mở ra cho Người, Người nhìn thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đến trên Ngài." Ma-thi-ơ 3:16



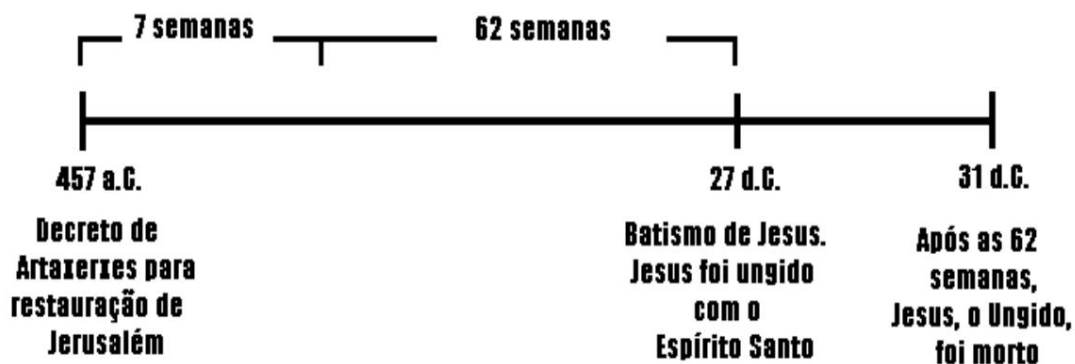
Bây giờ chúng ta có thể tiếp tục phân tích lời giải thích của thiên thần:

"Sau sáu mươi hai tuần, Đấng Được Xúc Dầu sẽ bị giết và không còn nữa."
Đa-ni-ên 9:26

Chúng ta đã thấy Đấng Được Xúc Dầu này là Chúa Giêsu. Hãy lưu ý rằng trong câu 26, thiên sứ không đề cập đến toàn bộ thời gian: "bảy tuần sáu mươi hai tuần". Nó chỉ nói, "sau sáu mươi hai tuần." Tại sao anh ta làm việc này? Lưu ý rằng sáu mươi hai tuần là phần cuối cùng của thời kỳ thiên sứ đưa ra trong câu 25:

(1) Bảy tuần và (2) Sáu mươi hai tuần.

Vì "sáu mươi hai tuần" là phần cuối cùng của khoảng thời gian được chỉ định. Sáu mươi hai tuần kết thúc khi thời kỳ "bảy tuần sáu mươi hai tuần" kết thúc, tức là vào năm 27 sau Công Nguyên. Khi nói rằng sau sáu mươi hai tuần, Đấng Được Xúc Dầu sẽ bị giết, thiên thần tiết lộ rằng, sau năm 27 sau Công Nguyên, Chúa Giêsu sẽ bị giết. Lịch sử ghi lại rằng Chúa Giêsu qua đời vào năm 31 sau Công nguyên, tức là sau năm 27 sau Công nguyên.



Bây giờ chúng ta sang câu tiếp theo:

“Ngài sẽ lập giao ước chắc chắn với nhiều người trong một tuần; vào giữa tuần, nó sẽ của lễ và thịt để chấm dứt” Đa-ni-ên 9:27

Thiên thần đang nói về tuần nào? Trong số bảy mươi, anh ấy đã thảo luận về $7 + 62 = 69$ tuần. Vậy chắc hẳn bạn đang nói về điều cuối cùng, điều thứ bảy mươi:



Lưu ý rằng khi kết thúc giai đoạn $7 + 62$ tuần còn lại một tuần để hoàn thành 70 tuần. Lời giải thích về những sự kiện sẽ ứng nghiệm lời tiên tri trong tuần cuối cùng này được đưa ra trong câu 27:

“Ngài sẽ lập giao ước chắc chắn với nhiều người trong một tuần” Đa-ni-ên 9:27

Tuần này, tuần cuối cùng của năm 70, bắt đầu từ năm 27 sau Công nguyên. Một tuần có 7 ngày, và như chúng ta đã thấy, trong lời tiên tri này nó tương đương với bảy năm. Lịch sử cho thấy Chúa Giê-su kể từ khi được xức dầu đã công bố phúc âm cho người Do Thái trong ba năm rưỡi, cho đến khi ngài bị đóng đinh dưới ảnh hưởng của họ. Tuy nhiên, việc rao giảng phúc âm cho người Do Thái vẫn tiếp tục cho đến đúng 7 năm sau, vào năm 34 SCN. Năm nay, Stephen, một Cơ đốc nhân Do Thái ngoan đạo, đã bị chính tay người Do Thái giết chết:

“Và họ ném đá Stephen, người đã kêu gọi và nói: Lạy Chúa Giê-su, xin nhận lấy linh hồn con! Rồi ông quỳ xuống, kêu lớn tiếng: Lạy Chúa, xin đừng chấp họ tội này! Nói xong ông ngủ thiếp đi... Vào ngày hôm đó, hội thánh ở Giê-ru-sa-lem bị bắt bớ dữ dội; và tất cả, ngoại trừ các tông đồ, đều bị phân tán khắp các vùng miền Giu-đê và Sa-ma-ri... những người bị phân tán đi khắp nơi rao giảng đạo Chúa.” Công vụ 7:58, 60 và 8: 1 và 4

Vào ngày Stephen bị sát hại, "sự đàn áp lớn đã xảy ra chống lại nhà thờ", và những người theo đạo Cơ đốc "bị phân tán" và "đi khắp nơi rao giảng lời Chúa". Ở Phúc âm không còn được rao giảng riêng cho người Do Thái và bắt đầu được rao giảng cho người ngoại. Bảy mươi tuần lễ "bị cắt đứt" đối với người Do Thái đã kết thúc.

Vụ sát hại Stêphanô đánh dấu sự kết thúc của thời kỳ bảy năm, tức là tuần mà thiên thần đã nói rằng Chúa Giêsu sẽ lập một "giao ước":

"Ngài sẽ lập giao ước chắc chắn với nhiều người trong một tuần" Đa-ni-ên 9:27

Những người chấp nhận phúc âm do Chúa Giê-su rao giảng kể từ lễ rửa tội của Ngài vào năm 27 sau Công nguyên và bởi các sứ đồ, đã chấp nhận giao ước này. Tuy nhiên, người Do Thái nói chung đã bác bỏ nó khi sau khi giết Ê-tiên, họ trục xuất những người rao giảng phúc âm khỏi Giê-ru-sa-lem. Điều này xảy ra vào cuối tuần này trong năm (27 AD + 7 = 34 AD). Như vậy bảy mươi tuần lễ tiên tri đã được ứng nghiệm.

Vấn giải thích điều này vào tuần trước, thiên thần nói với Daniel:

"Vào giữa tuần lễ, Ngài sẽ hủy bỏ của lễ và của lễ chay" Đa-ni-ên 9:27

"Giữa tuần", tức là giữa thời kỳ 7 năm, "việc hiến tế sẽ" "chấm dứt". Một nửa của 7 năm là ba năm rưỡi. Chúng ta đã thấy rằng tuần lễ này bắt đầu từ năm 27 sau Công nguyên. Cộng thêm ba năm rưỡi nữa, chúng ta sẽ đến năm 31 sau Công nguyên. Lịch sử ghi lại rằng đây là năm Chúa Giêsu bị giết. Lời tiên tri do thiên sứ nói với Đa-ni-ên chỉ ra thời điểm Chúa Giê-su sẽ chết thay cho tội nhân.

Đây là sự kiện diễn ra vào "nửa tuần" do thiên thần đưa ra. Và cái chết của Chúa Giê-su "dùng lễ vật" như thế nào? Kinh Thánh có câu trả lời. Đức Chúa Trời quy định rằng người đó khi phạm tội phải xứng tội với một con vật và tế lễ nó. Máu của con vật không có tác dụng cứu rỗi nào để tha tội, nhưng nó tượng trưng cho máu của Đấng sẽ đến hy sinh cho chúng ta - Chúa Giêsu, trên bàn thờ thật - thập giá Đồi Can-vê. Mọi hy lễ, mọi lễ vật chuộc tội do người Israel dâng lên đều gọi lại sự hy sinh của Con Thiên Chúa thay cho chúng ta. John the Baptist hiểu rằng những con vật bị hiến tế đại diện cho Chúa Giêsu Kitô, người đổ máu có thể nhận được sự tha thứ cho những người vi phạm luật pháp của Thiên Chúa. John bày tỏ sự thật này khi ông nói:

"Ông Gioan thấy Chúa Giêsu đến với mình thì nói: Đây Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian!" Giảng 1:29

Khi Chúa Giêsu bị giết, lễ hy sinh đích thực đã được cử hành. Vậy thì cần gì phải tiếp tục hiến tế động vật để được tha tội nếu của lễ thật đã được thực hiện rồi? Sau khi Chúa Giêsu chết trên thập tự giá ở Calvary, việc hiến tế động vật sẽ không còn cần thiết nữa. Tội nhân chỉ cần bày tỏ đức tin vào sự hy sinh của Ngài.

Đền thờ ở Giê-ru-sa-lem là nơi người ta đem thú vật đi làm vật hiến tế. Khi Chúa Giê-su chết, Đức Chúa Trời đã làm chứng rằng đền thánh ở Giê-ru-sa-lem sẽ không còn là nơi sát tế các con vật nữa.

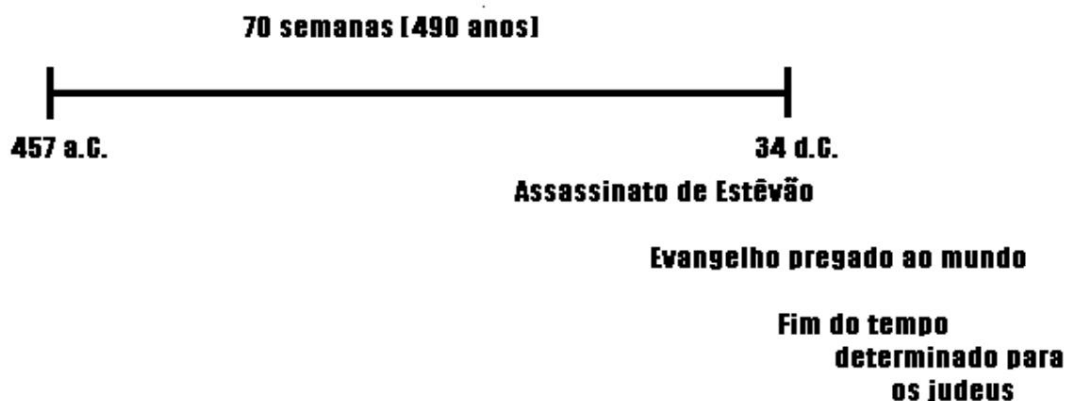
để đàn ông có thể nhận được sự tha thứ. Điều này được tường thuật trong phúc âm Ma-thi-ơ:

“Và Chúa Giêsu lại kêu lớn tiếng rồi trút linh hồn. Đây, Bức màn che trong thánh đường đã bị xé làm đôi từ trên xuống dưới.” Ma-thi-ơ 27:50, 51

Công việc này mang tính siêu nhiên, khi tấm màn che cao khoảng 5 mét bị xé từ “trên xuống dưới”. Một sinh vật vô hình đã xé bỏ bức màn của ngôi đền. Bức màn là nơi chứa máu của những con vật bị tội nhân hiến tế. Khi bức màn bị xé ra, Đức Chúa Trời chứng thực rằng những sinh tế bằng thú vật được dâng trong nơi thánh đó sẽ không còn ý nghĩa nữa. Sự phục vụ của các thầy tế lễ phục vụ ở đó cũng sẽ chấm dứt, được thay thế bằng chức vụ của Đấng Christ là thầy tế lễ thật của loài người trên trời (Hê-bơ-rơ 8:1, 2).

Trong Đa-ni-ên 9:27, thiên sứ đã nói với nhà tiên tri rằng vào cùng ngày này, “vào giữa tuần”, Chúa Giê-su sẽ dừng “lễ chay”. Của lễ này cũng đại diện cho Đấng Christ. Nó được làm từ bột mì mịn hoặc bánh bột mì, luôn không có men. Men là biểu tượng của tội lỗi. Của lễ là thân thể Đấng Christ là của lễ vô tội, vì Đấng Christ không bao giờ phạm tội. Bột được dâng làm lễ vật được làm bằng cách nghiền hạt và tượng trưng cho Đấng Christ, Đấng sẽ nghiền nát tội lỗi của chúng ta (Ê-sai 53:5). Khi Chúa Giê-su chết trên thập tự giá ở Đồi Sọ, dân Y-sơ-ra-ên không cần phải dâng lễ vật tượng trưng nữa. Như vậy, qua việc hiến tế trên thập tự giá, Ngài cũng dừng việc dâng lương thực, như đã tiên đoán trong lời tiên tri. Đức Chúa Trời biết trước khi nào sẽ trọn thời gian để sai Con yêu dấu của Ngài làm của lễ chuộc tội cho chúng ta, đã được báo trước qua lời tiên tri qua thiên sứ của Ngài, khi nào công việc phước hạnh này sẽ được thực hiện.

Vào cuối bảy mươi tuần, dân Y-sơ-ra-ên đã niêm phong việc từ chối Phúc âm mà Đức Chúa Trời đề xuất với họ qua lời rao giảng của Đấng Christ và các sứ đồ, bằng cách giết chết Ê-tiên và trục xuất những người rao giảng khỏi Giê-ru-sa-lem. Vào cuối thời kỳ này, dân tộc Israel sẽ không còn được coi là nhà thờ của Chúa trên Trái đất nữa, và Jerusalem sẽ mãi mãi không còn là nơi vật chất mà Chúa sẽ làm nhà của Ngài với loài người.



Viết sau năm 34 SCN, sứ đồ Phao-lô nói rằng họ Người Do Thái chân chính được coi là những người có niềm tin vào Chúa Giêsu Kitô:

"Và chúng ta đừng nghĩ rằng lời Chúa đã thất bại, vì không phải tất cả Trên thực tế, Israel là người Israel; cũng không phải vì họ là dòng dõi Áp-ra-ham nên tất cả đều là con của Ngài" Rô-ma 9:6, 7

"Vậy hãy biết rằng những ai tin là con cháu Áp-ra-ham." Ga-la-ti 3:7

"Vì anh ta không phải là người Do Thái chỉ có bề ngoài... Nhưng người Do Thái là người ở bên trong" Rô-ma 2:28, 29

Trong Đa-ni-ên 9:24, thiên sứ nói rằng "Bảy mươi tuần lễ được ấn định vào ngày dân và thành thánh của người, để chấm dứt sự vi phạm" Đa-ni-ên 9:24

Đức Chúa Trời có mục đích với dân Y-sơ-ra-ên. Nếu ông chấp nhận phúc âm do Đấng Christ và các sứ đồ rao giảng, thì Đấng Christ sẽ ban cho họ quyền năng để sự vi phạm của họ "chấm dứt" vào cuối bảy mươi tuần, như Đa-ni-ên 9:24 nói. Nhưng họ đã chối bỏ Đấng Christ, và thay vì mục đích của Đức Chúa Trời được hoàn thành trong đời sống họ, họ lại tích lũy những vi phạm của mình, giết chết Đấng Christ và Ê-tiên. Vì vậy, mục đích của Đức Chúa Trời, mặc dù không thể thực hiện được trong cuộc đời của những người chối bỏ họ, nhưng đã được thực hiện trong cuộc sống của tất cả những người tin vào tin mừng. Những kẻ thù hằn tồn tại trong lòng đối với Thiên Chúa đã "chấm dứt" nhờ ân sủng của Chúa Kitô được ban cho họ qua đức tin. Chúng ta thấy rằng Thiên Chúa không hề vị nể ai. Người Do Thái hay người ngoại đều là những người thừa kế những lời hứa chỉ qua Đấng Christ (Rô-ma 3:30). Paul, một người Do Thái, đã viết:

"Chúng ta có lợi thế gì không? Không hoàn toàn không; vì chúng tôi đã chứng minh rằng tất cả mọi người, cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp, đều phạm tội; như có lời chép rằng: Chẳng có người công bình nào hết, dẫu một người cũng không, chẳng có ai thông sáng, chẳng có ai tìm kiếm Đức Chúa Trời" Rô-ma 3:9-11

Cho đến nay, chúng ta đã nghiên cứu lời giải thích về bảy mươi tuần lễ mà thiên sứ ban cho Đa-ni-ên. Tuy nhiên, chúng ta không thể quên rằng thiên thần đã đến để giải thích cho Đa-ni-ên khái tượng về 2.300 buổi tối và buổi sáng. "Bảy mươi tuần lễ", phần đầu tiên của 2.300 năm. Chúng tôi trình bày lại bên dưới biểu đồ chứa các mốc thời gian 70 tuần và 2.300 năm cùng nhau:

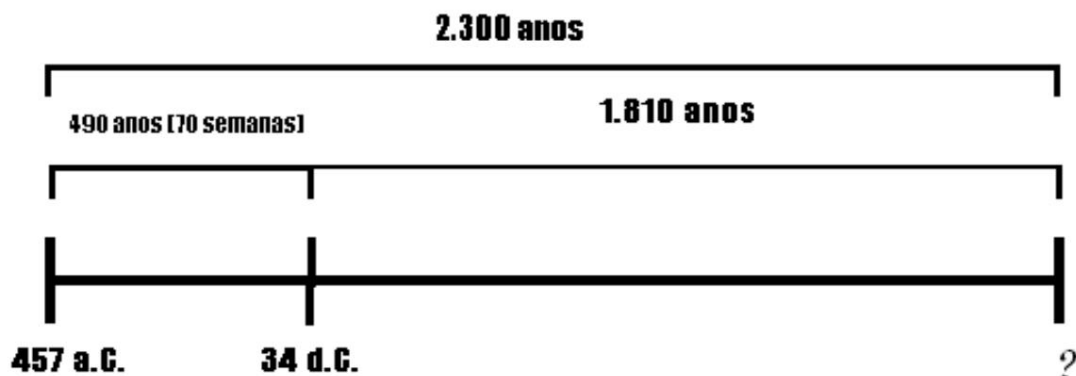


Vì chúng ta đã tiến được 490 năm khi nghiên cứu bảy mươi tuần, chúng ta chỉ cần kiểm tra xem còn lại bao nhiêu thời gian để hoàn thành 2.300 năm và cộng chúng vào ngày tương ứng với cuối 490 năm:

2 3 0 0 - 4 9 0

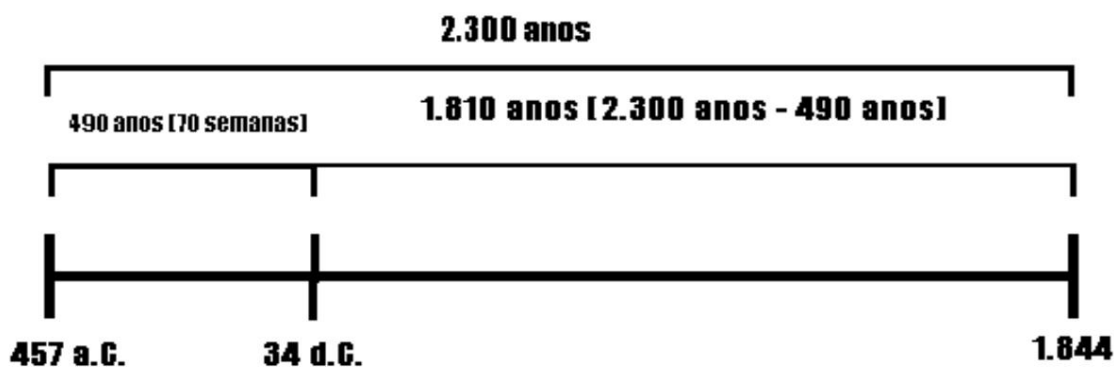
1 8 1 0 năm

2.300 năm tiên tri được chia thành hai phần: bảy mươi năm đầu tiên tuần, tương ứng với 490 năm và thời gian còn lại là 1810 năm:



Dấu hiệu trong biểu đồ trên biểu thị năm mà khoảng thời gian được dự đoán bởi lời tiên tri kết thúc. Để biết điều này, chỉ cần cộng năm mà 490 năm kết thúc (năm 34 sau Công Nguyên, theo biểu đồ trên), với những năm còn lại cho đến khi chúng ta kết thúc 2.300 năm. Thực hiện phép tính, ta có:

0 0 3 4 sau công nguyên
+ 1 8 1 0 năm
1 8 4 4 d. W.



Lời tiên tri về 2.300 buổi tối và buổi sáng chỉ đến năm 1844. Nó nói: "cho đến hai ngàn ba trăm buổi tối và buổi sáng, nơi thánh sẽ được thanh tẩy" Đa-ni-ên 8:14. Thánh địa nào? Khi nghiên cứu Đa-ni-ên chương 8, chúng ta thấy đây là đền thánh của Chúa Giê-su, không phải do bàn tay con người xây dựng; tức là nơi Đấng Christ cầu thay, và ở trên trời (Hê-bơ-rơ 8:1, 2; 9:24). Điều gì có thể làm ô uế nơi thánh trên trời?
Tội lỗi. Trong nơi thánh của Y-sơ-ra-ên, khi con người xưng tội đối với con vật sẽ bị hiến tế, máu của con vật này sẽ được rảy trên bức màn bên trong (bức màn) của nơi thánh, ngăn cách hai phần của nơi thánh này (được gọi là "thánh" và "thánh khiết nhất"). . Hành động rảy máu lên tấm màn này tượng trưng cho việc

những tội lỗi thú nhận về con vật đã được chuyển qua máu của nó vào thánh đường. Vì vậy, mỗi năm, thánh địa của Israel tràn ngập tội lỗi qua công việc chuyển giao tượng trưng này. Và sau đó, mỗi năm một lần, thánh đường được linh mục thanh tẩy. Tương tự như vậy, sau khi sự hy sinh của Đấng Christ được hoàn thành trên thập tự giá ở Đồi Can-vê, khi con người xứng tội với Đức Chúa Trời bởi đức tin nơi Chúa Giê-su, tội lỗi của họ sẽ được chuyển vào đền thánh nhờ công nghiệp của huyết Đức Chúa Giê-su Christ. Các nghi lễ được tổ chức tại thánh địa dành cho người dân Israel trong quá khứ là một ví dụ về những gì thực sự sẽ xảy ra qua chức vụ của Đấng Christ trên thiên đàng. Vì lý do này, Phao-lô, sau khi thuật lại các nghi lễ được tổ chức tại đền thánh Giê-ru-sa-lem, đã nói: "Đây là dụ ngôn dành cho thời đại này".

(Hê-bơ-rơ 9:9).

Bằng lời tiên tri về 2.300 buổi tối và buổi sáng, Chúa đã cho chúng ta biết rằng khi 2.300 năm được ghi trong đó kết thúc, tức là khi chúng ta đến vào năm 1844, "thánh đường" trên trời "sẽ được thanh tẩy". Chúa Giê-su, Linh Mục đích thực của chúng ta, đã bắt đầu công việc thanh tẩy cung thánh vào năm 1844. Khi nào Ngài sẽ hoàn tất? Sớm. Và khi Ngài xong việc, chúng ta sẽ không còn cách nào để xứng tội, đưa chúng vào đất thánh một lần nữa. Một khi đã được thanh tẩy, thánh địa trên trời sẽ không bao giờ bị ô uế nữa. Câu nói trong Khải Huyền thể hiện rất rõ thái độ của Chúa Giê-su, khi công việc thanh tẩy đền thánh đã hoàn tất: "Cứ để kẻ bất chính tiếp tục làm điều bất công, kẻ ô uế cứ bị ô uế; người công chính tiếp tục thực hành sự công chính, và người thánh thiện tiếp tục thánh hóa mình". Khải Huyền 22:11. Hôm nay là lúc cầu xin Thiên Chúa tỏ cho chúng ta thấy tội lỗi của mình và xứng thú với niềm tin vào sự hy sinh của Chúa Giê-su, để sớm đưa họ về đền thánh của Thiên Chúa. Như vậy, khi công tác của Đấng Christ hoàn tất, chúng ta sẽ không còn tội lỗi để xứng nhận nữa, và chúng ta sẽ trong sạch, trong sạch, không tì vết, có thể sống trước một Đức Chúa Trời thánh khiết mà không cần Đấng Cầu Thay.

Đức Chúa Trời sẽ có một dân tộc trên Trái đất sẽ ở trong tình trạng này khi quá trình thanh lọc thánh địa kết thúc. Những người này được mô tả trong Khải Huyền:

"Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người... Chiên Con đi đâu, họ đều là môn đồ của Ngài... trong miệng Ngài không tìm thấy lời nói dối nào; chúng không có tì vết." Khải Huyền 14:1, 5

Cầu mong chúng ta trở thành một phần của dân tộc không tì vết này, nhờ sức mạnh và ân sủng của Lạy Chúa Giê-su. Amen.

Chương 5

Khải huyền 13 - Triều đại của con thú

Trong chương đầu tiên, khi nghiên cứu bức tượng tượng trưng của Đa-ni-ên chương 2, chúng ta thấy mười ngón tay tương ứng với các vị vua sẽ cai trị thế giới vào thời điểm Đấng Christ tái lâm. Trong chương 13 của Sách Khải Huyền, chúng ta tìm thấy một điều mặc khải bổ sung, qua biểu tượng con thú mười sừng.

"Rồi tôi thấy từ dưới biển lên một con thú có mười sừng bảy đầu, trên các sừng có mười vương miện và trên các đầu có những danh hiệu phạm thượng." Khải Huyền 13:1

Hãy lưu ý sự tương ứng giữa hai điều này: mười ngón tay của bức tượng trong Đa-ni-ên 2; mười sừng của con thú. Nhưng đoạn văn Khải Huyền 13 đề cập đến một chi tiết khiến chúng ta chú ý:

"Tôi thấy từ dưới biển lên một con thú có mười sừng bảy đầu, trên mình mười cái sừng" Khải Huyền 13:1

Diadems là vương miện. Khi một vị vua nhận được "nước", điều gì xảy ra với ông ta? Nó được trao vương miện. Việc Giăng nhìn thấy mười cái sừng được "đội vương miện" cho thấy rằng mười vị vua mà họ đại diện đã được trao vương miện. Trong Khải Huyền 17, các chi tiết bổ sung về con thú này cũng được thêm vào. Ở đó, thiên thần tiên đoán mười vị vua sẽ làm gì khi có được quyền lực:

"Những người này có cùng ý định và sẽ giao quyền lực và quyền hạn của mình cho con thú." Khải Huyền 17:13

Câu thơ được trích dẫn dự đoán rằng thông qua việc chuyển giao quyền lực của mười vị vua cho con thú, hắn sẽ nhận được quyền lực trên toàn thế giới, để toàn bộ Trái đất sẽ phục vụ hắn. Khải huyền 13 rằng con thú sẽ có quyền lực trên toàn Trái đất:

"Con thú tôi thấy giống như con báo, chân nó như chân gấu, miệng như miệng sư tử; và con rồng đã trao cho ông quyền lực, ngai vàng và quyền hành lớn lao." Khải Huyền 13:2

Con thú có đặc điểm của ba con vật này: "báo, gấu và sư tử". Khi chúng tôi đã nghiên cứu chương 7 của Daniel, chúng tôi thấy rằng chúng tượng trưng cho:

Sư Tử - Babylon;
Gấu - Mê-đi-Ba Tư;
Báo - Hy Lạp.

Trong Đa-ni-ên 7, ba con vật này tượng trưng cho ba vương quốc. Và những vương quốc được đại diện này có điểm gì chung? Tất cả - Babylon, Mê-đi-Ba Tư và Hy Lạp - đều là cường quốc thế giới. Việc con thú mang những đặc điểm của ba loài động vật đồng nghĩa với việc nó sẽ thống trị toàn bộ Trái đất. Vào thời điểm John nhìn thấy nó, trong Khải Huyền 13, con thú đã nhận được sức mạnh của mười vị vua trên Trái đất. Câu 2 tường thuật thêm: "Con rồng đã ban cho Ngài quyền năng, ngai vàng và quyền hành lớn lao". Trong Kinh thánh, con rồng là biểu tượng của Satan:

"và con rồng vĩ đại, con rắn cổ xưa đó, đã bị ném xuống trái đất, gọi ma quỷ và Sa-tan" Khải Huyền 12:9.

Con thú sẽ cai trị và có uy quyền không phải bởi quyền năng của Đức Chúa Trời mà bởi quyền lực của Sa-tan.

“Tôi cũng nhìn thấy một trong những cái đầu của nó như thể bị trọng thương, nhưng vết thương chí mạng của nó đã được chữa lành. Cả trái đất đều kinh ngạc khi nó đi theo con thú” Khải Huyền 13:3

John nhìn thấy một trong những đầu của con thú “như thể nó đã bị thương đến chết”. Con thú là giáo hoàng, đầu của họ phải đại diện cho người lãnh đạo của họ - các giáo hoàng. Cụm từ “như thể bị trọng thương” là bản dịch của từ “sphazo” từ nguyên bản tiếng Hy Lạp. Từ này luôn được sử dụng để chỉ một người thực sự đã chết. Chúng tôi trích dẫn ở đây một trong những đoạn có biểu hiện này xuất hiện làm ví dụ:

“Và tôi thấy giữa ngài và bốn sinh vật, ở giữa các trường lão, một Chiên Con đứng đó như thể đã bị giết” Khải Huyền 5:6

Ở câu trước, cụm từ “như đã bị giết” là bản dịch của từ “sphazo”. “Con Chiên” được cho là đã bị giết. Chúng ta biết Chiên Con là Chúa Giêsu Kitô, Đấng đã bị giết vì chúng ta. Vì vậy, chúng tôi nhận ra rằng từ “sphazo” trong nguyên bản khi được sử dụng có nghĩa là người mà nó ám chỉ đã thực sự bị giết. Trong Khải huyền 13, việc một trong những đầu của con thú được trình bày là “sphazo” (vết thương chí mạng), có nghĩa là cái đầu thực sự đã “chết”.

“nhưng vết thương chết người của anh ấy đã được chữa lành. Cả trái đất đều kinh ngạc, theo sau con thú” Khải Huyền 13:3

Một vị giáo hoàng đã qua đời và sẽ xuất hiện với tư cách là người “sống lại”. Không có gì đáng ngạc nhiên khi cả Trái đất sẽ kinh ngạc nếu chứng kiến một vị giáo hoàng “hồi sinh”. Chúng ta đọc tiếp chương 13:

“Họ tôn thờ con rồng, vì nó đã trao quyền cho con thú; Họ thờ lạy con thú mà nói rằng: Ai giống con thú? Ai có thể chiến đấu chống lại cô ấy?”
Khải Huyền 13:4

John thấy rằng cư dân trên Trái đất, khi họ nhìn thấy Giáo hoàng phục sinh, sẽ tôn thờ và bày tỏ lòng kính trọng đối với ông; và khi làm như vậy, họ thực sự đang tôn thờ Đấng sẽ trao quyền cho họ - chính là Sa-tan. Do đó, chúng ta thấy rằng “sự phục sinh” sẽ không xảy ra nhờ sự quan phòng của Thiên Chúa, nhưng qua hành động của chính Satan. Câu thơ được trích dẫn cũng kể lại những gì cư dân trên Trái đất sẽ nói khi chứng kiến sự thật này: “Ai giống như con thú? Ai có thể chiến đấu chống lại cô ấy?”. Những câu hỏi này tiết lộ sự ngạc nhiên mà cư dân trên Trái đất sẽ phải đối mặt với thực tế khi nhìn thấy một người “sống lại từ cõi chết”. Ngày nay người ta nói rất nhiều về cái chết. Hàng ngàn cuốn sách được viết về những gì xảy ra sau khi chết. Mỗi tôn giáo khác nhau đều đưa ra giả thuyết về những gì xảy ra sau khi chết, nhưng với tất cả những điều này, một câu hỏi vẫn còn đọng lại trong tâm trí của hàng nghìn người: “Điều gì thực sự xảy ra sau khi chết? Cho đến ngày nay, chúng tôi chưa thấy ai được chứng minh là đã sống lại lại nói những gì họ đã thấy khi chết”. Satan, qua sự lừa dối này, sẽ khiến hàng ngàn người đón nhận lời nói của vị giáo hoàng “phục sinh” này như là câu trả lời đích thực cho những thắc mắc của họ. Làm sao bạn có thể nghi ngờ lời nói của một người đã chết và sống lại? Và nếu hấn thậm chí còn có chìa khóa dẫn đến cái chết thì tại sao chúng ta lại không tin lời hấn? Những câu hỏi như thế này phản ánh những lời tiên tri: “Ai giống như con thú? Ai có thể chiến đấu chống lại cô ấy?”. Trên thực tế, cư dân của

Trái Đất sẽ cho rằng không ai trên Trái Đất có quyền lực hay thẩm quyền để chống lại Đấng đã sống lại từ cõi chết, “chứng minh” có quyền năng trên cái chết. Lời tiên tri tiếp tục nói:

“Nó được ban cho cái miệng nói những lời kiêu ngạo và phạm thượng; và ông được quyền hành động trong bốn mươi hai tháng.” Khải Huyền 13:5

Theo Lời Chúa, phạm thượng là gì?

“Thầy tế lễ thượng phẩm nói với Ngài rằng: Ta nhân danh Đức Chúa Trời hằng sống mà truyền người phải nói cho chúng ta biết người có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hay không. Đức Giêsu đáp: “Đúng như lời ông vừa nói. Thầy tế lễ thượng phẩm xé áo mình mà nói rằng: Nó đã phạm thượng; Tại sao chúng ta vẫn cần nhân chứng? Nay, bây giờ các ông đã nghe lời phạm thượng của Ngài.” Ma-thi-ơ 26:63-65

Người Pha-ri-si cho rằng Chúa Giê-su phạm thượng khi Ngài nói Ngài là Con Đức Chúa Trời. Việc ai đó tự xưng là Con Thiên Chúa trong khi thực tế thì không phải là báng bổ. Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, nhưng người Phariseu không muốn tin. Vì vậy, đối với họ lời tuyên bố của Ngài là sự báng bổ. Do đó chúng ta hiểu khái niệm: ai đó phạm thượng khi họ đặt mình vào vị trí của Chúa Kitô. Mỗi vị giáo hoàng, khi đảm nhận ngai vàng Vatican, đều có một tước hiệu, theo ngôn ngữ chính thức của đất nước này là tiếng Latinh, là: “Vicarius Filii Dei”; ý nghĩa là: “Thay thế cho Con Thiên Chúa”. Làm sao một người có thể tự mình đảm nhận danh hiệu này? Theo Lời Chúa, việc tự đặt mình thay thế Chúa Kitô, như chính Con Thiên Chúa, mà không thực sự là một, là một hành vi phạm thượng, đó là một sự phạm thượng. Văn bản cũng nói rằng “anh ta được cho một cái miệng để thốt ra sự kiêu ngạo”. Từ “kiêu ngạo” còn có nghĩa là kiêu ngạo. Điều này cho thấy anh ta sẽ tự đề cao mình hơn những vĩ nhân khác trên Trái đất, đồng thời anh ta cũng sẽ không cho phép quyền lực của mình bị nghi ngờ. Anh ấy sẽ tôn mình lên trên tất cả mọi thứ. Lời tiên tri vẫn chỉ ra thời gian trong thời gian đó vị giáo hoàng này sẽ có thẩm quyền như vậy. Trong câu 5 chúng ta đọc: “trong bốn mươi hai tháng”. Bốn mươi hai tháng tương đương với ba năm rưỡi. Đây sẽ là khoảng thời gian trị vì của vị giáo hoàng cuối cùng trên Trái đất. Điều gì sẽ xảy ra khi ông nắm quyền? Những câu thơ sau đây sẽ tiết lộ cho chúng ta:

“Nó đã mở miệng nói những lời phạm đến Đức Chúa Trời, phạm đến danh Ngài và đền tạm của Ngài và những người ở trên trời.” Khải Huyền 13:6

Chúng ta đã nghiên cứu ý nghĩa của từ “báng bổ”. Khi ai đó đặt mình vào vị trí của Con Thiên Chúa mà không phải là Con Thiên Chúa, thì họ đang phạm thượng. Do đó, “sự phạm thượng” đề cập đến việc đặt mình vào vị trí của những gì được Thiên Chúa thiết lập. Do đó, việc báng bổ “danh” Thiên Chúa phải có nghĩa là đặt một cái gì đó thay cho “danh” Thiên Chúa. Sau đó, nếu chúng ta biết “danh” của Thiên Chúa là gì, chúng ta có thể dễ dàng chỉ ra điều gì mà giáo hoàng sẽ đặt vào vị trí của nó. Trong Xuất Ê-díp-tô Ký chúng ta thấy có nhắc đến danh Đức Chúa Trời:

“Sau đó, Chúa phán với Môi-se: Hãy đẽo hai bảng đá giống như bảng đầu tiên; và tôi sẽ viết lên những tấm bảng những lời tương tự như trên những tấm bảng đầu tiên mà bạn đã làm vỡ... Sau đó, ông ấy đẽo hai tấm đá, giống như tấm đầu tiên; Sáng hôm sau, Môi-se dậy sớm và lên núi Si-nai, như Đức Giê-hô-va đã truyền cho ông, tay cầm hai bảng đá. CHÚA ngự xuống trong đám mây và đứng đó với ông; và Ngài đã công bố danh Đức Giê-hô-va.” Xuất Ê-díp-tô Ký 34:1, 4, 5

Chúa đã phán với Môi-se: "Ta sẽ viết lên họ những lời ghi trên những tấm bảng đầu tiên". Những "lời" này chính là Mười Điều Răn. Kinh Thánh mô tả việc Đức Chúa Trời viết luật pháp của Ngài trên những tấm bảng này như thế nào? Câu cuối cùng chúng ta đọc tiết lộ cho chúng ta:

"Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây và đứng đó với người; và ông đã rao truyền danh Đức Giê-hô-va"
Xuất Ê-díp-tô Ký 34:5

Khi Thiên Chúa công bố danh Ngài, Ngài viết ra luật pháp của Ngài.

Trả lại Ngày tận thế, nói phạm thượng có nghĩa là đặt mình vào vị trí của Thiên Chúa. Nói phạm đến danh Ngài là đặt luật pháp thay cho luật pháp của Đức Chúa Trời. Các giáo hoàng đã đặt các điều răn của con người thay cho luật pháp của Thiên Chúa và giảng dạy thông qua sách giáo lý. Trong đó, thay cho điều răn thứ tư, có câu: "Hãy giữ các ngày Chúa nhật và các ngày lễ". Tuy nhiên, trong điều răn thứ tư của luật Chúa, chúng ta đọc: "Hãy nhớ ngày Sabát để làm ngày thánh. Sáu ngày bạn sẽ làm việc và làm tất cả công việc của mình; nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người" Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8.

Các giáo hoàng xúc phạm đến danh Thiên Chúa, khi họ công bố những điều răn trái ngược với những điều răn được thiết lập trong luật của Ngài. Nói như vậy cũng dễ hiểu câu nói trong Khải Huyền 13:6. Tất cả các giáo hoàng đều báng bổ danh Đức Chúa Trời. Nhưng người được chỉ ra trong lời tiên tri sẽ làm được điều đó ở mức độ lớn hơn những người khác, vì anh ta sẽ nhận được sức mạnh của mười vị vua cai trị Trái đất.

Trong Khải Huyền 13:6, chúng ta cũng đọc thấy con thú "hả lời phạm thượng đến đền tạm của Ngài". Từ "đền tạm" được dùng trong Cựu Ước để chỉ "nơi thánh" của Đức Chúa Trời. Có một thánh đường trên thiên đàng trong đó Chúa Giêsu Kitô phục vụ với tư cách là Đấng Cầu thay và Linh mục của chúng ta:

"Bây giờ, tóm lại những gì chúng ta đã nói là, chúng ta có một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm như vậy, Đấng ngự trên trời, bên hữu ngai của Đấng uy nghiêm, người phục vụ nơi thánh và đền tạm thật, mà Chúa đã lập nên, và không phải con người" Hê-bơ-rơ 8:1, 2

Xúc phạm đến đền tạm của Đức Chúa Trời là đặt một đền tạm khác vào chỗ của nó. Các giáo hoàng gọi nhà thờ của họ là "thánh đường". Bằng cách này họ đã báng bổ đền tạm của Thiên Chúa. Họ còn gọi các linh mục là "linh mục" và những người chuyển cầu, ra lệnh cho các tín hữu xưng thú tội lỗi với họ. Vì vậy, họ chuyển hướng tâm trí của mọi người từ cái đúng sang cái sai, do con người thiết lập. Buổi lễ giả tạo ở thánh đường không có tác dụng truyền đạt sự thánh thiện hoặc sự nhẹ nhõm cho những người thờ phượng. Chỉ có chức vụ của Đấng Christ, trong đền thánh trên trời, mới có thể mang lại lợi ích cho chúng ta. Đừng để ai nhầm lẫn về vấn đề này.

Khải huyền 13 cũng tiết lộ rằng con thú sẽ nói lời phạm thượng đối với những người "ngự trên trời". Biểu thức này có nghĩa là gì? Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong lời của Phao-lô khi nói với các tín hữu ở Ê-phê-sô:

"Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng giàu lòng thương xót, mặc dù chúng tôi đã chết vì tội lỗi mình, nhưng cũng khiến chúng tôi cùng sống với Đấng Christ (nhờ ân điển mà anh em được cứu), khiến chúng tôi cùng sống lại với Ngài và khiến chúng tôi đồng ngồi với Ngài trong cõi trời trong Chúa Giêsu Kitô"
Ê-phê-sô 2:4-6

Đức Chúa Trời đã ngồi cùng chúng ta với Đấng Christ ở "các nơi trên trời". Vì vậy, Khải Huyền nói rằng họ "ngự trên trời". Con thú sẽ thốt ra những lời phạm thượng, tức là nó sẽ trình diện những người thực sự chấp nhận Chúa Giê-su với tư cách giả dối.

"Nó cũng được phép gây chiến với các thánh đồ và đánh bại họ; và đưa cho anh ấy quyền trên mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi ngôn ngữ và mọi quốc gia." Khải Huyền 13:7

Con thú sẽ gây chiến với các thánh đồ và đánh bại họ. Khi nghiên cứu Đa-ni-ên 7, chúng ta đã thấy ý nghĩa của việc giáo hoàng gây chiến với các thánh đồ và đánh bại họ: thông qua những đội quân trung thành với nó, nó đã giết chết các thánh đồ của Đức Chúa Trời, những người tỏ lòng tôn kính Ngài và luật pháp của Ngài. Vì vậy, ở đây có nghĩa là vị giáo hoàng cuối cùng, thông qua các thế lực dưới quyền của mình, sẽ lặp lại lịch sử quá khứ và cố gắng giết chết các vị thánh của Chúa. Câu này cũng nói rằng "người được trao quyền cai trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi ngôn ngữ và mọi nước". Giáo hoàng sẽ có thẩm quyền trên toàn bộ Trái đất, bao gồm cả tất cả các nhà thờ được thành lập chính thức. Không quốc gia, bộ tộc, ngôn ngữ hay dân tộc nào thoát khỏi quyền lực của hắn. Anh ta sẽ thống trị thế giới.

"Và mọi dân cư trên đất sẽ thờ lạy nó, những kẻ không có tên trong sách Chiên Con đã bị giết từ khi tạo dựng thế gian." Khải Huyền 13:8

Cụm từ "những người ở trên đất" ám chỉ những người chưa bao giờ phục vụ Đấng Christ. Họ không cư trú về mặt tâm linh trên thiên đường mà ở dưới đất. Những người này không có tên được ghi trong sách Chiên Con. Tất cả bọn họ sẽ tôn thờ con thú và tuân theo mệnh lệnh của nó. Chúng ta tiếp tục đọc và nghiên cứu Khải Huyền 13:

"Ai có tai thì hãy nghe". Khải Huyền 13:9

Đoạn văn trước nói: "Ai có tai, hãy nghe". Biểu thức này có nghĩa là gì? Phải chăng điều đó có nghĩa là chỉ những người không có vấn đề về thính giác mới nghe được tin nhắn? Chúng ta hãy nhớ rằng sách Khải Huyền trình bày những biểu tượng và những biểu tượng này phải được chính Kinh Thánh tiết lộ. Chúa Giêsu dùng câu "ai có tai mà nghe thì nghe", ở cuối các dụ ngôn của Người (ví dụ: Lc 14:35). Dụ ngôn là những câu chuyện chứa đựng những lời dạy. Để có thể hiểu được những lời dạy trong đó, những người nghe chúng phải mở lòng với Chúa. Như vậy, nhờ Đức Thánh Linh, lẽ thật thiêng liêng sẽ được tiết lộ cho người ấy. Chỉ những người chân thành, những người tiếp nhận Đấng Christ vào lòng Ngài mới hiểu được lời Ngài. Vì vậy, Người đã nói: "Ai có tai mà nghe, hãy nghe". Khi tìm thấy lối đi đến tương tự này trong Khải Huyền, chúng ta nhận ra rằng những gì sẽ nói tiếp theo sẽ chỉ được hiểu và chấp nhận bởi những ai dâng lòng mình cho Chúa Giê-su. Và những gì được nói?

"Nếu ai bị giam cầm thì sẽ bị giam cầm; Nếu ai giết người bằng gươm thì phải bị giết bằng gươm. Đây là sự kiên trì và đức tin của các vị thánh."

Khải huyền 13:10

Những lời trên chỉ những ai thuộc về Chúa Giê-su mới hiểu được, những người sẽ bị bách hại khi con thú nhận được quyền năng. Vì vậy, những lời được trích dẫn phải được hiểu từ quan điểm của con cái Đức Chúa Trời, những người sẽ bị các thế lực của con thú bắt bớ vào thời điểm được chỉ ra trong lời tiên tri này. Lúc này, họ sẽ thấy có người sẽ bắt họ "làm tù binh" và giết họ "bằng gươm", như câu kinh nói. Ai sẽ là

làm việc này à? Các lực lượng bách hại, cảnh sát và quân đội của các quốc gia trên Trái đất, những kẻ sẽ bách hại con cái Thiên Chúa, trung thành với ngày Sabát của điều răn thứ tư, sẽ bắt giam và giết chết họ. Chúa Giêsu nói: ai bắt các thánh làm phu tù, "sẽ bị giam cầm"; và "nếu ai giết người bằng gươm thì phải bị giết bằng gươm". Chúa Giêsu đang báo trước cho những đứa con chân thành của Ngài rằng bất cứ điều gì kẻ thù làm với họ sẽ quay trở lại với họ. Và ông nói thêm: "đây là sự kiên trì và đức tin của các vị thánh". Nếu Ngài nói các thánh đồ phải kiên trì và có đức tin thì có nghĩa là sẽ có sự chậm trễ trong việc ứng nghiệm những lời này. Chúng tôi thấy rằng con thú sẽ được trao quyền trong 42 tháng. Như vậy, quả báo dành cho kẻ ác sẽ đến sau 42 tháng trị vì của con thú. Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu nói với các thánh: "đây là lòng kiên trì và đức tin của các thánh". Và điều gì sẽ xảy ra khi sức mạnh được trao cho con thú kết thúc? Trong Khải Huyền 17, chúng ta tìm thấy câu trả lời:

"Mười cái sừng mà người thấy là mười vị vua chưa nhận được vương quốc nhưng họ sẽ nhận được quyền làm vua trong một giờ cùng với con thú. Những người này có cùng ý định và sẽ giao quyền lực và thẩm quyền của mình cho con thú. Chúng sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con và Chiên Con sẽ thắng chúng" Khải Huyền 17:12-14

Con thú sẽ nhận được sức mạnh của các vị vua trên Trái đất, sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con dưới danh nghĩa của các vị thánh trung thành với Ngài, nhưng cuối cùng sẽ bị Ngài đánh bại vào cuối 42 tháng.

Bây giờ chúng ta chuyển sang câu tiếp theo:

"Tôi lại thấy một con thú khác từ dưới đất lên, có hai sừng giống như sừng cừu non; và anh ấy nói như một con rồng. Khải huyền 13:11

Nhà tiên tri nhìn thấy "một con thú khác" trỗi dậy. Đó không phải là cái đầu tiên anh nhìn thấy. Vì vậy, nó không đại diện cho giáo hoàng và giáo hoàng, mặc dù nó cũng là một "con thú". Từ "quái vật", như chúng ta đã thấy, tượng trưng cho sự kết hợp giữa nhà thờ và nhà nước, trong đó nhà thờ ra lệnh cho các chính phủ trên Trái đất đàn áp dân Chúa. Việc John nhìn thấy một "con thú" khác ở đây cho thấy rằng anh ta đã nhìn thấy một quyền lực khác có cùng bản chất - kết quả của sự hợp nhất giữa nhà thờ và nhà nước, trong đó nhà thờ sử dụng chính quyền, bằng sức mạnh của mình, để đàn áp dân Chúa. "Quái vật" này là ai? Các chi tiết liên quan đến khái tượng của John, liên quan đến nó, sẽ cho chúng ta câu trả lời. John nói rằng anh ấy đã nhìn thấy cô ấy "bay lên từ trái đất". Biểu thức này có nghĩa là gì? Để tìm hiểu, chúng ta hãy so sánh nó với cách diễn đạt được dùng để miêu tả con thú đầu tiên được thấy trong Khải Huyền 13:

"Rồi tôi thấy từ dưới biển lên một con thú có mười sừng và bảy đầu." Khải Huyền 13:1

Đây là con thú đầu tiên - giáo hoàng. John nhìn thấy cô ấy "từ dưới biển lên". Biển là một tập hợp lớn các vùng nước. Trong Khải Huyền 17, chúng ta thấy việc tụ nước tượng trưng cho điều gì trong lời tiên tri:

"Những dòng nước người nhìn thấy, nơi kỹ nữ ngồi, là các dân tộc, các nhóm đồng đảo, các quốc gia và các thứ tiếng". Khải Huyền 17:15

Việc John nhìn thấy con thú đại diện cho giáo hoàng "nổi lên từ biển" từ một vùng nước tụ lại, có nghĩa là giáo hoàng đã lên nắm quyền từ một nơi đông dân cư, nơi có nhiều dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ khác nhau. xác định vị trí.

Lịch sử cho thấy giáo hoàng có trụ sở chính ở Rome, châu Âu. Châu Âu là một lục địa nơi nhiều dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ đã chung sống trong nhiều thế kỷ và nó đã có mật độ dân số đông đúc khi giáo hoàng lên nắm quyền. Không giống như con thú đầu tiên, "con thú khác" được cho là "tử dưới đất lên". Theo sách Sáng thế ký, chương 1, vào tuần lễ tạo dựng thế giới, nước chiếm ưu thế trên hành tinh Trái đất cho đến khi Chúa khiến cái mà chúng ta gọi là đất xuất hiện, trên đó chúng ta trồng rau. Kinh Thánh tường thuật rằng: "Đức Chúa Trời gọi phần khô là đất, phần nước tụ lại là biển" (Sáng-thế Ký 1:10). Từ câu này, chúng ta có thể thấy Chúa gọi vùng đất khô cằn, không có nước là "đất". Trong biểu tượng của Khải Huyền, chúng ta thấy rằng nước tụ lại tượng trưng cho nhiều dân tộc, nhiều tập thể, quốc gia và ngôn ngữ.

Vì vậy, phần khô hạn mà Thiên Chúa gọi là "đất" trong Sáng thế ký, tượng trưng cho một nơi không có nhiều dân tộc, quốc gia và ngôn ngữ, dân cư thưa thớt. Hành tinh của chúng ta có những địa điểm tạo nên cái mà chúng ta có thể gọi là "thế giới cũ" - Châu Á, Châu Âu và Bắc Phi, trong nhiều thiên niên kỷ, là những nơi có mật độ dân cư đông đúc. Tuy nhiên, có một lục địa được gọi là "thế giới mới", bởi vì nó đã bị người dân Châu Âu xâm chiếm trong thời kỳ hiện đại. Đó là nước Mỹ. Vì con thú được John coi là đang nổi lên "từ trái đất", một nơi không có nhiều dân tộc, đoàn thể, quốc gia và ngôn ngữ, nên nó phải ở một trong những quốc gia của Châu Mỹ.

Có một chi tiết khác sẽ giúp chúng ta hiểu được vị trí của con thú thứ hai.

Anh thấy cô là một con thú "khác". Con thú đầu tiên, giáo hoàng, là kết quả của sự hợp nhất giữa Giáo hội Công giáo và các chính phủ trên Trái đất. Vì con thú thứ hai này là "khác" nên nó không thể đại diện cho sự hợp nhất của Giáo hội Công giáo với các chính phủ trên Trái đất. Nó nhất thiết phải là sự kết hợp của các nhà thờ khác với các chính phủ trên Trái đất. Vì vậy, con thú khác này sẽ không nằm trong số các quốc gia Công giáo ở Châu Mỹ. Đó phải là một quốc gia không theo Công giáo trong lục địa này. Chúng ta biết rằng các quốc gia ở Nam và Trung Mỹ được coi là các quốc gia Công giáo. Quốc gia duy nhất sinh ra không theo Công giáo và vẫn được coi là không Công giáo cho đến ngày nay là "Hợp chủng quốc Hoa Kỳ". Nó được thành lập dựa trên các nguyên tắc Tin lành và vẫn được biết đến như một quốc gia Tin lành cho đến ngày nay. Chúng ta đã thấy từ "con thú" tượng trưng cho sự liên kết giữa nhà thờ và nhà nước để bách hại các thánh đồ. Sự liên kết giữa các giáo hội Tin lành với chính phủ, trong trường hợp này là chính phủ Mỹ, để đàn áp dân Chúa, sẽ ứng nghiệm lời tiên tri của "con thú" kia. Ngày nay chúng ta không thấy có sự liên kết nào giữa các giáo hội Tin lành và chính phủ Hoa Kỳ để bách hại các thánh đồ. Nhưng biểu tượng của con thú thứ hai được thấy trong lời tiên tri tiết lộ rằng sự kết hợp này, nếu nó chưa tồn tại, thì sẽ sớm có.

Con thú có "hai sừng giống như sừng Chiên Con; và nói như rồng" (Khải Huyền 13:11). Khi nghiên cứu Đa-ni-ên chương 8, chúng ta thấy biểu tượng "sừng" tượng trưng cho "quyền lực". Ví dụ, chiếc sừng lớn giữa hai mắt con dê tượng trưng cho Alexander Đại đế. Hoa Kỳ, được gọi bằng biểu tượng "con thú khác", là một quốc gia cộng hòa. Quyền lực của chính phủ không được tập trung hay tập trung vào một người mà nằm trong các nguyên tắc của chính phủ được quy định trong hiến pháp. Ai cũng biết rằng Hoa Kỳ được mệnh danh là vùng đất của tự do, do luôn có quyền tự do ngôn luận và tôn giáo, đồng thời có sự tách biệt rõ rệt giữa nhà thờ và nhà nước. Công dân Mỹ luôn được tự do bày tỏ niềm tin và tuyên xưng đức tin của mình, và Nhà nước hành động độc lập với ý muốn của các nhà thờ. Đạo Tin Lành cầu nguyện nhà nước không can thiệp vào các vấn đề tôn giáo.

Đạo Tin lành là một trong những nguyên tắc cai trị mà chính phủ Mỹ dựa vào. Nguyên tắc khác của chính phủ Mỹ là "chủ nghĩa cộng hòa", trong đó chính phủ xuất phát từ ý chí của người dân chứ không phải do một gia đình thống trị như trong chính quyền Mỹ.

trường hợp của chế độ quân chủ. Đạo Tin lành và chủ nghĩa cộng hòa là bí mật tạo nên quyền lực và thịnh vượng của đất nước này, đồng thời tương ứng với hai chiếc sừng của "con thú khác" mà John nhìn thấy.

John rằng con thú "nói như rồng". Con thú được đại diện bởi sự kết hợp của các nhà thờ Tin lành và chính phủ Mỹ. Làm sao chúng ta có thể hiểu được "cuộc nói chuyện" của cô ấy ? Rõ ràng dân tộc không phải là người có miệng để nói. Tuy nhiên, vị thế của quốc gia được xác định bởi hành động của các cơ quan lập pháp đại diện cho người dân trong chính phủ. Quốc gia tự thể hiện hoặc "lên tiếng" thông qua "các cơ quan lập pháp" của mình. Ví dụ, khi họ xác định và bỏ phiếu về một đạo luật, luật này tương đương như thể toàn thể quốc gia, với một tiếng nói, đã lên tiếng về những gì đã được định nghĩa. Như vậy, "tiếng nói" của quốc gia là những sắc lệnh của cơ quan lập pháp. Nói "như rồng" có nghĩa là ở đất nước này, luật pháp sẽ được thông qua thể hiện tính cách của rồng. Những luật này sẽ nói gì? Con rồng được trình bày trong Lời Chúa như đang nổi giận với các thánh, bắt bớ họ:

"Con rồng nổi giận với người đàn bà, nên đi gây chiến với những con cái khác của bà, là những kẻ vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có lời chứng của Đức Chúa Giê-su." Khải huyền 12:17

Công việc của con rồng là nổi giận chống lại các thánh đồ của Đức Chúa Trời, gây chiến với họ và tìm cách giết họ. Do đó, người ta hiểu rằng cụm từ "như một con rồng" ám chỉ việc ban hành những luật lệ tàn ác, kết án các vị thánh của Thiên Chúa vào tù và tử hình. Cơ cấu chính phủ do sự hợp nhất của các nhà thờ Tin lành với chính phủ Hoa Kỳ sẽ thông qua luật cho phép bắt bớ và giết chết con cái Chúa nếu tuân theo các điều răn. Những luật này sẽ chống lại điều răn nào? Nghiên cứu câu tiếp theo của chương này sẽ cho chúng ta thấy:

"Nó cũng thi hành mọi quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt nó; Ngài khiến trái đất và dân cư trên đó thờ phượng con thú thứ nhất, vết thương chí mạng của nó đã được chữa lành." Khải huyền 13:12

Chúng ta đã nghiên cứu rằng con thú đầu tiên là giáo hoàng, và các giáo hoàng coi việc giữ ngày Chúa nhật như một sự công nhận đặc biệt về quyền lực. Vì vậy, như lời tiên tri nói rằng con thú thứ hai "thực thi mọi quyền lực của con thú thứ nhất", chúng ta hiểu rằng nó sẽ thông qua luật áp dụng việc giữ ngày Chúa nhật. Luật sẽ được biểu quyết về việc bắt buộc phải tuân theo luật ngày Chủ nhật, Chủ nhật tại Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Câu này cũng nói rằng con thú thứ hai thi hành quyền lực của con thú thứ nhất, "trước sự hiện diện của nó". Điều này cho chúng ta thấy rằng khi các nhà lập pháp Hoa Kỳ bỏ phiếu về các luật vào Chủ nhật này, họ sẽ làm như vậy trước sự chứng kiến của giáo hoàng. Họ sẽ bắt những người sống ở đó (những người sống ở đó) ở Hoa Kỳ (trái đất) phải tôn thờ con thú đầu tiên - Giáo hoàng. Chúng ta tiếp tục nghiên cứu:

"Ngài làm những dấu lạ lớn lao, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất trước mặt người ta" Khải Huyền 13:14

Con thú thứ hai "làm những dấu lạ lớn". Có hai hạng người sẽ tạo nên con thú này: đại diện của chính phủ và nhà thờ. Cái nào trong hai cái này

những người điều khiển tín hiệu sẽ thuộc về tầng lớp nào? Trong sách Ma-thi-ơ, chúng ta tìm thấy câu trả lời:

“Vì nhiều Christ giả và tiên tri giả sẽ xuất hiện, làm những dấu lớn, phép lạ; để nếu có thể được thì họ cũng có thể lừa dối cả những người được chọn.” Ma-thi-ơ 24:24

Các nhà tiên tri là những người có liên hệ với nhà thờ chứ không phải chính phủ. Vì vậy, qua lời nói của Chúa Giê-su, chúng ta thấy rằng những dấu lạ lớn lao sẽ được thực hiện bởi các nhân vật tôn giáo. Khải Huyền 13 nói rằng con thú sẽ làm “những dấu lạ lớn đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống đất trước mắt loài người” (Khải Huyền 13:13). Vì những người này sẽ hợp tác với quyền lực được tượng trưng bởi con thú, nên chúng ta thấy rõ rằng họ sẽ không nhận được quyền năng từ Đức Chúa Trời để thực hiện những phép lạ như vậy. Họ sẽ thực hiện những phép lạ nhờ quyền lực của Satan.

“Và bằng những phép lạ nó được phép làm trước mặt con thú, nó đã lừa dối dân cư trên đất và bảo họ làm tượng cho con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống.” Khải Huyền 13:14

Thông qua những dấu hiệu mà các tiên tri giả của các nhà thờ sẽ làm, sự kết hợp giữa nhà thờ và nhà nước được gọi là “con thú” ở Hoa Kỳ, “đã lừa dối những người sống trên trái đất”, tức là nó đã lừa dối những người sống ở đất nước này, “và Ngài bảo họ làm tượng con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống.” Những lời cuối cùng này thể hiện rằng các tiên tri giả của các nhà thờ Tin Lành sẽ tìm cách thuyết phục cư dân Hoa Kỳ làm một “hình ảnh con thú đã nhận vết thương bằng gươm và đã sống”, tức là hình ảnh của con thú đầu tiên. , giáo hoàng.

Giáo hoàng trong quá khứ đã như thế nào? Sự liên kết của nhà thờ với chính quyền Trái đất để đàn áp và giết chết các vị thánh. Đây là con thú. Hình ảnh của con thú sẽ là gì? Một hình ảnh là một bản sao trung thực. Hình ảnh con thú, giáo hoàng, sẽ là bản sao của cùng một hệ thống trong đó giáo hội sử dụng lực lượng chính phủ để bắt bớ và giết hại các thánh.

Thông qua những phép lạ mà họ thực hiện, các tiên tri giả sẽ tìm cách thuyết phục người Mỹ ủng hộ việc sử dụng lực lượng của chính phủ để bách hại và giết hại các thánh đồ của Chúa trung thành với các điều răn của Ngài. Như vậy, một bản sao của hệ thống bách hại của giáo hoàng trong quá khứ sẽ được hình thành. “Hình ảnh con thú” sẽ được hình thành.

“Nó cũng được phép ban hơi thở cho tượng con thú, để tượng con thú nói được và giết chết những ai không thờ lạy tượng con thú.” Khải Huyền 13:15

Câu trước tiếp tục mô tả hành động của con thú thứ hai, thông qua các tiên tri giả của các giáo hội Tin Lành. Nó nói rằng “điều đó đã được chấp nhận”, con thú, chính phủ liên kết với các nhà thờ ở Hoa Kỳ, thông qua hành động của những tiên tri giả này, đã được phép “thổi hơi thở cho hình ảnh con thú”. Việc ban “hơi thở” có một ý nghĩa đặc biệt trong Kinh Thánh. Trong sách Sáng thế ký có viết rằng Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam hơi thở sự sống và sau đó ông bắt đầu sống (Sáng thế ký 2:7). Khi lời tiên tri nói rằng con thú thứ hai được phép ban “sinh khí” cho hình ảnh của con thú thứ nhất, nó tiết lộ cho chúng ta thấy rằng quyền lực tổng hợp của chính phủ Mỹ và các giáo hội Tin Lành sẽ gây ra một hệ thống bách hại tương đương với hệ thống giáo hoàng cổ xưa đó để giành được “sự sống” ở Hoa Kỳ.

Trình tự của câu này cho thấy điều gì sẽ xảy ra khi điều này được thực hiện: “để hình ảnh con thú lên tiếng và giết đi những ai không thờ lạy hình ảnh con thú”. Những vị thánh không tuân theo luật Chúa nhật do con thú áp đặt ở Hoa Kỳ sẽ bị giết.

Trong hệ thống đàn áp cũ của Giáo hoàng, mệnh lệnh đến từ quyền lực tôn giáo (trong trường hợp này là từ Giáo hoàng), để các thống đốc có thể thi hành chúng. Quyền lực tôn giáo ra lệnh cho quyền lực dân sự bách hại các thánh, và quyền lực dân sự đã tuân theo. Vì vậy, lời nói của con thú, của giáo hoàng, đến từ nhà lãnh đạo tôn giáo, lúc đó là giáo hoàng. "Hình ảnh con thú" là một bản sao trung thực của con thú, nó là một hệ thống, với tư cách là một bản sao trung thực, sẽ hoạt động giống như con thú. Như vậy, nếu "lời nói của con thú" là mệnh lệnh của người đứng đầu tôn giáo thì "lời nói của hình ảnh con thú" cũng sẽ tương ứng với mệnh lệnh của người đứng đầu tôn giáo. Việc John nhìn thấy "hình ảnh con thú" nói lên trong khái tượng của anh ấy cho thấy rằng, ở Hoa Kỳ, các nhà thờ Tin lành sẽ có thẩm quyền buộc các lực lượng chính phủ áp đặt giáo điều của họ bằng vũ lực pháp luật.

"Và Ngài khiến cho tất cả mọi người, lớn nhỏ, giàu và nghèo, tự do và nô lệ, phải có một dấu hiệu trên tay phải hoặc trên trán, để không ai có thể mua bán ngoại trừ người có dấu hiệu hoặc tên đó. của con thú, hoặc con số của tên nó." Khải Huyền 13:16, 17

Đoạn văn tiếp tục thuật lại công việc của "con thú khác". Theo câu này, chính phủ Mỹ, dưới sự ảnh hưởng của các nhà thờ, sẽ đảm bảo rằng, "trên tất cả, lớn nhỏ, giàu và nghèo, tự do và nô lệ" "một dấu hiệu sẽ được đặt trên họ". Hãy lưu ý rằng câu này nói rằng con thú thứ hai sẽ tìm cách gây ra điều gì đó trên "tất cả", chứ không chỉ rõ địa điểm hay quốc gia. Điều này cho thấy những "tất cả" này đều là những người đến từ mọi nơi trên Trái đất.

Việc John thấy con thú thứ hai sẽ tìm cách gây ra một dấu hiệu trên mọi người, cho thấy quyền lực mà nó đại diện, chính phủ Mỹ chịu ảnh hưởng của các nhà thờ Tin lành, sẽ tìm cách phát huy ảnh hưởng của mình ở bên ngoài đất nước của mình, ảnh hưởng đến các nước khác. các quốc gia để đảm bảo rằng người dân của họ nhận được "dấu hiệu". Đây là "dấu hiệu" gì?

"Nếu một dấu vết được đặt trên tay phải và trên trán của anh ta... dấu hiệu đó, hoặc tên của con thú." Nó đến từ con thú đầu tiên. Con thú đầu tiên là giáo hoàng. Có một tín điều được các giáo hoàng công bố như dấu chỉ quyền lực của các ngài: sự thay đổi điều răn thứ tư, từ Thứ Bảy sang Chúa Nhật là ngày nghỉ ngơi. Lời Chúa không cho phép thay đổi điều này. Vì vậy, các giáo hoàng tuyên bố rằng nó hoàn toàn thuộc thẩm quyền của họ. Chính người Công giáo tuyên bố điều này - xem trích dẫn từ tài liệu dưới đây:

"Ông có cách nào chứng minh rằng nhà thờ có quyền thiết lập lễ hội như một giới luật không?"

Trả lời - Nếu Mẹ không có quyền năng như vậy, và không thể làm được điều mà tất cả những người theo tôn giáo hiện đại đều đồng ý với Mẹ, thì Mẹ đã không thể thay thế việc tuân giữ Thứ Bảy, ngày thứ bảy trong tuần, bằng việc tuân giữ Chúa Nhật, ngày đầu tiên của tháng Giêng. tuần mà không có thẩm quyền kinh thánh nào." Giáo Lý Giáo Lý (Công Giáo) trang 174.

Do đó, chúng ta thấy rằng dấu hiệu của con thú, của giáo hoàng (dấu hiệu quyền lực của nó), là Chúa Nhật. Vì vậy, khi John thấy con thú thứ hai sẽ mang dấu của con thú đó trên "tất cả mọi người", anh ấy thấy rằng chính phủ Hoa Kỳ, chịu ảnh hưởng của

nhà thờ, sẽ khiến các quốc gia khác áp đặt ngày Chủ Nhật làm ngày thờ phượng cho người dân của họ. Theo câu chúng ta đang nghiên cứu, dấu hiệu sẽ được đặt trên "tay phải" hoặc trên "trán". Trong sách Phục truyền luật lệ ký, Đức Chúa Trời bày tỏ mong muốn con cái Ngài bị trói lời Ngài vào tay và trán:

"Những lời mà ta truyền cho người hôm nay sẽ ở trong lòng người... Người cũng hãy buộc chúng như một dấu trên tay, và chúng sẽ như ấn chú giữa hai mắt người" Phục truyền luật lệ ký 6:6, 8

Khi nói điều này, Đức Chúa Trời không muốn dân Y-sơ-ra-ên dán bản sao các điều răn lên tay và trán mà phải ghi nhớ trong tâm trí. Đó là lý do tại sao anh ấy bảo họ đặt chúng lên "trán" (phía trước giữa hai mắt). Họ cũng muốn họ đưa chúng vào làm việc, tức là vào thực tế; Đó là lý do tại sao người ta nói hãy buộc nó "như một dấu hiệu" trên tay. Tương tự như vậy, khi chúng ta đọc trong Khải Huyền rằng con thú thứ hai sẽ hoạt động để mọi người đều nhận được dấu của con thú (lễ giữ ngày Chúa nhật) trên tay hoặc trên trán, điều này có nghĩa là nó sẽ buộc lương tâm họ phải chịu. Bằng quyền lực của Nhà nước, hắn sẽ ép buộc người dân của mình phải coi Chúa Nhật là ngày nghỉ ngơi và tuân theo, kiêng làm việc. trong anh ấy. Những lời trong Khải Huyền 13:17 vẫn tiết lộ cho chúng ta bản chất của áp lực buộc người ta phải giữ Chúa Nhật là ngày nghỉ ngơi:

"để không ai có thể mua hoặc bán ngoại trừ người có
dấu" Khải Huyền 13:17

Sẽ có các biện pháp trừng phạt kinh tế. Ngày nay, Hoa Kỳ là cường quốc kinh tế lớn nhất thế giới. Họ có quan hệ thương mại với hầu hết mọi quốc gia trên thế giới. Lệnh cấm vận kinh tế do Hoa Kỳ thực hiện sẽ gây ra sự hủy hoại đối với hầu hết các quốc gia trên hành tinh. Lời tiên tri nói rằng chính phủ của đất nước này, với tư cách là con thú thứ hai, sẽ tác động đến tất cả các quốc gia khác để hành động hòa hợp với nó, để không ai có thể "mua hoặc bán", ngoại trừ người có dấu hiệu, tức là người giữ ngày chủ nhật. Chúng tôi thấy rằng, bằng cách gây áp lực như vậy lên chính phủ Mỹ, sẽ không có cách nào để thế giới không nhượng bộ. Trên khắp hành tinh Trái đất, vô số người sẽ tôn thờ con thú, Giáo hoàng. Những câu cuối cùng của chương xác nhận cho chúng ta biết ai sẽ là giáo hoàng sẽ xuất hiện như người đã sống lại và nhận được sự tôn kính của cả thế giới:

"tên của con thú, hoặc số của tên nó. Có sự khôn ngoan ở đây. Người thông sáng hãy tính số con thú; vì đó là số của một người đàn ông, và số của anh ta là sáu trăm sáu mươi sáu." Khải huyền 13:17, 18

Chúng tôi cố ý trích dẫn phần cuối câu 17. Hãy lưu ý rằng ông kết thúc bằng cách nói đến tên của con thú và "số của tên nó", tức là số của tên con thú. Câu 18 bắt đầu bằng câu nói: "Người hiểu biết hãy tính số con thú". Kinh Thánh đang nói đến con số nào? Trong câu trước, "con số của tên con thú" được đề cập. Ở câu 18, Đức Chúa Trời mời "người thông sáng" tính số con thú. Ông biết rằng nhiều người sẽ bóp méo đoạn văn này và tính toán sai số lượng tên của con thú, đưa ra những kết luận không phù hợp với sự mặc khải của Đức Chúa Trời. Theo Lời Chúa, ai có thể được coi là có "sự hiểu biết"? Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong Phục truyền luật lệ ký:

"Người không được thêm vào lời nào mà ta truyền cho người, cũng không được bớt bớt đi, để người giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, mà ta truyền cho người.

Tôi đã dạy những luật lệ và giới răn, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi đã truyền cho tôi... Hãy vâng giữ và vâng giữ, vì đó là sự khôn ngoan và thông sáng của con” Phục truyền luật lệ ký 4:2, 5, 6

Trong câu được trích dẫn, Môi-se nói với dân chúng rằng ông đã ban cho họ “các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em”. Sau đó, đề cập đến chúng, ngài nói: “Hãy giữ lấy và thực hiện chúng, vì đây là... sự hiểu biết của con”. Những ai tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời, kể cả ngày Sa-bát, đều có sự hiểu biết. Chính họ là người được Chúa mời đến để tính số tên của con thú. Đây là những người, trong mắt Đức Chúa Trời, có khả năng thực hiện phép tính này một cách chính xác và nhận được sự mặc khải thiêng liêng. Những ai công khai vi phạm Mười Điều Răn, không giữ ngày Sa-bát, thì không thể thấy rằng con thú là quyền lực tuyên bố việc vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Đối với họ, giữ ngày chủ nhật không phải là một tội lỗi. Vì vậy, theo Lời Chúa, chúng ta không thể chấp nhận những cách giải thích của các mục sư, linh mục, hồng y và các nhà lãnh đạo tôn giáo giữ ngày Chúa nhật khác về con số của con thú. Theo Lời Chúa, những ai không tuân giữ các điều răn sẽ không có được khải thị. Những người “hiểu”, những người tuân giữ các điều răn, biết rằng con thú đầu tiên trong Khải Huyền 13 là người đứng đầu một phong trào ủng hộ việc công khai vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Anh ta sẽ mang theo cả thể giới và lửa dối, nếu có thể, những người mà anh ta đã chọn.

Câu 18 của Khải Huyền nói thêm rằng số của con thú là “số của con người”. Có nhiều người cho rằng đó là số của phụ nữ. Tuy nhiên, theo Kinh thánh, điều này không đúng. Số là số của “đàn ông” chứ không phải của đàn bà.

Và, như chúng ta đã thấy, đó là con số của tên con thú. Người đàn ông mà khi tính toán ra tên cho chúng ta con số sáu trăm sáu mươi sáu là ai?

Nếu giáo hoàng là con thú thì số lượng con thú phải được tìm kiếm trong số các giáo hoàng. Kinh thánh nói rằng đó là con số của một người đàn ông, vì vậy chúng ta phải tìm kiếm một người đàn ông trong triều đại giáo hoàng đáp ứng được các tiêu chuẩn của lời tiên tri. Kinh Thánh vẫn mời gọi chúng ta “tính con số”, con số của tên con thú. Mỗi giáo hoàng khi đảm nhận ngai vàng Vatican đều có một “tên chính thức”. Tên này được đặt cho nó bằng ngôn ngữ chính thức của Vatican, tiếng Latin. Trong ngôn ngữ này, chữ cái cũng có giá trị bằng số. Vì vậy, có thể cộng các chữ cái trong tên của giáo hoàng lại và “tính toán” giá trị của nó, như lời tiên tri đã nói.

Ở đầu chương 13 của Khải Huyền (câu 3), có tường thuật rằng John đã nhìn thấy “một trong những cái đầu của mình”, một trong những đầu của con thú (của giáo hoàng), bị thương đến chết. Theo Khải huyền 17, những cái đầu tượng trưng cho các giáo hoàng có danh hiệu vua, vì khi giải thích ý nghĩa của chúng, thiên thần nói: “bảy cái đầu. cũng là bảy vị vua”

(Khải huyền 17:9, 10). Các Giáo hoàng chỉ trở thành vua sau năm 1929, khi Vatican trở thành một quốc gia. Từ đó trở đi, họ bắt đầu giữ danh hiệu: “Chủ quyền của Nhà nước Vatican”. Nhân tiện, Vatican là một quốc gia có chế độ chính phủ quân chủ, trong đó Giáo hoàng là vua. Vị giáo hoàng trong lời tiên tri phải là một trong bảy “vua” giáo hoàng chiếm giữ ngai vàng Vatican từ năm 1929 đến ngày nay, như Kinh thánh nói: “Con thú đã có và không có, cũng là con thú tám, và là một trong bảy con thú”. (Khải Huyền 17:11). Bạn có thể tìm thấy nghiên cứu chuyên sâu và chi tiết về lời tiên tri của các giáo hoàng trong Khải Huyền 17 trong cuốn sách khác của tôi “Giáo hoàng cuối cùng”, do Editora Advertência Final xuất bản.

Vì vậy, vị giáo hoàng được chỉ ra trong Khải Huyền 13 phải được tìm kiếm trong số những người đã giữ chức giáo hoàng từ năm 1929 trở đi.

Ngay cả thứ tự các từ và ký tự được trình bày cũng quan trọng. Hiểu được điều này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Khải Huyền 14, là chủ đề nghiên cứu trong chương này.

Chúng ta biết rằng Kinh Thánh không được Đức Chúa Trời ban cho theo thứ tự mà chúng ta thấy ngày nay. Như vậy, việc chúng ta đọc xong một chương không có nghĩa là chủ đề Chúa trình bày đã kết thúc. Chúng ta tìm thấy một ví dụ về điều này trong Bài giảng trên núi. Trong câu chuyện Kinh thánh, nó được chia thành nhiều chương, từ Ma-thi-ơ 5:1 đến 7:28. Ví dụ này từ Bài giảng trên núi cho thấy khi nghiên cứu một chương Kinh thánh, bạn có thể thấy rằng nó trình bày sự tiếp nối những gì đã được trình bày trong chương trước. Đây là trường hợp trong chương 13 và 14 của Khải Huyền. Trong Khải Huyền 17, một trận chiến được đề cập sẽ xảy ra giữa con thú và lực lượng của nó với Chiên Con và những người trung thành của Ngài:

“Mười cái sừng mà bạn thấy là mười vị vua... những vị vua này... ban cho con thú sức mạnh và thẩm quyền mà họ sở hữu. Họ sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con, và Chiên Con sẽ thắng họ... những người được kêu gọi, được chọn và trung thành ở với Ngài cũng sẽ chiến thắng.”
Khải Huyền 17:12-14

Trong văn bản được trích dẫn, thiên thần báo cáo rằng “mười vị vua” sẽ nhận vương quốc, “dâng cho con thú quyền lực mà họ sở hữu”. Trong Khải Huyền 17, thời điểm các vị vua trao “quyền” cho con thú vẫn còn ở tương lai, vì người ta nói rằng mười vị vua này “chưa nhận được vương quốc” (Khải Huyền 17:12). Tuy nhiên, trong Khải Huyền 13, chúng ta thấy rằng thời điểm này đã đến, bởi vì, về con thú, người ta nói: “Nó được trao quyền cai trị mọi chi tộc, dân tộc, ngôn ngữ và quốc gia” (Khải Huyền 13:7) . Lưu ý rằng, trong câu này, thì quá khứ được sử dụng: “Quyền được trao cho anh ta”. Vì vậy, chúng ta nhận thấy rằng vào thời điểm được miêu tả trong Khải Huyền 13, mười vị vua đã trao quyền lực của mình cho con thú.

Trở lại với đoạn văn Khải Huyền 17, chúng ta thấy rằng, sau khi dâng quyền lực cho con thú, mười vị vua cùng với con thú “sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con”. Chúng ta đã thấy Khải Huyền chương 13 đưa chúng ta đến thời điểm các vua đã trao quyền cho con thú. Do đó, Ngài đưa chúng ta đến thời điểm mà con thú và các vị vua trên Trái đất sẽ “chiến đấu chống lại Chiên Con”. Lời tiên tri cho chúng ta biết ai sẽ là người chiến thắng trong trận chiến này: “Chiên Con sẽ thắng chúng” (Khải Huyền 17:14). Nó sẽ kéo dài trong bao lâu? Trong Khải Huyền 13, chúng ta tìm thấy câu trả lời:

“Cả trái đất đều kính nể khi đi theo con thú... Nó được ban cho nó...
có quyền ở lại bốn mươi hai tháng” Khải Huyền 13:3, 5

Câu văn trước tiết lộ rằng con thú sẽ được “quyền” tiếp tục hoạt động trong bốn mươi hai tháng. Trong suốt thời gian này, con thú sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con. Cô ấy sẽ làm gì trong cuộc chiến này? Sách Khải Huyền 13 cho chúng ta câu trả lời:

“Nó mở miệng nói những lời phạm đến Đức Chúa Trời, bôi xấu danh Ngài và nói xấu đền tạm, ngay cả những người ở trên trời. Nó cũng được trao cho anh ta để chiến đấu chống lại các vị thánh và vượt qua họ...”

Đối với tất cả mọi người, lớn và nhỏ, giàu và nghèo, tự do và nô lệ, Ngài đánh dấu trên tay phải hoặc trên trán của họ, để không ai có thể mua hay bán ngoại trừ người có dấu hiệu, tên con thú hay số hiệu của tên nó." Khải Huyền 13: 6, 7, 16, 17

Con thú sẽ "chiến đấu" chống lại các thánh đồ, nghĩa là nó sẽ bắt bớ họ và làm cho không ai có thể mua bán ngoại trừ những người có dấu ấn của con thú. Chúng ta đã thấy trong chương trước rằng dấu của con thú đang giữ ngày Chúa Nhật. Đọc kỹ chương 13 sẽ cho thấy chương này đặc biệt chú ý đến phần con thú và các đồng minh của nó sẽ đảm nhận trong cuộc xung đột với Chiên Con được báo trước trong Khải Huyền 17. Con thú sẽ tìm cách khiến mọi người thờ phượng nó.

Những ai giữ ngày Chúa nhật vào thời điểm này sẽ thờ lạy con thú và nhận dấu ấn của con thú. Và phần nào của các đồng minh của Cordeiro trong cuộc xung đột? Chẳng phải Chúa đã nói những điều Ngài mong đợi nơi những NGƯỜI TIN TÍN sao? Chắc chắn đúng. Chúng ta có thể tìm thấy ở đâu những chỉ dẫn của Đức Chúa Trời dành cho những người trung thành với Chiên Con vào thời điểm đã định? Có vẻ hợp lý khi tìm kiếm những hướng dẫn này theo văn bản. Đó là những gì chúng tôi sẽ làm. Vì vậy, chúng ta hãy bắt đầu đọc Khải Huyền 14:

"Tôi nhìn thì thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người có danh Chiên Con và danh Cha Ngài ghi trên trán".
Khải Huyền 14:1

Tiếp tục chủ đề của chương 13, 14 bắt đầu bằng cách mô tả khái tượng về Chiên Con và những người ở với Ngài trong cuộc xung đột này: "Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và có một trăm bốn mươi bốn ngàn người ở với Ngài" (Khải Huyền 14:1). Chúng ta biết "Chiên Con" mà Giăng nhìn thấy trong câu này chính là Chúa Giê-su. Tuy nhiên, việc Gioan không nhìn thấy con người của Chúa Giêsu trong khái tượng mà là "Con Chiên" đáng được chú ý. Con Chiên là biểu tượng của Chúa Giêsu. Do đó, chúng tôi nhận ra rằng tầm nhìn mang tính biểu tượng.

Giăng nhìn thấy Chiên Con, Chúa Giê-su, "đứng trên núi Si-ôn". Cái gì biểu tượng của ngọn núi tượng trưng cho? Trong sách Giăng, chúng ta tìm thấy câu trả lời:

"Tổ phụ chúng tôi đã thờ phượng trên núi này" Giăng 4:20

Những lời trên là do người đàn bà Sa-ma-ri nói với Chúa Giêsu. Từ "núi" được cô sử dụng để chỉ Núi Gerizim, nơi thờ cúng của người Sa-ma-ri. Mọi người thờ phượng trên ngọn núi đó đều thuộc về cùng một "nhà thờ", trong trường hợp này là nhà thờ của người Sa-ma-ri. Như vậy, thành ngữ "ở trên núi" có thể hiểu là thuộc về cùng một giáo hội. Trong Khải Huyền 14:1, Chúa Giê-su Chiên Con được nhìn thấy trên núi, "cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người". Điều này thể hiện rằng, vào thời điểm được chỉ ra trong khái tượng này, 144.000 người này sẽ thuộc về nhà thờ của Đấng Christ. Hãy lưu ý rằng câu này không cho chúng ta biết rằng đây là những người duy nhất sẽ được cứu. Việc khấu trừ như vậy từ văn bản sẽ không chính xác. 144.000 người ở đây được coi là những người thuộc về giáo hội chân chính, những người gần gũi nhất với Chúa Kitô. Như chúng ta sẽ thấy sau này, nhiều người khác sẽ nhận được thông điệp do họ rao giảng vào thời điểm mà lời tiên tri chỉ ra, và cũng sẽ được cứu. Chúng ta tiếp tục đọc chương:

“Có danh Ngài và danh Cha Ngài ghi trên trán” (Khải Huyền 14:1). Văn bản nói rằng 144.000 người có tên Chiên Con, Chúa Giê-su, trên trán của họ.

Chúng ta đã thấy trong các chương trước rằng tên trong Kinh Thánh tượng trưng cho tính cách. 144.000 người sẽ có tính cách của Chúa Giê-su và Cha Ngài, họ sẽ được Chúa Giê-su thánh hóa và sẽ sống trên đất mà không phạm tội.

Tên viết ở “mặt trước” tượng trưng cho “quyết định”. Tâm trí là nơi đưa ra các quyết định. Việc một người có tên Chúa Giê-su trên trán tượng trưng cho việc người đó đã quyết định, với sự cương quyết đến mức không thể lay chuyển, vâng phục Đức Chúa Trời, theo cách phản ánh hoàn hảo tính cách của Ngài. Khi quyết định mang bản chất của Thiên Chúa, người đó tự động quyết định mang bản chất của Chúa Giê-su, vì cả hai đều bình đẳng. Vì vậy, 144.000 người được nhìn thấy có đồng thời tên của Thiên Chúa và Chúa Giê-su (Chiên Con) trên trán của họ.

Sau khi nhìn thấy con thú và các vị vua trên Trái đất ra tay khiến mọi người phải nhận dấu của con thú, John nhìn thấy Chiên Con và 144.000 người có tên Ngài trên trán. Ở đây chúng ta có thể phân biệt hai hạng người sẽ là đối tượng tranh chấp trong trận chiến. Một mặt, con thú và đồng minh của nó sẽ cố ép mọi người phải giữ ngày Chủ nhật và nhận dấu ấn của con thú. Mặt khác, 144.000 người sẽ trung thành với ngày Sa-bát.

Trong bối cảnh này, liệu 144.000 người có công bố thông điệp nào cho thế giới không? Vâng chắc chắn. Chúng ta sẽ xem câu 6-12 của Khải Huyền 14 là gì. Nhưng trước tiên, chúng ta hãy nghiên cứu các câu từ 2 đến 5 của chương. Để làm điều này, chúng ta hãy đọc tiếp Khải Huyền 14:

“Tôi nghe có tiếng từ trời như tiếng nước lớn, như tiếng sấm lớn; Ngoài ra, tiếng mà tôi nghe cũng giống như giọng của những người chơi đàn hạc khi họ chơi đàn hạc. Họ hát một bài ca mới trước ngai, trước bốn sinh vật và các trưởng lão. Và không ai có thể học được bài hát ngoại trừ một trăm bốn mươi bốn ngàn người đã bị mua chuộc khỏi xứ.” Khải Huyền 14:2, 3

144.000 người đã hát một bài hát mà “không ai có thể học được”. Người dân Israel có thói quen kể lại trải nghiệm và lịch sử của mình qua các bài hát. Chẳng hạn, chúng tôi kể lại dịp Israel được giải thoát khỏi quân đội Ai Cập. Ngày xưa, khi Đức Chúa Trời mở Biển Đỏ cho dân Y-sơ-ra-ên đi qua, rồi đóng lại cho quân Ai Cập, dân Y-sơ-ra-ên kể lại trải nghiệm đó dưới dạng một bài hát:

“Sau đó, Môi-se và con cái Y-sơ-ra-ên hát bài ca này cho Đức Giê-hô-va và nói: Tôi sẽ hát mừng Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã khai hoàn vinh hiển; Ông ném ngựa và người cưỡi ngựa xuống biển... Ông ném xe của Pha-ra-ôn và quân đội của ông xuống biển; và thuyền trưởng của họ đã bị chết đuối ở Biển Đỏ. Sóng bao phủ chúng; Họ chìm xuống vực sâu như một hòn đá.” Xuất Ai-cập 15:1, 4, 5

Ông Mô-sê cũng, vào ngày cuối cùng của cuộc đời ông trên Trái đất, đã mô tả bằng thị kiến tiên tri về trải nghiệm tương lai của dân tộc Israel trong một bài hát (trong Đệ nhị luật 32). Một bài hát phản ánh trải nghiệm cuộc sống sẽ chỉ có ý nghĩa trọn vẹn đối với người đã sống trong đó. John thấy rằng “không ai có thể học được bài hát ngoại trừ 144.000 người”. Tại sao anh ấy lại báo rằng không ai có thể học được bài hát ngoại trừ nhóm này? 144.000 người sẽ có một trải nghiệm độc đáo, đó là lý do tại sao John thấy rằng “không ai có thể học được bài hát ngoại trừ 144.000 người”. Chúng ta thấy ở đây rằng 144.000

Họ không đại diện cho tất cả những người sẽ được cứu mà thay vào đó là một nhóm người trong số họ sẽ có trải nghiệm độc đáo. Người ta nói về trận chiến cuối cùng giữa con thú và Chiên Con:

“Họ sẽ chiến đấu chống lại Chiên Con và Chiên Con sẽ chiến thắng họ... họ sẽ chiến thắng cũng như những người được kêu gọi, được chọn và những người trung thành ở với Ngài.” Khải Huyền 17:14

Những người “ở với Ngài” được đề cập ở trên là 144.000 người: “Này Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, cùng với Ngài có một trăm bốn mươi bốn ngàn người.”

John, trong một đoạn Khải Huyền khác, kể lại bài hát của những người họ đã đánh bại con thú:

“Tôi thấy như một biển thủy tinh trộn lẫn với lửa, và những kẻ chiến thắng quái thú... cầm đàn hạc của Đức Chúa Trời; và họ hát bài hát của Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, và bài hát của Chiên Con, rằng: Lạy Chúa, là Đức Chúa Trời Toàn Năng, công việc của Ngài thật vĩ đại và kỳ diệu! Hỡi Vua các nước, đường lối Ngài là công bình và chân thật! Lạy Chúa, ai sẽ không kính sợ và tôn vinh danh Ngài? Vì chỉ có Chúa là thánh; Vì thế mọi dân tộc sẽ đến thờ lạy trước mặt Ngài, vì những việc công chính của Ngài đã được bày tỏ.” Khải Huyền 15:2-4

Hãy lưu ý rằng, trong câu được trích dẫn, John nói rằng anh ấy đã nhìn thấy những kẻ chiến thắng con thú “cầm đàn hạc”, hát một “bài hát”. Trong Khải Huyền 14:2, John thuật lại rằng bài hát mà ông nghe 144.000 người hát giống như bài hát của “những người chơi đàn hạc”:

“Tiếng tôi nghe giống như tiếng đàn hạc của người chơi đàn hạc.
Họ hát một bài ca mới trước ngài” Khải Huyền 14:2 và 3

Do đó, chúng tôi nhận thấy rằng bài hát của những người chiến thắng con thú được tường thuật trong Khải Huyền 15:2-4 là bài hát của 144.000 người. Do đó, 144.000 người đã chinh phục được con thú. Theo những gì Kinh thánh tiết lộ, việc họ chiến thắng con thú khiến trải nghiệm của họ trở nên độc đáo. Khải huyền 13 cho chúng ta biết rằng sẽ có những người mặc dù được Đức Chúa Trời gọi là “thánh” nhưng sẽ bị con thú đánh bại:

“Cả đất đều kinh ngạc, đi theo con thú... Nó cũng được phép chiến đấu chống lại các thánh đồ và chiến thắng họ” Khải Huyền 13:3, 7

Chiến thắng này tượng trưng cho sự thật rằng con thú và đồng minh của nó sẽ giết chết nhiều thánh đồ của Chúa Giê-su. Chiến thắng duy nhất mà Satan có thể có được trước một vị thánh của Đức Chúa Trời là giết chết thân thể. Nó không thể giết chết tâm hồn. Tất cả những người bị giáo hoàng và các đồng minh bội đạo của ông giết chết vì vẫn trung thành với luật pháp của Đức Chúa Trời và Chúa Giê-su sẽ được an nghỉ và sống lại trong sự phục sinh của những người công chính.

Không giống như các thánh đồ, 144.000 người được gọi là “những kẻ chiến thắng con thú” trong Khải Huyền 15:2. Con thú sẽ không giết họ - họ sẽ không tử vì đạo. Và vì con thú là thể lực cuối cùng sẽ đứng lên chống lại Chiên Con trước khi Ngài đến lần thứ hai, nên việc 144.000 người sẽ không bị con thú giết chết cho thấy rằng họ sẽ thấy Đấng Christ trở lại lần thứ hai trên mây trời còn sống mà không cần phải chết. trải qua cái chết.

Họ sẽ được chuyển lên thiên đàng mà không nhìn thấy cái chết. Đây sẽ là trải nghiệm của 144.000 người.

Vẫn tưởng thuật lại giọng hát của 144.000 người mà ông đã nghe, nhà tiên tri John đã tưởng thuật:

“Tôi nghe có tiếng từ trời như tiếng nước lớn” Khải Huyền 14:2

Sách Khải Huyền đề cập đến Người khác có giọng nói như của nhiều vùng nước:

“Tôi quay lại xem ai đang nói với tôi. Khi quay lại, tôi thấy một người giống như con người. Có tiếng như tiếng của nhiều dòng nước” Khải Huyền 1:13-15

Trong câu trích dẫn nói rằng người giống như “con người” có giọng nói như nước. Chúng ta biết rằng Chúa Giêsu thường tự gọi mình là Con Người. Anh ta là nhân vật được miêu tả trong câu thơ, có giọng nói “như tiếng của nhiều dòng nước”. Lưu ý rằng đây chính là mô tả về giọng nói mà John cho biết đã nghe thấy từ 144.000 người. Việc Gioan mô tả giọng nói mà ông nghe được từ 144.000 người bằng chính những từ ông dùng để mô tả giọng nói của Chúa Giêsu cho thấy sự hòa hợp tồn tại giữa những người tạo nên 144.000 người này và Chúa Giêsu. Giống như các ca sĩ trong dàn hợp xướng, rất đoàn kết trong bài hát của mình, không nhận thấy bất kỳ sự khác biệt nào giữa giọng hát của họ, sự hòa hợp giữa Chúa Kitô và những người đại diện cho 144.000 người này đến mức John được truyền cảm hứng để kể lại giọng hát của cả hai - của Chúa Giêsu và của 144.000 người, với những lời tương tự. Sự giống nhau như vậy giữa tiếng nói của Chúa Kitô và 144.000 người mà Gioan nhìn thấy chứng tỏ rằng 144.000 người này là những người phản ánh hoàn hảo hình ảnh của Chúa Giêsu. Họ hoàn toàn hòa hợp với Ngài và tính cách của Ngài.

Có một biểu tượng khác đan xen trong việc Gioan nghe thấy tiếng nói của 144.000 người “như tiếng của nhiều dòng nước”. Trong Khải Huyền 17, Đức Chúa Trời cho chúng ta biết biểu tượng “nước” có nghĩa là gì:

“Các vùng nước người đã thấy... là các dân tộc, các đám đông, các quốc gia và các ngôn ngữ”
Khải Huyền 17:15

Lưu ý rằng vùng nước cũng tượng trưng cho “các quốc gia và ngôn ngữ”.

Xem xét ý nghĩa của biểu tượng nước, chúng ta thấy rằng việc John nghe thấy tiếng nói của 144.000 người là tiếng nói của “nhiều vùng nước” có nghĩa là những người tạo nên nhóm này (144.000) đến từ các quốc gia và ngôn ngữ khác nhau.

Sau đó, chúng ta thấy rằng 144.000 người sẽ không phải là một nhóm chỉ gồm những người đến từ một quốc gia nhất định hoặc nói cùng một ngôn ngữ. Họ là những người đến từ mọi nơi trên Trái đất. Trong điều này quyền năng của Thiên Chúa được thể hiện. Ngài sẽ nâng cao những người phản ánh tính cách của Ngài và của Chúa Giêsu ở các quốc gia khác nhau trên Trái đất, trong các điều kiện kinh tế xã hội và văn hóa khác nhau, và giữa tất cả sự đa dạng của môi trường mà các quốc gia khác nhau sinh sống. Chủ nghĩa ngoại giáo của nhiều người, chủ nghĩa tự do và phóng túng của những người khác, sự cuồng tín tôn giáo của những người khác, không có gì có thể là trở ngại đối với Đức Chúa Trời, từ những quốc gia khác nhau này, trong việc tiếp nhận những người phản ánh hoàn hảo đặc tính của Ngài.

Điều hiển nhiên là quyền năng của Thiên Chúa đủ để biến đổi con người trong những điều kiện bất lợi nhất, và biến họ thành giống Chúa Giêsu hoàn hảo, với một nhân cách trong sạch. Khi đó sẽ không có lời bào chữa nào cho tội lỗi. Không ai có thể khẳng định rằng môi trường ông sống quá khó khăn, hoàn cảnh của ông quá chán nản, đến nỗi ông không thể chấp nhận Chúa Giê-su và chiến thắng tội lỗi bằng quyền năng của Ngài. Vào thời điểm mà sự gian ác và gian ác sẽ lớn nhất - trong những ngày sau rốt

lịch sử Trái đất này - khi tội lỗi đã áp đặt lên con người hậu quả đầy đủ nhất của sự vi phạm, khi loài người suy yếu nhất, Thiên Chúa sẽ có một dân tộc từ mọi quốc gia trên Trái đất sẽ phản ánh hoàn hảo tính cách của Chúa Giêsu. Vì vậy, nhóm 144.000 người này sẽ biện minh cho Thiên Chúa và kế hoạch cứu rỗi. Vũ trụ sẽ chứng minh rằng kế hoạch của Đức Chúa Trời đủ toàn diện để cứu mọi người sống trên bề mặt Trái đất, và ân điển của Đấng Christ đủ để khôi phục hoàn hảo hình ảnh của Đấng Christ trong bất kỳ ai mong muốn và coi Ngài là của mình. của riêng bạn, Đấng Cứu Rỗi của riêng bạn. Bây giờ chúng ta sẽ tiếp tục đọc Khải Huyền 14:

“Đây là những người chưa bị phụ nữ làm ô uế, vì họ còn trinh khiết. Họ là những người theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi. Họ là những kẻ đã được chuộc giữa loài người, làm trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con” Khải Huyền 14:4

Điều mà nhóm 144.000 người sẽ đại diện cho Thiên Chúa và cho kế hoạch cứu độ khiến cho việc thành lập nhóm này được cử dân trên trời hết sức mong đợi. 144.000 người được trình bày trong câu trước là “trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con”. Từ “trái đầu mùa” được dùng trong Kinh Thánh với ý nghĩa “đầu tiên”, hay quan trọng nhất. Kinh Thánh nói rằng Đấng Christ là “trái đầu mùa của những kẻ ngủ” (I Cô-rinh-tô 15:20, 23), đại diện cho việc Ngài là Đấng quan trọng nhất trong số những người đã chết, vì cái chết của Ngài mang lại sự sống đời đời cho mọi người tội lỗi. những ai tin vào Ngài. . Việc 144.000 người được coi là “trái đầu mùa của Thiên Chúa và Chiên Con” cho thấy tầm quan trọng của nhóm người này trong bối cảnh của kế hoạch cứu độ. Rõ ràng, tầm quan trọng được đưa ra ở đây không nằm ở chỗ 144.000 người được tôn cao hơn những người khác, mà nằm ở chỗ Thiên Chúa sẽ được tôn vinh hơn nơi con người họ. Điều này là do Thiên Chúa đã hình thành nơi họ một đức tính phản ánh hoàn hảo hình ảnh của Chúa Giêsu, vào thời điểm mà những điều kiện để điều này xảy ra là tồi tệ nhất trong lịch sử; vào thời điểm mà thể hệ loài người bị tội lỗi suy yếu nhất, phải gánh chịu hậu quả của việc tổ tiên họ thiếu quan tâm đến thể xác của họ. Cơ thể của họ bị suy yếu nhiều nhất do nhiều thế hệ tiếp tục phạm tội. Vào thời điểm mà con người khó chống cự và chiến thắng tội lỗi nhất, Đức Chúa Trời đã biểu lộ quyền năng của Ngài qua họ, khiến họ trở thành những kẻ chiến thắng thể gian, bản ngã và ma quỷ.

Văn bản được trích dẫn cũng nói rằng 144.000 người là những người “chưa bị phụ nữ làm vấy bẩn”. Khi nghiên cứu câu 1 của chương này, chúng ta đã thấy khái tượng này trình bày những biểu tượng. Vì vậy, khi nói rằng những người trong nhóm này là những người chưa bị “phụ nữ làm ô uế”, Chúa không mong chúng ta hiểu rằng họ là những người đàn ông chưa từng quan hệ tình dục. Chúng ta đã thấy, khi nghiên cứu Khải huyền 17, trong lời tiên tri trong Kinh thánh, phụ nữ có nghĩa là “hội thánh”, và một gái điếm tượng trưng cho một hội thánh đã phản bội Đấng Christ. Ông từ bỏ lẽ thật được phơi bày trong Lời Chúa và dạy dỗ những giáo lý của loài người. Việc 144.000 người không bị phụ nữ làm ô uế có nghĩa là họ không duy trì các học thuyết về đàn ông. Vì vậy, họ đã trong sạch về mặt giáo lý. Nếu bạn muốn biết thêm về các trụ cột của đức tin trong Kinh thánh, chúng tôi khuyên bạn nên nghiên cứu các bài học từ Khóa học Kinh thánh Cảnh báo Cuối cùng, Cấp độ II, Editora Final Advertência.

Vẫn nói về nhóm 144.000 người, Kinh Thánh tường thuật: “Dù Chiên Con đi đâu, họ đều là môn đồ”. Khải Huyền 14:4. Tính năng này

cho thấy mức độ cam kết của họ đối với Chúa Giê-su. Theo Ngài bất cứ nơi nào Ngài đi có nghĩa là chú ý đến mọi chuyển động của Ngài; có sự hiệp thông thường xuyên với Ngài, luôn vâng phục Ngài, có nghĩa là mọi suy nghĩ và cảm xúc đều bị bắt phục tùng sự vâng phục của Đấng Christ, trong mọi thời điểm của cuộc đời chúng ta, như Lời khuyên dạy (II Cô-rinh-tô 10:5). Chúng ta có được sự hiệp thông như vậy với Ngài không? Nếu chúng ta không có nó, tại sao không cầu xin Ngài ngay bây giờ? Xin cho chúng con làm điều đó bây giờ, vì sự vinh hiển và vinh hiển của danh Ngài. Bây giờ chúng ta hãy tiếp tục đọc Khải Huyền 14:

“và không có lời nói dối nào được tìm thấy trong miệng anh ta; chúng không có tí vết.” tận thế 14:5

Vì Lời Đức Chúa Trời tuyên bố rằng họ không tìm thấy lời nói dối nào nên họ không nói dối, không chỉ theo quan niệm của chúng ta về thế nào là nói dối mà còn theo quan niệm thần thượng. Chúa Giê-xu phán: “Ai nói: Tôi biết Ngài mà không vâng giữ các điều răn Ngài là kẻ nói dối” I Giăng 2:4. 144.000 người không nói dối nên không giữ các điều răn của Ngài. Họ đạt được tiêu chuẩn thánh thiện cao hơn. Bản văn cũng nói rằng những người này “không tí vết”. Điều này cho thấy mức độ thánh thiện mà những người thuộc nhóm này sẽ có được. Từ “macula” có nghĩa là “vết bẩn”. Không có tí vết có nghĩa là không có tí vết nào trong tính cách của một người; không có thói quen vi phạm luật pháp của Chúa; hoàn toàn phù hợp với ý muốn của Ngài. Khi nhìn thấy tất cả những đặc điểm của nhóm được tuyển chọn này sẽ biện minh cho Đức Chúa Trời, ai đó có thể nghĩ rằng không thể nào trở thành một phần của nhóm đó. Nhưng nếu ý nghĩ này thoáng qua trong tâm trí bạn, hãy nhớ đến lời của Chúa Giê-su: “Đối với loài người thì không thể được; tuy nhiên, không phải đối với Chúa, vì với Chúa mọi sự đều có thể.” Mác 10:27. Bởi đức tin nơi những lời này, chúng ta có thể trở nên hoàn thiện. Amen!

Chúng ta sẽ đọc tiếp Khải Huyền 14 trong chương tiếp theo:

Chương 7

Thông điệp thiên thần đầu tiên

“Tôi lại thấy một thiên sứ khác bay giữa trời, có phúc âm đời đời để rao giảng cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng và mọi dân tộc” Khải Huyền 14:6

Khi có thứ gì đó bay ngang qua bầu trời, mọi người đều có thể nhìn thấy nó. Việc John nhìn thấy thiên thần “bay giữa trời” cho thấy thiên thần này sẽ được mọi người nhìn thấy. Thiên sứ có “phúc âm đời đời”. Từ “phúc âm” có nghĩa là “tin mừng” và tóm tắt mọi điều được ban cho con người qua Chúa Giê-su. Đón nhận Chúa Giê-su từ tấm lòng là chấp nhận phúc âm và tất cả những lời hứa mà phúc âm mang lại.

Và khi chúng ta tiếp nhận Ngài, chúng ta là những người thừa kế “những lời hứa lớn lao và quý giá”, để nhờ những lời hứa đó, chúng ta trở thành “những người dự phần bản tính Thiên Chúa” (I Phi-e-rơ 1:4), nghĩa là có tính cách giống như Đức Chúa Trời và Chúa Giê-su. Câu được trích dẫn cũng nói rằng thiên sứ có phúc âm này để “giảng cho dân cư trên đất và cho mọi quốc gia, bộ tộc, ngôn ngữ và dân tộc”. Thông điệp của thiên thần sẽ được rao giảng khắp thế giới, trong thời điểm xung đột với con thú. Chúng ta vẫn còn phải biết thiên thần mà John nhìn thấy tượng trưng cho ai. Sự hiện thấy này mang tính biểu tượng, giống như những điều khác trong Khải Huyền. Cái gì

sẽ đại diện cho thiên thần? Sứ đồ Phao-lô nói với người Ga-la-ti: "và anh em biết rằng tôi đã rao giảng Tin Mừng cho anh em trước... và anh em đã không chối bỏ... anh em đã tiếp nhận tôi như thiên sứ của Đức Chúa Trời" Ga-la-ti 4:13, 14. Phao-lô nói với người Ga-la-ti Người Ga-la-ti cho rằng họ đã tiếp nhận ông như thể ông là một "thiên thần", ám chỉ việc họ nhận được thông điệp mà ông rao giảng như thể đến từ chính thiên đường. Và một người đàn ông như Paul cũng có thể được công nhận là một "thiên thần", hay sứ giả. Do đó, chúng ta nhận ra rằng "thiên thần" trong Khải Huyền 14 có phúc âm rao giảng khắp Trái đất đại diện cho một nhóm sứ giả loài người sẽ rao giảng thông điệp phúc âm vĩnh cửu cho mọi quốc gia, bộ tộc, ngôn ngữ và dân tộc. Như nhóm người vừa giới thiệu với Gioan ở các câu trước là nhóm 144.000 người, hiểu theo logic thì chúng ta tin rằng nhóm này, nhóm 144.000 người có tính cách giống Chúa Giê-su, là nhóm được đại diện bởi thiên thần. , người sẽ rao giảng phúc âm vĩnh cửu vào thời kỳ cuối cùng. Lưu ý rằng văn bản công bố những thông điệp này là phúc âm "đời đời". Những thông điệp mà những "thiên thần" này trình bày, mặc dù chúng có vẻ mới đối với nhiều người, nhưng trên thực tế luôn tồn tại trong Lời Chúa, bởi vì như chính nó đã nói, "chẳng có gì mới dưới ánh mặt trời" Truyền đạo 1:9. Đoạn văn cho biết thông điệp được rao giảng bởi những tôi tớ của Đức Chúa Trời là gì? Nó nằm trong trình tự của Khải Huyền 14:

"Hãy lớn tiếng nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; và thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước." Khải Huyền 14:7

Lưu ý rằng câu thơ bắt đầu bằng cách nói cách các sứ giả sẽ đưa ra thông điệp: "nói lớn tiếng". Điều đó nghĩa là gì? Kinh Thánh trả lời. Hãy quay sang Luke:

"Bà Ê-li-sa-bét được tràn đầy Thánh Thần, liền kêu lớn tiếng rằng: Bà có phúc hơn mọi người nữ, và con trong lòng bà được chúc phúc!" Lu-ca 1:41, 42

Elizabeth "được tràn đầy Chúa Thánh Thần," và sau đó nói điều đó bằng một "giọng lớn". Nói "lớn tiếng" có nghĩa là nói trong khi được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Lời thiên thần nói bằng một "tiếng lớn" tượng trưng cho nhóm 144.000 người sẽ nói với Chúa Thánh Thần. Trở lại ví dụ của Elizabeth, hãy lưu ý rằng văn bản không nói rằng cô ấy đã nhận được Chúa Thánh Thần và chỉ một thời gian sau cô ấy đã thốt lên lớn tiếng. Ngay sau khi được đầy dẫy Đức Thánh Linh, bà kêu lớn tiếng. Hiểu nguyên tắc này được mô tả trong câu chuyện của Elizabeth, rằng tôi tớ của Chúa kêu lên "một tiếng lớn" ngay khi nhận được Chúa Thánh Thần, chúng ta nhận ra rằng trong trình thuật Khải Huyền, nhóm người do thiên thần đại diện vừa đã nhận được Chúa Thánh Thần. Như chúng ta đã thấy rằng 144.000 người sẽ rao giảng vào thời vị giáo hoàng cuối cùng, và triều đại của vị vua này sẽ kéo dài 42 tháng, điều tự nhiên là hiểu rằng họ sẽ rao giảng ngay từ đầu. Việc John nhìn thấy 144.000 người do thiên thần đại diện đang nói "lớn tiếng" khi họ rao giảng cho thấy rằng họ sẽ được tràn đầy Chúa Thánh Thần vào đầu 42 tháng. Khoảng thời gian này, khoảng ba năm rưỡi, cũng bằng thời gian rao giảng của Chúa Kitô. 144.000 người sẽ sống lại kinh nghiệm về Chúa Kitô.

Trong Khải Huyền 14:7, Giảng thấy thiên sứ nói: "Hãy kính sợ Đức Chúa Trời vì giờ phán xét của Ngài đã đến". "Kính sợ Chúa" có nghĩa là gì? Chúng ta hãy đọc Truyền đạo 12:13, 14:

"Trong tất cả những điều đã được nghe, kết cục là: Hãy kính sợ Chúa và tuân giữ các điều răn của Ngài; vì đây là nghĩa vụ của mỗi người. Vì Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc, kể cả những việc kín giấu, dù điều thiện hay điều ác".
Truyền đạo 12:13, 14

Hãy lưu ý rằng câu trước nói: "Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tuân giữ các điều răn của Ngài vì Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc làm". Mỗi quan hệ của ông với bản văn Khải Huyền là điều hiển nhiên. Theo câu này, kính sợ Chúa có liên quan đến việc "tuân giữ các điều răn của Ngài". Các điều răn là gì? Mười người đó đã được báo cáo trong Xuất Ê-díp-tô Ký 20:3-17. Phao-lô nói: "Người chớ giết người, chớ trộm cắp, chớ làm chứng gian, chớ tham lam, và nếu có điều răn nào khác." Rô-ma 13:9. Theo văn bản Truyền đạo mà chúng ta đọc, chúng ta phải tuân giữ mười điều răn, "vì đây là bổn phận của mỗi người", và cũng "vì Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi việc" (Truyền đạo 12:13, 14). Khi bảo con người tuân giữ các điều răn vì Đức Chúa Trời sẽ phán xét các việc làm, rõ ràng các điều răn là quy tắc phán xét. Với họ, công việc của con người sẽ được so sánh. Đức Chúa Trời sẽ đưa ra sự phán xét những loại công việc nào? Văn bản Truyền đạo nói: "ngay cả mọi điều giấu kín". Bằng những lời này, chúng ta nhận ra rằng những suy nghĩ và động cơ sâu kín nhất sẽ bị đưa ra phán xét trước Đức Chúa Trời, và Ngài biết rõ lòng người: "Chúa không nhìn như con người thấy. Vì loài người nhìn thấy điều ở trước mắt, còn Đức Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng" (1 Sa-mu-ên 16:7).

Trong Khải Huyền 14:7, chúng ta thấy thiên sứ cũng nói: "Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài". Nó có nghĩa là gì? Làm thế nào chúng ta có thể tôn vinh Chúa? Sứ đồ Phao-lô nói với chúng ta về điều này:

"Vậy nên, hoặc ăn, uống hay làm bất cứ việc gì, hãy làm mọi sự vì vinh quang của Đức Chúa Trời" 1 Cô-rinh-tô 10:31

Chúng ta hãy làm mọi việc trước hết để tôn vinh Thiên Chúa và tôn vinh danh Ngài. Chúa Giê-su đã nói khi cầu nguyện với Đức Chúa Trời: "Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm" Giăng 17:4. Và Ngài là tấm gương của chúng ta. Nếu chúng ta làm công việc Chúa giao phó, chúng ta sẽ tôn vinh Ngài. Và công việc này được quy định ở đâu? Trong kinh Thánh. Bằng cách vâng theo lời khuyên dạy của Ngài, chúng ta tôn vinh Đức Chúa Trời. Trở lại với đoạn văn Cô-rinh-tô vừa đọc, chúng ta thấy ở đó Phao-lô khuyên chúng ta tôn vinh Chúa trong mọi việc ăn uống. Chúa dạy chúng ta trong Lời Ngài rằng có một số loại thực phẩm và đồ uống sẽ tốt nếu chúng ta không sử dụng:

"Tốt nhất là không nên ăn thịt và uống rượu" Rô-ma 14:21

Và trong Châm ngôn có viết:

"Rượu là kẻ nhạo báng; và đồ uống mạnh, ồn ào; và ai phạm lỗi trong đó sẽ không bao giờ khôn ngoan." Châm ngôn 20:1

Nếu chúng ta nghe theo lời khuyên này, chúng ta tôn vinh Chúa qua những gì chúng ta ăn và uống.

Chúng ta biết rằng Lời Chúa không chỉ dạy chúng ta ăn uống thế nào là tốt mà còn cho chúng ta lời khuyên về mọi lĩnh vực khác của cuộc sống. Lời Chúa phải là sự hướng dẫn thực tế của chúng ta. Chúa Giê-su phán: "Người ta sống không chỉ nhờ bánh mà thôi, nhưng nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời" Ma-thi-ơ 4:4. Thông điệp Khải Huyền kêu gọi con người làm mọi sự vì "vinh quang của Thiên Chúa". Như vậy, để tôn vinh Thiên Chúa, con người cần phải sống bằng mọi lời từ miệng Thiên Chúa, tức là đời sống mình luôn hòa hợp với Lời Ngài. Điều này chỉ có thể thực hiện được nhờ sự hiệp thông mật thiết với Ngài.

Chúng ta phải kết nối với Thiên Chúa qua Chúa Giêsu đến nỗi ngay cả suy nghĩ của chúng ta cũng được Ngài hướng dẫn, như Lời Chúa đã nói:

"bắt mọi tư tưởng phải vâng phục Đấng Christ" II Cô-rinh-tô 10:5 (Bản dịch Almeida được sửa đổi và cập nhật)

Nếu tư tưởng trong sạch thì con người sẽ trong sạch, bởi vì ngay cả lời nói phát ra từ miệng cũng là kết quả của những gì ở trong lòng. Như Chúa Giêsu đã nói: "Lòng đầy thì miệng mới nói ra". Ma-thi-ơ 12:34. Vì vậy, chúng ta chỉ có thể tôn vinh Đức Chúa Trời nếu Đấng Christ ngự trên ngai tâm lòng và là chủ đề trong suy nghĩ của chúng ta.

Có một cách khác để tôn vinh Đức Chúa Trời được đề cập trong Kinh Thánh, đáng được bình luận:

"Chúa Giêsu kêu lớn tiếng rằng: Lạy Cha, con xin phó linh hồn con trong tay Cha. Và sau khi nói điều này, anh ta đã hết hạn. Thầy đội thấy việc đã xảy ra, tôn vinh Đức Chúa Trời mà nói rằng: Người này quả thật là người công bình" Lu-ca 23:46, 47

Đức Chúa Trời đã nói trong lời của Ngài rằng Ngài đã được vinh hiển khi viên đội trưởng nhận ra rằng Chúa Giê-su là một con người khi Ngài còn ở trên Trái đất. Người ta cũng kể rằng viên đội trưởng đã thốt lên điều gì đó nhiều hơn về Chúa Giêsu khi ông tôn vinh Thiên Chúa - Ông nói: "Người này là người công chính". Thế nào là người "chính trực"? Ông là người thực hiện sự công bằng của Thiên Chúa. Trong sách Thi Thiên có viết: "Mọi điều răn Ngài đều là công bình" Thi Thiên 119:172. Vì vậy, người công chính là người tuân giữ mọi điều răn của Đức Chúa Trời. Khi viên đội trưởng nói rằng Chúa Giêsu là một con người và là Đấng CÔNG CHÍNH, ông ấy đang nói rằng Chúa Giêsu, một con người như chúng ta, (không phải là "Thiên Chúa làm người" hay "Thiên Chúa nhập thể") tuân theo toàn bộ luật của mười điều răn. Nếu Chúa Giêsu, một người như chúng ta, đã tuân giữ tất cả Mười Điều Răn thì có thể chúng ta cũng sẽ làm như vậy. Với sự giúp đỡ của cùng quyền năng từ Chúa mà Ngài đã nhận được, chúng ta cũng có thể tuân giữ mười điều răn của luật pháp Chúa. Điều này rất quan trọng để hiểu bởi vì, nhờ việc rao giảng thông điệp trong Khải Huyền 14, Đức Chúa Trời tuyên bố rằng Ngài sẽ có một dân tộc sẽ tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời " và đức tin của Chúa Giê-su", điều này mang lại cho họ quyền năng và khả năng họ giữ các điều răn:

"Đây là sự kiên trì của các thánh đồ, những người giữ các điều răn của Thiên Chúa và đức tin vào Chúa Giêsu." Khải Huyền 14:12

Thông điệp của thiên thần đầu tiên cũng kêu gọi loài người trên Trái đất kính sợ Chúa và tôn vinh Ngài, "vì giờ phán xét của Ngài đã đến". Chúng ta đã thấy rằng thông điệp này sẽ được 144.000 người đưa ra với sức mạnh lớn hơn trong vòng 42 tháng dưới triều đại của vị giáo hoàng cuối cùng. Đó sẽ là lúc Người rao giảng một cách đầy quyền năng: "vì giờ phán xét của Người đã đến". Đó sẽ là sự phán xét gì? _____

Khi nghiên cứu Đa-ni-ên chương 7 và 8, chúng ta thấy rằng sự phán xét dành cho mọi người bắt đầu vào năm 1844. Sự phán xét này bắt đầu từ người chết và sau đó chuyển sang người sống. Ngày nay (2012) chúng ta vẫn chưa ở thời của vị giáo hoàng cuối cùng. Do đó, chúng tôi nhận thấy rằng 144.000 sự phán xét của người sống đã đến. Chúng ta hãy đọc tiếp phần tin nhắn của thiên thần thứ nhất:

"và hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất, biển và các suối nước." Khải Huyền 14:7

Ai đã "làm" tất cả những điều này? Cùng đọc nào:

"Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong mọi công việc Ngài đã làm, và đến ngày thứ bảy, Ngài nghỉ mọi công việc Ngài đã làm. Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy và thánh hóa ngày đó; vì trong Ngài Ngài nghỉ ngơi mọi công việc Ngài mà Đức Chúa Trời được tạo ra và thực hiện." Sáng thế ký 2:2, 3

Xuất Ai Cập, giống như Khải Huyền, chỉ ra Ngài là Tác giả của "trời, đất, biển" và thậm chí cả các nguồn nước:

"Những ngày thứ bảy là ngày Sa-bát của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em; Người, người, con trai, con gái, tôi trai, tớ gái, súc vật của người, và người ngoại quốc ở trong cổng người, đều không được làm công việc nào.

Vì trong sáu ngày, Đức Giê-hô-va đã tạo nên trời, đất, biển và vạn vật trong đó."

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:10, 11

"Chúa" này là ai? Chúa Giê-su đã mạc khải Ngài. Chúa Giê-su đã nói về chính Ngài: "Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống" Giăng 14:6. Điều này có nghĩa là mọi điều Chúa Giê-su nói đều đúng. Chúa Giê-su không bao giờ nói dối, vì nếu nói dối thì ngài sẽ phạm tội và không thể làm Cứu Chúa của chúng ta. Và theo Chúa Giê-su, Thiên Chúa là ai? Anh ấy trả lời:

"Chúa Giê-su đã nói những điều này, rồi ngước mắt lên trời và nói: Lạy Cha, giờ đã đến, xin tôn vinh Con Cha... và đây là sự sống vĩnh cửu: chỉ một mình Cha là Thiên Chúa chân thật duy nhất, và Chúa Giê-su Chúa Kitô, Đấng Chúa đã sai đến." Giăng 17:1, 3

Chúa Giê-su nói rằng Cha Ngài là Thiên Chúa chân thật duy nhất. Vì chúng ta biết rằng Chúa Giê-su đã nói sự thật, như Ngài luôn nói sự thật, nên chúng ta không cần thêm văn bản nào để xác nhận điều đó. Đức Chúa Trời duy nhất hiện hữu là Đức Chúa Cha. Mặc dù có những đoạn văn khác trong Kinh thánh dường như nói ngược lại, nhưng chúng chỉ đơn giản là bị dịch sai hoặc bị hiểu sai. Chúng tôi hoàn toàn tin chắc rằng Đức Chúa Trời duy nhất là Cha của Chúa Giê-su, Đấng mà Ngài gọi là Cha, bởi vì chính Chúa Giê-su, Đấng luôn nói sự thật, đã nói như vậy. Và Chúa Giê-su còn nói thêm rằng "đây là sự sống vĩnh cửu", nghĩa là sự sống vĩnh cửu của chúng ta phụ thuộc vào điều này: "để họ có thể nhận biết Ngài, Thiên Chúa chân thật duy nhất", và Chúa Giê-su Kitô, Đấng mà Thiên Chúa chân thật duy nhất được sai đến

(Giăng 17:3). Thông điệp của Khải Huyền 14 kêu gọi chúng ta thờ phượng “Đấng đã tạo nên đất, trời, biển và các suối nước”. Nó kêu gọi chúng ta tôn thờ Thiên Chúa Cha. Ngài phải được tôn thờ như Đấng đã tạo nên muôn vật. Chúng ta tôn thờ Chúa Giêsu là Đấng Cứu Độ và Đấng Cứu Chuộc, nhưng Chúa Cha là Đấng Tạo Hóa.

Có người có thể tự hỏi: “Nhưng chẳng phải Chúa Giêsu là Người sáng tạo?”. Kinh thánh nói rằng Ngài đã tham gia vào sự sáng tạo:

“Mọi vật được làm nên nhờ Ngài” Giăng 1:3

Nó nói rằng mọi thứ đều được tạo ra “nhờ” Ngài, nhưng nó không nói rằng chúng được tạo ra “bởi Ngài”. Có sự khác biệt giữa việc nói rằng chúng được tạo ra nhờ “Ngài” và nói rằng chúng được tạo ra “bởi Ngài”. Nếu Ngài nói rằng chúng được “làm ra bởi Ngài” thì Ngài cũng chính là Đấng tạo nên muôn vật. Nhưng khi nói rằng chúng được tạo ra nhờ “anh ấy”, thì văn bản trình bày Ngài như một công cụ để qua đó vạn vật được tạo ra. Kinh Thánh cho chúng ta biết ý nghĩa của việc thực hiện một điều gì đó “nhờ Chúa Giê-su”. Chúng ta hãy đọc đoạn văn trong Công vụ 2:22:

“Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Kinh Đức Chúa Giê-su người Na-xa-rét, là người được Đức Chúa Trời chấp nhận với những điều kỳ diệu, điềm thiêng và dấu lạ mà Đức Chúa Trời đã cậy Ngài mà làm” Công vụ 2:22

Chúa Giêsu đã thực hiện nhiều phép lạ khi Ngài ở đây trên Trái đất. Phi-e-rơ nói rằng thật ra Đức Chúa Trời đã thực hiện các phép lạ “nhờ Chúa Giê-su”. Nói về chính Ngài, Chúa Giêsu đã nói:

“Tôi không thể tự mình làm việc gì” Giăng 5:30

Vì vậy, Ngài không thể tự mình thực hiện phép lạ. Vì vậy, chính Cha Ngài, hành động qua Ngài, là Đấng thực hiện các phép lạ. Quyền năng đến từ Cha Ngài, Đức Chúa Trời là Đấng làm phép lạ. Chúa Giêsu là Công Cụ được Thiên Chúa sử dụng để thực hiện các phép lạ, như chính Chúa Giêsu đã nói:

“Vì Ta từ trời xuống không phải để làm theo ý Ta nhưng để làm theo ý Đấng đã sai Ta” Giăng 6:38

Theo nghĩa chặt chẽ, Đấng tạo ra vạn vật trên thực tế là một - Thiên Chúa Cha, Khải huyền 14 nói “Đấng đã làm” - số ít. Nếu tôi kể cả Chúa Giêsu, tôi sẽ nói: “Những” số nhiều. Cho đến nay chúng ta đã nghiên cứu thông điệp của thiên thần đầu tiên. Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ nghiên cứu thông điệp của thiên thần thứ hai.

Chương 8

THÔNG ĐIỆP THIÊN THẦN THỨ HAI

“Và một vị thiên sứ khác theo sau, vị thiên sứ thứ hai, nói rằng: Ba-by-lôn vĩ đại đã sụp đổ, đã sụp đổ, đã khiến cho mọi dân tộc phải uống rượu cuồng nộ gian dâm của nó.” Khải Huyền 14:8

Đoạn văn được trích dẫn bắt đầu bằng câu nói: “một thiên thần khác theo sau”. Thiên thần đầu tiên đại diện cho 144.000 người đưa ra thông điệp. Người thứ hai này sẽ đại diện cho cùng một nhóm, công bố thông điệp thứ hai. Thiên thần thứ hai nói: “Babylon vĩ đại đã sụp đổ, sụp đổ rồi”. Trong phần nghiên cứu của Khải Huyền 17, chúng ta đã thấy cô ấy là ai. Đó là Giáo hội Tông đồ Công giáo La Mã. Bà được cho là “người vĩ đại” vì bà tự coi mình là mẹ của các nhà thờ, hay nhà thờ “mẹ”, như chúng ta thường nghe các giáo sĩ Công giáo nói (Khải Huyền 17:5). Người ta nói rằng cô ấy đã

“ngã”. Vì thông điệp gửi cho Giăng đến từ Đức Chúa Trời nên từ “ngã” tượng trưng cho sự sa ngã trước mắt Đức Chúa Trời; sa ngã từ việc vâng phục tội lỗi, từ niềm tin vào các giáo lý của Lời Chúa sang niềm tin vào các giáo lý của con người. Chúng ta biết rằng Giáo hội Công giáo đã rao giảng giáo lý của con người kể từ khi thành lập. Chúa nhật như một ngày nghỉ ngơi, trái ngược với ngày thứ bảy của điều răn thứ tư của luật Chúa, là biểu ngữ chính của nhà thờ này. Và việc nó ủng hộ sự gian ác và phủ nhận khả năng, được ban cho bởi Lời của Đức Chúa Trời, rằng con người có thể trở nên hoàn hảo trong mắt Đức Chúa Trời, tuân giữ mọi điều răn của Ngài, cũng đã được thấy kể từ khi hội thánh này ra đời.

Nhưng từ “sa ngã” cũng ám chỉ tất cả các hội thánh đã từng trong sạch trước Đức Chúa Trời và đã trở nên bại hoại bởi giáo lý của loài người cũng như sự gian ác và đạo đức giả của những người lãnh đạo họ. Nó cũng đề cập đến các tổ chức duy trì ở giữa họ các học thuyết của đàn ông do nhà thờ mẹ giảng dạy. Những nhà thờ duy trì những sai sót của nhà thờ mẹ về mặt giáo lý là “con gái” của nó.

Khi rơi vào hoàn cảnh này, các nhà thờ bị trời coi là “sa ngã”. Thông điệp: Babylon đã sụp đổ áp dụng cho họ. Lưu ý rằng câu thơ có từ “Caiu” hai lần. Từ đầu tiên “sa ngã” ám chỉ sự sụp đổ của Giáo hội Công giáo và từ thứ hai ám chỉ sự sa ngã của những người con thiêng liêng của nó, những giáo hội Tin lành từng tôn vinh Thiên Chúa và luật pháp của Ngài nhưng ngày nay vẫn duy trì các giáo lý như giữ Chúa nhật, thờ các thánh, hình ảnh, v.v.

“kẻ đã khiến mọi dân tộc phải uống rượu gian dâm cuồng nộ của nó.” Trong Khải Huyền 17, người ta thấy người phụ nữ đang cầm một “chén...đầy những đồ gốm ghiếc và ô uế về sự gian dâm của mình” (Khải Huyền 17:4). Chúng ta đã thấy người nữ đại diện cho hội thánh và Đấng Christ là chồng của hội thánh thật. Biểu tượng mại dâm của phụ nữ tượng trưng cho sự phản bội Chúa Kitô và các chân lý của Ngài, liên kết với kẻ thù của các linh hồn, Satan và sự lừa dối của hắn. Ngày Sabát được Thiên Chúa thiết lập và được Chúa Kitô tôn trọng. Bằng cách thiết lập Chúa nhật là ngày nghỉ ngơi, Giáo hội Công giáo đã tự bán dâm, theo nghĩa tượng trưng, liên kết với Satan, kẻ thực ra là kẻ cố vấn coi Chúa nhật là ngày nghỉ ngơi. Vì vậy, giữ ngày Chủ Nhật là một phần của hành vi mại dâm mà Giăng đã thấy bên trong chiếc cốc mà người phụ nữ cầm trên tay, trong khả năng ở Khải Huyền 17. Chính rượu của hành vi mại dâm này mà câu Khải Huyền 14: 8 nói rằng người phụ nữ này đã đưa cho. Để uống mừng các quốc gia. Giáo hội Công giáo, thông qua vị giáo hoàng cuối cùng, sẽ khiến tất cả các quốc gia chấp nhận và áp đặt Chúa Nhật là ngày nghỉ ngơi. Văn bản cũng nói rằng loại rượu này là rượu của “cơn thịnh nộ”. Lịch sử cho thấy các giáo hoàng và giới lãnh đạo giáo hội rất tức giận với những ai không tuân theo giáo lý con người của họ. Đó là lý do tại sao anh ta đã giết các vị thánh trong quá khứ. Ngày nay, nó không giết chết họ. Tuy nhiên, Kinh Thánh cho thấy rằng nó không làm như vậy chỉ vì nó khoan dung ở những nơi nó bắt lực. Như lời tiên tri đã nói, ngay sau khi vị giáo hoàng cuối cùng nhận được sức mạnh của mười vị vua trên Trái đất, ông ta sẽ dẫn thân chiến đấu chống lại các vị thánh. Trong Khải Huyền 13 có ghi lại điều con thú và đồng bọn của nó sẽ làm:

“và giết đi tất cả những ai không thờ lạy tượng con thú. Và đánh dấu lên mọi người, lớn và nhỏ, giàu và nghèo, tự do và nô lệ, trên tay hoặc trên trán, để không ai có thể mua hay bán ngoại trừ người có dấu đó hoặc tên của người đó. con thú, hay con số của tên nó” Khải Huyền 13:15-17.

Việc Khải Huyền 14:8 nói rằng các quốc gia đã uống rượu của sự “giận dữ” mại dâm của họ cho thấy rằng, vào thời điểm được tiên tri bằng những lời này, các quốc gia sẽ tràn ngập cơn thịnh nộ tương tự đối với những Cơ đốc nhân giữ ngày Sa-bát giống như Đức Giáo hoàng. và Nhà thờ ngày nay có máu vòm của Nhà thờ Công giáo. Do đó, những lời trong Khải Huyền 13:7 “được trao cho nó” [được trao cho con thú] để chiến đấu chống lại các thánh đồ và chiến thắng họ sẽ được ứng nghiệm”. Các vị vua trên Trái đất sẽ cung cấp người của họ cho Giáo hoàng để ông ta có thể sử dụng họ vào công việc bắt bớ và giết chết các vị thánh. Tất cả những điều này ngày nay có vẻ rất khó xảy ra, nhưng khi con người quay lưng lại với luật pháp của Đức Chúa Trời để đầu hàng chính quyền của Sa-tan, họ sẽ trở nên rất độc ác. Giống như giới chức sắc của giáo hội và thế lực thế tục (các linh mục Do Thái và Philatô) cùng nhau giết Chúa Giê-su, điều tương tự cũng sẽ xảy ra trong tương lai. Khi đó, dân Chúa sẽ cần một đức tin có thể chịu đựng được thời điểm thử thách này và vẫn khuyến khích họ rao giảng cho mọi quốc gia, bộ tộc, ngôn ngữ và dân tộc:

“Babylon vĩ đại đã sụp đổ, đã sụp đổ, khiến tất cả các quốc gia phải uống rượu cuồng nộ của sự gian dâm của nó.” Khải Huyền 14:8

Cho đến nay chúng ta đã nghiên cứu thông điệp của thiên thần thứ hai. Trong chương tiếp theo, chúng ta sẽ phân tích thông điệp của thiên thần thứ ba.

Chương 9

THÔNG ĐIỆP THIÊN THẦN THỨ BA

“Và một thiên sứ khác, vị thứ ba, theo sau họ, nói lớn tiếng rằng: Nếu ai thờ lạy con thú cùng hình tượng nó và nhận dấu hiệu nó trên trán hoặc trên tay, thì người ấy cũng sẽ uống rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời, đã được chuẩn bị, không pha trộn, từ chén thịnh nộ của Ngài, và sẽ bị hành hạ bằng lửa và diêm sinh, trước mặt các thiên sứ thánh và trước sự hiện diện của Chiên Con. Khói của sự đau khổ của nó bay lên mãi mãi, và những ai tôn thờ con thú và hình ảnh của nó cũng như những ai nhận được dấu hiệu của tên nó sẽ không được nghỉ ngơi, ngày hay đêm.” Khải Huyền 14:9-11

Giống như thiên thần thứ hai đại diện cho một thông điệp bổ sung cho thiên thần thứ nhất, thiên thần thứ ba đại diện cho một thông điệp ngoài hai thiên thần đầu tiên. Nó được rao giảng bởi chính những người công bố thông điệp thứ nhất và thứ hai. Lưu ý rằng, trong thông báo này, chúng ta lại tìm thấy cụm từ: “với giọng nói lớn”. Điều này cho thấy rằng nó sẽ được ban cho bởi quyền năng của Chúa Thánh Thần, bởi vì, như chúng ta đã thấy khi nghiên cứu

sứ điệp đầu tiên, các sứ giả nói với "một giọng nói lớn", sau khi được đầy đầy Đức Thánh Linh. Văn bản tiếp tục cho biết tin nhắn được thông báo là gì:

"Nếu ai thờ lạy con thú và hình tượng nó, đồng thời nhận dấu ấn nó trên trán hoặc trên tay, thì kẻ đó sẽ uống rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời." Ý nghĩa của việc "thờ con thú và hình tượng của nó", cũng như "nhận dấu trên trán hoặc trên tay" đã được đề cập trong nghiên cứu trước đây của Khải Huyền 13.

Chúng ta thấy rằng "thờ phượng con thú và hình ảnh nó" là thừa nhận thẩm quyền của Giáo hội Công giáo và các giáo hội về mặt giáo lý đã trở thành con gái của Giáo hội Công giáo, giữ Chúa Nhật thay vì Thứ Bảy của điều răn thứ tư. Khi làm như vậy, chúng ta nhận ra rằng sức mạnh qua đó sự thay đổi được thực hiện còn lớn hơn cả sức mạnh của người thiết lập luật pháp - chính Chúa. Chúng ta cũng nghiên cứu rằng chúng ta "nhận" dấu con thú trên tay hoặc trên trán khi, vào thời điểm này được nói đến trong lời tiên tri, chúng ta kiêng làm việc để giữ Chúa Nhật, và nhìn nhận Chúa Nhật là ngày thật của Chúa, bắt tuân lệnh truyền của Chúa. Lời cảnh báo về thông điệp của vị thiên thần thứ ba trong Khải Huyền 14 nhắm đến loài người, để họ không chấp nhận hoặc công nhận Chúa Nhật là ngày nghỉ thay cho ngày Sa-bát theo điều răn của Đức Chúa Trời, và không giữ ngày nghỉ giả dối này. Lời cảnh báo nói: "Nếu ai" làm như vậy, "kẻ đó sẽ uống rượu thịnh nộ của Đức Chúa Trời". Đây là rượu gì? Khải Huyền nói:

"Sau đó, tôi nhìn xem, thì nơi thánh của đền tạm chứng cứ trên trời mở ra; Bảy vị thiên sứ gánh bảy tai vạ từ nơi thánh đi ra, mặc vải gai tinh khiết sáng láng, thắt đai vàng quanh ngực. Một trong bốn sinh vật đã trao cho bảy thiên thần bảy chiếc bát vàng chứa đầy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, Đấng sống đời đời." Khải Huyền 15:5-7

Sách Khải Huyền cho thấy rằng, vào cuối thời gian ân sủng ban cho loài người, trước khi Chúa Giêsu trở lại, 7 tai họa sẽ đổ xuống, được thể hiện trong những câu trích dẫn là ở bên trong "bảy chiếc bát vàng", "đầy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời". Chúa", về đền ông. Và chén thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ đổ ra trong tai vạ thứ bảy:

"Thiên sứ thứ bảy trút chén mình vào không trung; và một tiếng lớn từ nơi thánh phát ra từ ngài rằng: Mọi việc đã xong... và các thành phố của các dân tộc đã thất thủ; Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn vĩ đại mà ban cho nó chén rượu thịnh nộ của Ngài. Tất cả các hòn đảo đều chạy trốn, và những ngọn núi không còn được tìm thấy nữa. Và một trận mưa đá lớn từ trên trời rơi xuống những người đàn ông, những viên đá nặng khoảng một tạ láng; và loài người nói phạm đến Đức Chúa Trời vì tai họa mưa đá; vì bệnh dịch của hắn rất lớn." Khải Huyền 16:17-21

Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn để ban cho nó "chén rượu thịnh nộ của Ngài". Đức Chúa Trời sẽ trút chén thịnh nộ của Ngài lên cô ấy, bởi vì chính từ cô ấy, Giáo hội Tông đồ Công giáo La Mã, mà ngày nghỉ ngơi sai lầm đã lan rộng khắp các đạo Cơ đốc, và sau đó là khắp thế giới. Tuy nhiên, vì vào thời điểm xảy ra bệnh dịch thứ bảy, mọi tầng lớp đều đã được cảnh báo về sự thật ngày Sa-bát là ngày của Chúa, nên những người còn phạm lỗi đã tự nguyện chọn phần của mình với nhà thờ "Babylon". Như vậy họ sẽ uống trong sự công bình, cùng với cô ấy, chiếc cốc thịnh nộ của Chúa.

Điều Khải Huyền tương tự cho thấy rằng Thiên Chúa không hài lòng về cái chết của
độc ác:

“Và nơi thánh đầy khói bởi vinh quang và quyền năng của Đức Chúa Trời; và không ai có thể
vào nơi thánh cho đến khi bảy tai họa do bảy thiên sứ gây ra đã hoàn tất.” Khải Huyền 15:8

Đối với Thiên Chúa, hành động trừng phạt và tiêu diệt những người mà Ngài tạo ra là xa lạ
với bản chất của Ngài và khiến Ngài vô cùng đau buồn. Vì vậy, khi bảy tai họa giáng xuống, vì yêu thương
các tạo vật của Ngài, Ngài sẽ không cho phép họ nhìn thấy nỗi buồn của Ngài.
Giống như một người cha giấu những giọt nước mắt của mình với đứa con nhỏ, vì anh ta sẽ không hiểu được
nỗi đau của mình, khi anh ta khóc cho một người thân yêu đã qua đời, chúng ta tin rằng Chúa sẽ giấu
những giọt nước mắt của Ngài đối với những tạo vật của Ngài, những con cái của Ngài, để họ sẽ không
nhìn thấy nỗi buồn của Ngài đối với những sinh vật sẽ chết trong các trận dịch, và cuối cùng sống lại
chỉ để chết một lần nữa mãi mãi, sau sự phán xét cuối cùng. Kinh thánh làm chứng về Đấng Christ và Ngài
mặc khải Đức Chúa Trời. Vì vậy, khi đọc một câu chuyện về các nhân vật cổ xưa trong Kinh thánh, chúng
ta có thể chắc chắn rằng câu chuyện đó không được chọn trong số rất nhiều câu chuyện về những người
sống cùng thời một cách tình cờ. Nó được chọn để đưa vào Kinh thánh vì nó đại diện cho một phần công
việc sứ mệnh của Đấng Christ và cách Đức Chúa Trời đối xử với con người. Những lời của Chúa Giêsu cho
thấy điều này là đúng:

“Hãy tra xem Kinh Thánh, vì tưởng rằng trong đó có sự sống đời đời, chính Kinh Thánh làm
chứng về Ta” Giăng 5:39.

Những câu chuyện trong Kinh thánh đại diện cho một phần sứ mệnh của Chúa Kitô và Chúa Kitô
đến để tiết lộ cách đối xử của Đức Chúa Trời với loài người, vì Ngài nói: “Ai thấy Ta tức là thấy Cha”
Giăng 14:9. Vì vậy, việc Đa-vít khóc thương Áp-sa-lôm, đứa con nổi loạn đã tìm cách giết ông khi ông
chết, được ghi lại trong Kinh thánh, tượng trưng cho nỗi buồn của Đức Chúa Trời khi chứng kiến những
tạo vật của Ngài trở nên nổi loạn bị diệt vong. Tuy nhiên, sự đau buồn của Đức Chúa Trời khi chứng kiến
con cái Ngài bị hủy diệt sẽ không thay đổi sự công bằng trong cách Ngài đối xử với loài người. Vào cuối
thời gian ân sủng, những người hoàn toàn xác tín rằng ngày Sabát được Thiên Chúa thiết lập, thích tôn
vinh Đức Giáo Hoàng và Giáo Hội Công Giáo, giữ Chúa Nhật và khinh thường ngày Sabát, và không lắng nghe
lời kêu gọi của Chúa Thánh Thần. của Đức Chúa Trời, cuối cùng họ sẽ phải chịu bảy tai vạ. Thông điệp
của thiên thần thứ ba cảnh báo loài người phải vâng lời Đức Chúa Trời, cho họ thấy rằng họ không cần
phải gánh chịu tai họa. Con đường tuân theo các điều răn của Thiên Chúa là con đường an toàn cho con
người.

Thông điệp của thiên thần thứ ba tiếp tục công bố mối đe dọa thứ hai đối với
những ai thờ lạy con thú theo hình ảnh nó và nhận dấu hiệu của nó:

“Người sẽ bị hành hạ trong lửa và diêm sinh trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt
Chiên Con. Khói của sự đau khổ nó bay lên đời đời, những kẻ thờ lạy con thú và hình tượng nó, cùng những
ai nhận dấu danh nó, dù ngày hay đêm đều không được nghỉ ngơi.” Khải Huyền 14:10, 11

Ngày nay vẫn có những người tuy không giữ ngày Sabát nhưng lại không tuyên xưng giữ Chúa
Nhật. Tuy nhiên, Lời Chúa tiên đoán rằng sẽ chỉ có

hai hạng người vào thời điểm được lời tiên tri chỉ ra: những người tuân giữ ngày Sa-bát của điều răn thứ tư và những người tuân giữ ngày Chủ nhật. Vì vậy, thông điệp này sẽ có sức nặng sinh tử đối với tất cả những ai nghe nó: nó sẽ dẫn dắt mỗi người đưa ra quyết định cuối cùng của mình.

“Người ấy sẽ bị hành hạ bằng lửa và diêm sinh.” Kinh thánh tuyên bố rằng khi Chúa Giê-su trở lại Trái đất, những người đã chết vì tin vào Chúa Giê-su để được cứu sẽ được sống lại: “Vì chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống với tiếng kêu lớn, bằng tiếng của một tổng lãnh thiên thần và bằng tiếng kèn của Đức Chúa Trời; và những ai đã chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước” 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16. “Nhưng những người khác không sống lại cho đến khi một nghìn năm trôi qua. Đây là sự sống lại đầu tiên. Phước thay và thánh thay người được dự phần vào sự sống lại thứ nhất; Cái chết thứ hai không có quyền gì trên những người này, nhưng họ sẽ là tư tế của Thiên Chúa và của Chúa Kitô và sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.”

Khải Huyền 20:5, 6. Các thánh đồ được sống lại trong lần sống lại thứ nhất sẽ là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ và sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. “Cái chết thứ hai” không có quyền lực đối với họ. Chúng ta sẽ nói về “cái chết thứ hai” này ở phần tiếp theo. “Và khi một ngàn năm đã kết thúc... Tôi nhìn thấy một ngai vàng lớn màu trắng và Đấng ngồi trên đó, đất và trời đều chạy trốn khỏi sự hiện diện của Ngài, và không tìm thấy nơi nào cho họ. Và tôi thấy những người chết, lớn và nhỏ, đứng trước ngai, và các cuốn sách đều được mở ra. Và một cuốn sách khác được mở ra, đó là cuốn sách về sự sống. Và người chết bị xét xử theo những điều đã viết trong sách, tùy theo tác phẩm của họ. Và biển đã trả lại những người chết trong đó; và cái chết và địa ngục đã từ bỏ những người chết ở trong đó; và họ bị xét xử tùy theo việc làm của mình” Khải Huyền 20:7, 11-13. Sau ngàn năm sẽ có sự phán xét.

Nói về sự phán xét này, bản văn nói rằng “những kẻ chết đã bị phán xét”. Những người chết này là ai, chính nghĩa hay gian ác? Chúng ta hãy nhớ rằng, như chúng ta đã thấy, những người chết trong Chúa Kitô đã họ đã được hồi sinh trước hàng nghìn năm. Cảnh phán xét kể trên diễn ra sau ngàn năm. Vì vậy, sự phán xét này là của người chết không chấp nhận Chúa Kitô, kẻ ác. Bản án của họ là gì? “Còn kẻ nào không được biên vào sách sự sống thì bị ném xuống hồ lửa” Khải Huyền 20:15. Sách sự sống là sách sự sống của Chiên Con:

“Mọi dân cư trên đất đều thờ lạy nó, những kẻ không được ghi trong sách sự sống của Chiên Con” Khải Huyền 13:8

Chiên Con tượng trưng cho Chúa Giê-su khi hy sinh cho chúng ta. Chỉ những ai chấp nhận sự hy sinh của Ngài trên thập tự giá trên đồi Calvary vì tội lỗi của loài người mới có thể được ghi vào sổ sự sống “của Chiên Con”. Cuối cùng, trong suốt cuộc đời, kẻ ác đã từ chối chấp nhận sự hy sinh này và nhận được sự tha thứ của Thiên Chúa, cuộc sống của họ đã được biến đổi nhờ quyền năng của Ngài. Vì vậy, kẻ ác sẽ không được ghi tên vào sổ sự sống. Vì vậy, kẻ ác sống lại sau một ngàn năm sẽ bị ném vào hồ lửa, như Sách Khải Huyền nói: “Còn kẻ không được ghi vào sách sự sống thì bị ném vào hồ lửa” Khải Huyền 20:15 .

Lời đe dọa trên là lời đe dọa có trong thông điệp của thiên thần thứ ba trong Khải Huyền 14. Ai thờ lạy con thú và hình ảnh nó hoặc nhận dấu hiệu của nó sẽ bị ném xuống hồ lửa. Vào cuối một ngàn năm, biển cả, sự chết và địa ngục đã giao nộp “những kẻ chết ở trong đó” (Khải huyền 20:13), để chúng có thể bị phán xét. Điều này cho thấy kẻ ác chết sẽ sống lại để nhận bản án cuối cùng vào cuối ngàn năm. Và sau khi nhận án, họ sẽ bị ném vào “hồ lửa”. Kẻ ác sẽ chết hai lần: cái chết đầu tiên là cái chết mà chúng ta biết; Các

thứ hai bên hồ lửa. Kinh Thánh nói: “Đây là cái chết thứ hai, hồ lửa”

Khải Huyền 20:14. Vì vậy, phúc cho những ai chết vì đức tin cứu độ vào Chúa Kitô, vì đối với họ “cái chết thứ hai không có quyền lực”, nghĩa là họ sẽ không phải chịu cái chết thứ hai. Ngược lại, họ sẽ được sống lại và sống đời đời.

“Khói đau khổ của hắn bay lên đời đời” Khải Huyền 14:11. Đoạn văn được đề cập nói đến sự lên án hồ lửa mà những người thờ lạy con thú mà chúng ta vừa nghiên cứu sẽ phải nhận. Người ta nói rằng “khói” đau khổ của anh ta bay lên theo “thời đại”. Phải chăng điều này có nghĩa là kẻ ác cuối cùng sẽ bị thiêu đốt mãi mãi? Chúng ta hãy để Lời Chúa ban cho chúng ta ý nghĩa thực sự của “ngọn lửa vĩnh cửu” này, làn khói của nó bay lên mãi mãi, trước khi chúng ta kết thúc điều này:

“Cũng vậy, Sô-đôm và Gô-mô-rơ, cùng các thành lân cận, cũng đã bại hoại như chúng và chạy theo xác thịt khác, đã bị nêu gương, chịu hình phạt bằng lửa đời đời.” Giu-đe 1:7

Sách Sáng thế thuật lại hình phạt mà các thành phố này phải nhận:

“Sau đó, Đức Giê-hô-va từ trời mưa lưu huỳnh và lửa từ trời xuống Sô-đôm và Gô-mô-rơ. Ngài lật đổ các thành đó, mọi đồng bằng, mọi cư dân trong thành đó và mọi cây cối mọc lên từ xứ” Sáng thế ký 19:25

Sô-đôm và Gô-mô-rơ bị hủy diệt bởi lửa và diêm sinh. Đây chính là sự hủy diệt được công bố trong Khải Huyền 14: “Hắn sẽ bị hành hạ trong lửa và diêm sinh”. Họ phải chịu sự hủy diệt giống như kẻ ác sẽ phải chịu sau cuộc phán xét cuối cùng.

Hai thành phố này nằm ở vị trí của đất nước Iraq ngày nay.

Cho đến ngày nay, nơi đó vẫn tập trung lưu huỳnh, nhưng chưa hề có một ngọn lửa nào bùng cháy kể từ thời điểm đó, trong nhiều thiên niên kỷ, cho đến tận ngày nay. Vì vậy, chúng ta nhận ra rằng ngọn lửa vĩnh cửu không phải là ngọn lửa tiếp tục cháy mãi mãi, vô tận, không bao giờ thiêu rụi nạn nhân của nó, mà là hủy diệt mãi mãi. Sô-đôm và Gô-mô-rơ chịu hình phạt bằng lửa đời đời và không bao giờ sống lại được nữa. Cũng vậy, khi kẻ ác phải chịu hình phạt bằng lửa đời đời, chúng sẽ như chưa từng tồn tại (Áp-đi-a 1:16). Chúng sẽ bị tiêu diệt mãi mãi. Việc Sách Khải Huyền nói rằng làn khói dày vò của kẻ ác bốc lên mãi mãi không có nghĩa là ngọn lửa vẫn tiếp tục cháy. Khi đốt lửa, ngay cả khi lửa đã tắt, chúng ta vẫn thấy khói bốc lên. Khói phục vụ trong trường hợp này như một lời nhắc nhở rằng có lửa ở nơi đó.

Theo nghĩa tượng trưng, việc John được biết “khói” đau khổ “bay lên mãi mãi” có nghĩa là sự hủy diệt kẻ ác sẽ được ghi nhớ mãi mãi. Tội lỗi sẽ luôn được nhớ đến như nguyên nhân gây ra những vết hằn trên thân thể đầy thương tích của Chúa Giêsu. Người ta sẽ nhìn thấy Đấng họ đã đâm thấu -

Chúa Giêsu - qua tội lỗi của bạn, và sau đó tội lỗi sẽ không bao giờ sống lại nữa.

Thông điệp của thiên thần thứ ba kết thúc bằng câu nói rằng “những ai thờ lạy con thú và hình ảnh nó cũng như những ai nhận được dấu danh nó, ngày hay đêm đều không được nghỉ ngơi”. Khải Huyền 14:11. Tại sao những kẻ thờ lạy con thú không được nghỉ ngơi? Lời Chúa bày tỏ điều đó cho chúng ta. Chúa Giêsu, khi còn ở trần gian, đã để lại lời mời gọi loài người vẫn tiếp tục cho đến ngày nay:

“Hãy đến với Ta, hỡi những ai lao nhọc và gánh nặng, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Hãy gánh lấy ách của Ta và học theo Ta, vì Ta có lòng hiền lành và khiêm nhường; và các bạn sẽ tìm thấy sự yên nghỉ cho tâm hồn mình.” Ma-thi-ơ 11:28, 29

Ách là một dụng cụ được đặt trên cổ con bò để hướng dẫn chúng đi đúng hướng khi làm việc trên Trái đất. Chúng ta cũng cần có điều gì đó hướng dẫn để bước đi phù hợp với ý muốn Đức Chúa Trời. Sự hướng dẫn hay “cái ách” mà Chúa Giê-su có là luật pháp của Đức Chúa Trời. Những điều răn của Ngài có thể hướng dẫn chúng ta bước đi trên con đường đẹp lòng Ngài. Khi bước đi vâng theo luật pháp, chúng ta mang lấy ách của Đấng Christ và tìm được sự nghỉ ngơi. Những kẻ thờ phượng con thú sẽ giữ ngày Chúa nhật, coi thường và vi phạm ngày Sa-bát của điều răn thứ tư. Là những người vi phạm luật pháp, họ sẽ không thể tìm thấy những điều còn lại đã hứa cho những người tuân giữ nó. Đây là lý do tại sao thông điệp của thiên thần thứ ba nói: “Những ai tôn thờ con thú và hình ảnh của nó cũng như những ai nhận được dấu hiệu của tên nó, ngày hay đêm đều không được nghỉ ngơi”. Khải Huyền 14:11 Chúa Giê-su ban cho chúng ta sự an nghỉ của Ngài. Khi chúng ta tin cậy nơi Ngài, sự công bình của chúng ta, và học hỏi nơi Ngài, suy ngẫm về đời sống và đặc tính của Ngài, có đức tin sống động nơi Ngài, chúng ta được hòa hợp với luật pháp của Ngài, và do đó tìm thấy phần còn lại của Đấng Christ. Cầu mong tất cả chúng ta tìm được sự yên nghỉ này, đó là ước muốn của thiên đàng dành cho chúng ta.

Kết quả của việc chấp nhận thông điệp của thiên thần thứ ba sẽ là gì? Kinh Thánh nói:

“Đây là sự kiên trì của các thánh đồ, những người giữ các điều răn của Thiên Chúa và đức tin vào Chúa Giê-su.” Khải Huyền 14:12

Thông điệp sẽ biến đổi cuộc sống của những người nhận được nó. Bởi đức tin vào Chúa Giê-su, các thánh sẽ tuân giữ các điều răn của Thiên Chúa.

“Rồi tôi nghe có tiếng từ trên trời phán rằng: Hãy viết: Phước cho những kẻ chết trong Chúa từ nay trở đi! Phải, Thánh Linh phán, để họ có thể nghỉ ngơi khỏi công việc lao động của mình, vì công việc của họ luôn đồng hành với họ.” Khải Huyền 14:13

Văn bản được trích dẫn làm rõ rằng, vào thời điểm mà lời tiên tri trong Khải Huyền 13 và 14 chỉ ra, sẽ có nhiều người chết trong Chúa. Sẽ có những người chết vì đức tin của mình, vì người ta nói rằng con thú được giao cho con thú để chiến đấu chống lại các thánh đồ và chiến thắng họ (Khải Huyền 13:7). Tuy nhiên, chúng ta phải vững vàng, bất kể số phận của chúng ta vào thời điểm này là gì, như chính Lời Chúa, trong câu trước, đã tuyên bố rằng những ai chết vào lúc này là những người “có phúc”. Phước có nghĩa là “hạnh phúc”. Phúc thay những ai chết trong đức tin vào Chúa Giê-su vào thời điểm này, bản văn nói, “để họ được nghỉ ngơi sau công việc khó nhọc của mình”. Đây sẽ là thời kỳ bất bớ khủng khiếp, và đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời phán rằng những ai chết trong đức tin nơi Chúa Giê-su vào thời điểm này sẽ được nghỉ lao động. Nhưng Thiên Chúa kết thúc câu này bằng cách đưa ra một lời hứa tuyệt vời cho những người này: “vì công việc của họ đồng hành cùng họ”.

Những lời này cho thấy những người như vậy sẽ nhận được phần thưởng vì sự trung thành của họ với

Lạy Chúa Giê-su và luật pháp của Thiên Chúa. Chính vì lý do này, khi biết những ai trung thành sẽ được thừa hưởng những gì, Chúa Giê-su đã nói:

“Và Ta bảo các con, các bạn của Ta: đừng sợ những kẻ giết xác rồi không còn việc gì để làm.” Lu-ca 12:4

Buổi sáng vinh quang ngày Chúa Kitô phục sinh là phần thưởng cho tất cả những ai vẫn trung thành với Chúa Giê-su, với luật Thiên Chúa và với ngày Sabát, ngày thứ bảy, điều răn thứ tư. Cầu mong chúng ta luôn trung thành, hỡi độc giả yêu dấu, và dù sống hay chết, chúng ta vẫn tiếp tục ở bên Chúa. Ngài là thành tín và sẽ ban cho chúng ta dồi dào hơn những gì chúng ta cầu xin hay suy nghĩ. “Mắt chưa thấy, tai chưa nghe, lòng người chưa hề nghĩ đến, đó là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người”. I Cô-rinh-tô 2:9. Và Chúa Giê-su đã nói: “Này, ta đến mau chóng, mang theo phần thưởng của ta, để chia cho mỗi người tùy theo công việc của họ” Khải Huyền 22:12. Amen, giờ đây xin Chúa Giê-su đến!